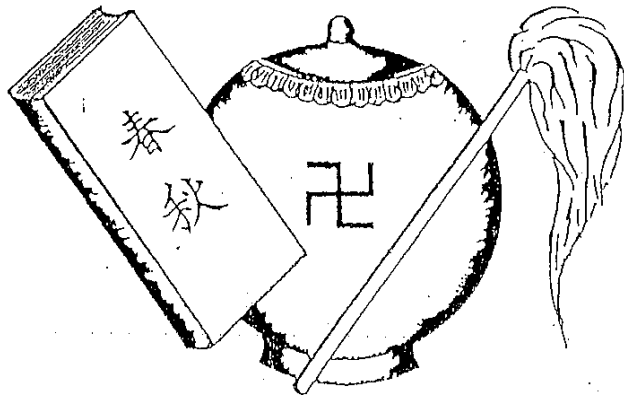


Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
TÒA THÁNH TÂY NINH

法正傳

PHÁP CHÁNH TRUYỀN



Cổ pháp Tam Giáo

Song ngữ :

VIỆT - HOA

Dịch Hoa Văn : *Hiền Tài* MÃ NGUYỄN LƯƠNG

Tu chính và Trình bày :

Bùi quang Hoa và Nguyễn văn Hồng

MỤC LỤC

Lời tựa 8

CỬU TRÙNG ĐÀI

I. Quyền hành Giáo Tông	14
II. Quyền hành Chương Pháp	24
III. Quyền hành Đầu Sư	40
IV. Quyền hành Chánh Phối Sư	52
V. Quyền hành Phối Sư	70
VI. Quyền hành Giáo Sư	72
VII. Quyền hành Giáo Hữu	80
VIII. Quyền hành Lễ Sanh	88
IX. Quyền hành Chánh Trị Sự	92
X. Quyền hành Phó Trị Sự	100
XI. Quyền hành Thông Sự	102

**ĐẠO PHỤC CHỨC SẮC
CỬU TRÙNG ĐÀI NAM PHÁI**

Đạo phục Giáo Tông	108
Đạo phục Chương Pháp	112
Đạo phục Đầu Sư	116
Đạo phục Chánh Phối Sư và Phối Sư	120
Đạo phục Giáo Sư	122
Đạo phục Giáo Hữu	124
Đạo phục Lễ Sanh	124

目 录

緒 言 PCT 9

九 重 臺

一. 權 行 教 宗	PCT 15
二. 權 行 掌 法	PCT 25
三. 權 行 頭 師	PCT 41
四. 權 行 正 配 師	PCT 53
五. 權 行 配 師	PCT 71
六. 權 行 教 師	PCT 73
七. 權 行 教 友	PCT 81
八. 權 行 禮 生	PCT 89
九. 權 行 正 治 事	PCT 93
十. 權 行 副 治 事	PCT 101
十一. 權 行 通 事	PCT 103

道服職色九重臺男派

道服教宗	PCT 109
道服掌法	PCT 113
道服頭師	PCT 117
道服正配師和配師	PCT 121
道服教師	PCT 123
道服教友, 禮生	PCT 125

Đạo phục Chánh Trị Sự126
Đạo phục Phó Trị Sự và Thông Sự128

NỮ PHÁI

Quyền hành và Đạo phục Nữ Đầu Sự138
Quyền hành Chánh Phối Sư và Phối Sư148
Quyền hành Giáo Sư150
Quyền hành Giáo Hữu152
Quyền hành Lễ Sanh và Chánh Trị Sự154
Quyền hành Phó Trị Sự và Thông Sự156

**LUẬT CÔNG CỬ
CHỨC SẮC CỬU TRÙNG ĐÀI**

Luật Công cử158

HIỆP THIÊN ĐÀI

Hộ Pháp là ai ?192
Thượng Phẩm là ai ?198
Thượng Sanh là ai ?206

ĐẠO PHỤC CHỨC SẮC H.T.Đ.

Đạo phục Hộ Pháp218
Đạo phục Thượng Phẩm220
Đạo phục Thượng Sanh224
Đạo phục Thập nhị Thời Quân226
Đạo phục Bảo Văn Pháp Quân228
Đạo phục Bảo Sanh Quân230

道服正治事PCT 127
道服副治事和通事 PCT 129

女派

權行和道服女PCT 139
權行正配師和配師PCT 149
權行教師PCT 151
權行教友PCT 153
權行禮生和正治事PCT 155
權行父副治事和通事 PCT 157

律公舉職色九重臺

律公舉PCT 159

協天臺

護法是誰?PCT 193
上品是誰?PCT 199
上生是誰?PCT 207

道服職色協天臺

道服護法PCT 219
道服上品PCT 221
道服上生PCT 225
道服十二時君PCT 227
道服保文法君PCT 229
道服保生君 PCT 231

大道三聖西文
 度普期三座漢
 法正傳
 天協卦八重九

馬元良轉漢文

Thủ bút dịch Pháp Chánh Truyền của Ông Mã nguyên Lương.

註解

法正傳
 九重台
 權行教宗

法正傳——教宗就是諸弟子的長兄。

註解·教宗代表至尊，得保存着至尊在世的真道，那就是人生的長兄而得提携着至尊的弟子，不論年紀大小，或小的，這是天靈的權所定着。

雖然會聖分着有形的兩部份，即九重台和協天宮，而協天宮縱屬護法，亦是教宗的弟，然而，護法在有形部份低着，已如上述，在天靈部份則同位。

法正傳·有權代表着至尊而提携着諸弟子於道的或世的路程中。

註解·教宗得與至尊同權行，而引導着所有門弟於道德之路，各目的引導着，料理關顧，克紀天條，要遵循着新律，那處姑不論那一個品位犯着罪，而教宗亦不能偏私情予以寬恕，而掩護着使到犯罪者失掉天位，而惹起人生的嫉忌，而滅

着正教的價值，所有信徒的苦難痛慘，即眾生，所有會聖一切的苦行義，就是各職勅天封，教宗要試法衛護和安

Thủ bút dịch Pháp Chánh Truyền của Ông Mã nguyên Lương.

LỜI TỰA

Nghĩ vì cơ huyền vi mầu nhiệm của Đạo có Thiên điều, cũng như cơ đời có luật pháp chơn truyền để chế ngự những dục vọng bất chánh mà ở cõi nào và đời nào cũng có. Nếu không có gì chế ngự thì sự điều hòa tốt đẹp của cơ Tạo hóa sắp đặt có thể mất đi mà chớ, nên khi mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Chí Tôn đã lập ngay một **Pháp Chánh Truyền** và **Tân Luật** để điều hành guồng máy Hành Chánh Đạo, hầu bảo thủ chơn truyền và công bình Thiên đạo. Kèm theo Luật pháp còn có Thánh ngôn và Giáo điều dạy bảo.

Muốn lập một nền Đạo lớn lao như Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ có khả năng truyền giáo đến tất ỨC NIÊN mà không lập pháp thì làm sao điều độ được một số giáo đồ quá đông gồm gần toàn thể nhơn loại. Bởi thế nên quyển Pháp Chánh Truyền này cần được tực bản mãi mãi kỳ này hết tới kỳ khác, để lấy đó làm căn bản cho tất cả giáo đồ noi theo mà hành đạo hoặc giữ gìn cho trọn tư cách

緒言

思考玄微機奇妙而有天條之道，
 假如機世有律法傳真以便征服那
 些各地區或各世界里不幸之欲望。
 如果沒有征服好，調和好造化機之
 安排，唯有失而了。成即時開大道三
 期普度，德至尊已立即造成一箇法
 正傳和新律以便調行天機行政道
 之來源，將奉保守真傳公平天道，附
 帶律法還有豐富之聖言教育條件。
 如果想成立一座大之道基如大道
 三期普度可能傳教到達七億年而
 不造法何為調度一些教徒過眾近
 兼全體人類。因之卷起這法正傳需
 要的得到續版永遠之地界和達到其
 他的地界，以便取做基本給所有
 教徒跟著講做或行道物底保護圓
 滿人道之資格

người đạo đến cùng, không vi phạm luật đạo và không sai đường lạc lối.

Mặc dù không luật pháp nào được gọi là hoàn bị cả, nhưng luật pháp nào cũng đều phải ấn định ít nhất những đại cương và nguyên tắc. Chẳng hạn như Luật Công bình giữa người với người thì phải có nguyên tắc bất di bất dịch là : “Kỷ sở bất dục vật thi ư nhơn.” (Cái gì mình không muốn thì đừng làm cho người). Ví dụ : Nếu mình muốn được tự do thì đừng làm mất tự do của người khác.

Tuy nghe rất đơn giản, nhưng không còn cách giải thích nào đúng hơn nữa. Luật pháp rất cần ích cho sự điều hòa trật tự trong xã hội. Nó lại còn cần ích hơn nữa cho Đạo vì nếu thiếu luật pháp thì khó tránh sự hỗn loạn, mà nếu trong Đạo có sự hỗn loạn thì còn gì là đạo lý.

Đức Chí Tôn lập Pháp Chánh cho Đạo tức là lập chủ quyền cho Đạo đó vậy. Nếu ai có tinh thần xây dựng nền Đạo thì tất nhiên phải tôn trọng chủ quyền đó.

Cũng nhờ chủ quyền đó mà Hội Thánh là hình thể Đức Chí Tôn tại thế mới có đủ quyền hành để thể Thiên hành hóa.

Tuy nhiên, quyền Đạo có khác hơn quyền Đời là vì nó do sự thương yêu mà có, chớ không phải dùng áp lực để chế ngự người ta.

不違犯律道和不迷途失路。
盡管沒有那一種律法可稱為完備的，但那種律法也誠印定至少那
些大綱和原則，毫不限如律公平在
人和人之間，誠有不移不易之原則，
是己所不欲勿施於人（怎麼我們
不欲歡就不要為別人做）例如我們
不想得到自由就不要為失他人的自
山。

雖然聽起來很簡單，但沒有那種
方法能解釋得更正確，律法非常有
益於調和社會之秩序，但它更有益
於道，因為欠律法就很難避免混亂，
如果在道理有混亂那還有怎麼是
道理。

德至尊造法政於道德是立主權
如果某人有精神建立這座道必然
要尊重那主權。

假如那主權以會聖形體德至尊
在世才有足夠權行替天行化。

雖然道權和世道有點不同因為
它山和相愛以有而不立誠用壓力
以征服他人。

Luật pháp đã do Thiên lý và công lý mà lập ra, thì tự nhiên phải tuyệt đối công bình, không còn sự chênh lệch nào đối với toàn thể bốn đạo. Vì trong Đạo, từ trên tới dưới, từ nhỏ tới lớn, đều có qui luật định phân, lớn không giành quyền nhỏ, nhỏ không lấn quyền lớn. Nếu cứ chiếu luật thi hành thì toàn đạo được điều hòa êm ái và guồng máy Hành Chánh Đạo cứ tiến hành theo luật thiên nhiên, không còn gì trở ngại.

Hội Thánh lấy làm hoan hỷ cho tái bản quyển **Pháp Chánh Truyền** hầu phổ biến trong toàn đạo để cho tất cả được thụ hưởng Pháp lý Công bình Thiên đạo, và mong rằng từ đây không ai còn viển lẽ không hiểu luật đạo mà vi phạm nữa.

HỘI THÁNH cẩn từ.

律法是由天理公理而造出自然該
是絕對公平不存些偏心於全體本
道因在道理,從上至下,從小至大,都
有規律定分,大的不爭小之權,小不
侵犯大之權,如果能常照律施行,
全道將得柔和的調和機構行政道
常跟著天然律無進行不再有怎魔
阻礙.

會聖歡喜取再版做卷法正傳
奉普遍全道以便給全部道徒能享
受法理天道之公平,從此希望不再
有他人借口說不明白律道而違犯
之.

會聖謹詞

CỬU TRÙNG ĐÀI

I. QUYỀN HÀNH GIÁO TÔNG

Pháp Chánh Truyền : Giáo Tông là Anh cả các con.

Chú giải : Giáo Tông thay mặt cho Thầy dạy bảo tôn Chơn Đạo của Thầy tại thế, thì Anh cả hơn sanh dạy dỗ dắt các con cái của Thầy, dầu lớn tuổi hay là nhỏ tuổi, quyền Thiêng liêng đã định vậy.

Tuy trong Hội Thánh có chia hai phần Hữu hình là : Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài, mà nơi Hiệp Thiên Đài, dầu cho Hộ Pháp cũng phải là em của Giáo Tông, song Hộ Pháp phải nhỏ về phần hữu hình đã nói trên đây, chớ phần thiêng liêng thì đồng vị.

Pháp Chánh Truyền : Có quyền thay mặt cho Thầy mà dắt dẫn các con trong đường Đạo và đường Đời.

Chú giải : Giáo Tông dạy dỗ đồng quyền cùng Thầy mà dạy dỗ cả chư môn đệ của Thầy trong đường Đạo đức, dắt bước từ người, chăm nom săn sóc cho khỏi phạm Thiên điều .

九重臺

一. 權行教宗

法正傳 : 教宗就是諸弟子的長兄。

註解 : 教宗代表至尊得保存著至尊在世的真道那就是人的長兄而得提攜著至尊的弟子, 不論年紀大小是天靈權所定也。

雖然會聖分有形兩部份即九重臺和協天臺, 而協天臺從屬護法亦是教宗的弟, 然而護法在有形則低在天靈部份則同位。

法正傳 : 有權代表至尊而提攜之弟子於道或世路中。

註解 : 教宗得與至尊同權行而引導所有門弟於道德之路各個人料理關顧免犯天條。

thì là buộc tuân y TÂN LUẬT. Ấy vậy, dầu cho phẩm vị nào phạm tội thì Giáo Tông cũng chẳng vì tình riêng gọi là tha thứ khoan dung để lòng che chở, làm cho kẻ phạm mất Thiên vị, lại gây điều đố kỵ của nhơn sanh, làm cho nhẹ giá trị của nền Chánh giáo. Những sự đau thảm khó khăn của tín đồ tức là chúng sanh, những sự khổ hạnh của Hội Thánh, nghĩa là hàng Chức sắc Thiên phong, thì Giáo Tông phải liệu phương che chở an ủi, làm cho đời khổ não hóa ra đời hạnh phúc; Người nắm trọn quyền Thế Thiên Hành Hóa. Ấy là phận sự tối cao tối trọng của Đức Giáo Tông đó.

Pháp Chánh Truyền : Nó có quyền về phần xác chứ không có quyền về phần hồn.

Chú giải : Hễ nói về phần xác là nói phần hữu hình, mà nói về phần hồn là nói phần vô hình tức là nói về phần Đời.

Còn như nói về phần hồn tức là phần thiêng liêng, mà như nói về phần thiêng liêng ấy là phần Đạo.

Trên đây Thầy đã nói rằng : Có quyền diu dắt trong đường Đạo và đường Đời, thì Thầy đã chỉ rõ rằng, có quyền diu dắt cả các con cái của Thầy trên con đường đạo đức của chính mình Thầy khai tạo và trên con đường Đời

要 遵 依 新 律 不 論 一 個 品 位 犯 容 惹 有 切 教 苦 就
 著 而 掩 生 徒 行 要 化 是
 而 教 護 妒 苦 義 設 為 宗
 依 宗 使 到 而 難 就 法 幸 福 握 全 替 天 行
 新 宗 使 到 而 難 就 法 幸 福 握 全 替 天 行
 律 亦 到 而 難 就 法 幸 福 握 全 替 天 行
 不 能 犯 罪 減 價 所 有 色 安 替 天 行
 論 不 犯 罪 減 價 所 有 色 安 替 天 行
 一 私 失 值 所 有 色 安 替 天 行
 個 情 天 正 會 天 慰 使 行
 品 以 位 教 聖 封 使 行
 位 寬 而 所 一 必 到 化
 犯 容 惹 有 切 教 苦 就

法正傳 : 他有權屬於軀殼而無權屬於靈魂。

註解 : 如果說到軀殼即屬於有形而講到眾生有形,即屬於世。至於說及魂那就是屬於靈,而說及天靈那就是道。上面至尊曰:有權引道的路和世,而至尊已明白指示有權引導,所有至尊的諸弟子進於道德之路,至尊本身開

cơ Đạo gây nên; chớ chẳng phải nói trọn quyền về phần Đạo và phần Đời, nghĩa lý phân biệt nhau duy có chữ ĐƯỜNG và chữ PHÂN, xin ráng hiểu đừng lầm hai chữ ấy.

Đây là lời Thánh giáo của Thầy đã dạy Hộ Pháp khi Người hỏi Thầy về quyền của Giáo Tông.

Hộ Pháp hỏi : “ Thưa Thầy, theo như luật lệ Thánh giáo Gia-Tô. Thầy truyền tại thế, thì Thầy cho Giáo Tông trọn quyền về phần hồn và phần xác; Người nhờ nương quyền hành cao trọng đó, Đạo Thánh mới có thể lực hữu hình như vậy. Đến ngày nay, Thầy giảm quyền Giáo Tông của mấy con về phần hồn đi thì con sợ e cho Người không đủ quyền lực mà độ rỗi chúng sanh chăng ?”

Thầy đáp : “ Cười ! Ấy là một điều lầm lạc của Thầy, vì nặng mang phàm thể mà ra. Thầy cho một người phàm đồng quyền cùng Thầy về phần hồn thì nó lên ngại Thầy mà ngồi, lại nắm quyền hành Chí Tôn ấy đặng buộc nhơn sanh phải chịu lòn cúi trong vòng tội tổ của xác thịt. Hơn nữa, cái quyền hành quý hóa ấy, Thầy tưởng vì thương mà cho các con, nào dè nó là một cây gươm hai lưỡi để giục loạn cho các con.

Nay Thầy đến chẳng phải lấy nó lại, mà Thầy chỉ đến làm cho tiêu diệt cái hại của nó;

和道機形成, 而不是說全權屬於道與世方面, 義理的分別, 惟有路字和份字, 請勿將兩字弄錯.

這是至尊的聖教指示著護法當在人們請問至尊關於教宗權之時.

護法問 : 請問至尊 : 照如聖教耶穌傳世律例而至尊授以教宗魂和殼的全權, 教宗得依高重權行, 聖道方樣有形的勢力, 到今天至尊削減教宗權屬於眾生魂的部份去兒深恐教宗不夠權力而度護眾生呢?

至尊答 : 笑 ! 就是我的錯處, 為負重凡體而生, 我授以一凡人和我同權屬於魂的部份使他登上我位而坐, 而且握至尊權行方得束縛人生要俯首而作軀殼奴役的範圍中, 尤其是一個高貴權行, 我因為憐愛而授諸兒. 不啻是一把兩利的劍子而促諸兒紛亂. 現我到來並不是取者回去而我到的是消滅他害處.

nếu muốn trừ cái hại ấy thì chẳng chi hay hơn là chia đôi nó ra, không cho một người nhứt thống.

Kẻ nào đã nắm trọn phần hữu hình và phần thiêng liêng, thì là độc chiếm quyền chánh trị và luật lệ vào tay, thì nhưn sanh chẳng phương nào thoát khỏi vòng áp chế.

Như Thầy để cho Giáo Tông trọn quyền về phần xác và phần hồn (nghĩa là Đạo và Đời) thì Hiệp Thiên Đài lập ra chẳng là vô ích lắm sao con? Cửu Trùng Đài là Đời, Hiệp Thiên Đài là Đạo, Đạo không Đời không sức, Đời không Đạo không quyền: Sức quyền tương đắc mới mong tạo thời cải thế, ấy là phương hay cho các con liên hiệp cùng nhau, chăm nom săn sóc lẫn nhau mà giữ vẹn Thánh giáo của Thầy cho khỏi trở nên Phàm giáo.

Pháp Chánh Truyền : Nó dựng phép thông công cùng Tam thập lục Thiên, Tam thiên Thế giới, Lục thập thất Địa cầu và Thập Điện Diêm Cung dựng cầu rỗi cho các con.

Chú giải : Thầy đã nói dựng cầu rỗi cho các con thì Thầy đã chỉ rõ rằng, Giáo Tông có phần cầu rỗi mà thôi, chớ phần siêu rỗi là về quyền của Bát Quái Đài chưởng quản.

如果除個害好得過把牠分開
為二,沒有一個一統.

一個己握全有形的部份和
天靈是獨佔政治和律例權,如
果握政治和律例權在手,那人
生就設法擺脫壓制.

如至尊授予教宗全權屬於
殼或魂.(就是道和世)而協天
臺立成豈不是無謂了魔?九
重臺是世,協天臺是道,道無世
不力,世無道不權,力權相得方
能造時改勢是一個好給諸兒
互相聯合彼此關顧而保全至
尊的聖教免論於凡教.

法正傳 : 教宗得通公三十
六天和三千世界,六十七地球
及十殿閻宮而求禱給諸兒.

註解 : 至尊己說到求佑給諸
兒,而至尊己明白曰:教宗有
本份求佑而已,而求超之份是
屬八卦臺掌管.

Đức Giáo Tông làm thế nào mà thông công cùng Tam thập lục Thiên, Tam thiên Thế giới, Lục thập thất Địa cầu và Thập Điện Diêm Cung mà cầu rỗi cho các tín đồ ?

Người phải đến Hiệp Thiên Đài mà cầu huyền diệu cơ bút mới đặng. Xin trích lục ra đây đoạn Pháp Chánh Truyền Hiệp Thiên Đài nói về việc ấy : “ Lại nữa Hiệp Thiên Đài là nơi của Giáo Tông thông công cùng Tam thập lục Thiên, Tam thiên Thế giới, Lục thập thất Địa cầu, Thập Điện Diêm Cung mà cầu siêu cho cả nhơn loại.”

Ấy vậy, về phần Thiêng liêng là phần Đạo, thì Ngài chẳng có quyền hành chi hết, dầu cho dâng sớ cầu điều chi cùng Bát Quái Đài, thì cũng phải do nơi Hiệp Thiên Đài cả.

Hiệp Thiên Đài là trung gian để liên hiệp Giáo Tông cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật.

德教宗如何通公與三十
 天,三千世界,六十地,球和十
 殿,閻宮而求佑給諸信徒.
 人(即教宗)要到協天臺求玄
 妙機筆方行,謹抄錄於後,法正
 傳的協天臺述及此事.還有協
 天臺就是教宗通公三十六天,
 三千世界,六十地,球和十殿
 閻宮通公之處,而求給超人類.
 那魔,屬於天靈就是道而至
 尊沒有什魔的權行總使程疏
 求什魔事與八卦臺也許完全
 要由協天臺哩.
 協天臺就是中界使聯合與
 教宗和諸神聖仙佛.

II. QUYỀN HÀNH CHƯỞNG PHÁP

Pháp Chánh Truyền : Chương Pháp của ba phái là : Đạo, Nho, Thích.

Chú giải : Nghĩa là mỗi phái một vị, mà ba Đạo vẫn khác nhau, nội dung, ngoại dung đều khác hẳn, luật lệ vốn không đồng, chỉ nhờ Tân Luật làm cơ qui nhất, cho nên Thầy mới nói :

Pháp Chánh Truyền : Pháp luật Tam giáo tuy phân biệt nhau, song trước mặt Thầy vẫn coi như một.

Chú giải : Vì coi như một nên Thầy mới đến cho nhơn loại lập Tân Luật thế nào cho phù hợp với nhơn trí, hiệp tánh với nhơn tâm, chung chịu một Đạo luật, có phương hành đạo chẳng nghịch với Thiên điều, đặng lập vị mình dễ dàng, mới toàn cầu phổ độ.

Buổi trước thì Thiên điều buộc nhơn loại phải nâng cao phẩm hạnh mình cho bằng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, đặng đoạt đức tánh mà lập vị mình.

二. 權行掌法

法正傳 : 三派掌法是道儒釋。

註解 : 義就每派一位, 而三道各異, 內容外容絕不同, 律例本不同, 祇賴新律而作歸一之機, 所以至尊說

法正傳 : 法律三教雖分別著, 然而在至尊之前均視為一。

註解 : 因為視如一, 所以至尊方到授人類立新律, 如何使到符合人智合性和人心, 共同受唯一道律, 有方行道不逆天條得容易立己位方能夠全球普度。

先時天條束縛人提高自己品行與諸神聖仙佛同等而達到德性而立己位。

Còn nay thì các Đấng ấy lại hạ mình, đến cùng nhưn loại đặng điu cả chơn hồn lên tốt phẩm vị thiêng liêng đến ngang bậc cùng Thầy.

Buổi buộc thì khó, buổi mở thì dễ, ấy là lẽ tự nhiên. Huống chi nhưn trí ngày nay đã qua khỏi nguơn Tấn hóa (1) thì đã tăng tiến lên đjavi tối cao; chủ nghĩa Cựu Luật của các tôn giáo không đủ sức kềm chế đức tin, mà hễ nhưn loại đã mất đức tin về đạo đức rồi thì cơ tự diệt vốn còn, mà cơ tự diệt vốn còn thì nhưn loại khó tránh khỏi cái nạn giết lẫn nhau cho đặng.

—Đời phải tùy Đạo mới còn, mà Đạo cũng phải tùy Đời mới vững, biết đâu Tân Luật ngày nay Thầy đã đến dạy chúng ta lập thành, trong thời gian tới nữa đây, nó sẽ phải thay đổi cho phù hợp với nhưn trí, Đạo Đời tương đắc, mà điu dắt cả nhưn sanh đời đời kiếp kiếp.

Thí dụ : Như có kẻ hỏi : Sao Thầy

(1) - Thượng Nguơn là Nguơn Tạo Hóa, ấy là Nguơn Thánh đức, tức là Nguơn Vô tội (Cycle de Création, c'est-à-dire Cycle de l'Innocence). - Trung Nguơn là Nguơn Tấn hóa, ấy là Nguơn Tranh đấu, tức là Nguơn Tự diệt (Cycle de Progrès ou Cycle de Lutte et de Destruction). - Hạ Nguơn là Nguơn Bảo tồn, ấy là Nguơn Tái tạo, tức là Nguơn Qui cố (Cycle de Conservation ou Cycle de Reproduction et de Rénovation).

而今各級降格自己到與人類
得以提引真靈至天靈極品位
與至尊相等,縛時則難,開時則
易是自然之理.

何況今日人智已經過元進
化(1)是已經增進上地位最高,
而各宗教的舊律立義沒有力
量箝制德信,如係人類已經失
去道德即自滅之機還存,而自
滅之機尚存時候則人類難避
相殘相殺災禍.

世隨道方存,而道亦隨世方
固,那知到今日之新律至尊已
經到訓導我們成立,在不久將
來的時間裏,牠將更換著以符
合與人智,道世相得而提引人
生代代劫劫.比喻:如有人問何為

(1) 上元:是元造化,就是元聖德即是元無罪. 中元是元進化,即元爭鬥,是元自滅. 下元是元保存就是元再造,就是元歸古.

không dùng Cựu Luật trong Tam giáo đã có sẵn rồi, lại lập chi Tân Luật nữa, mà buộc nhơn sanh phải yểm cựu nghinh tân vậy ?

Ta lại đáp : Chính Thầy đã giảng cơ nói : Ngọc Hư Cung bác luật, Lôi Âm Tự phá cổ. Ấy vậy, Cựu Luật thì Ngọc Hư Cung đã biếm bác, còn Cổ Pháp thì Lôi Âm Tự đã phá tiêu. Vậy thì ngày nay Cựu Luật và Cổ Pháp chẳng còn ý vị chi hết. Những bực tu hành tưởng lầm phải tùng Cựu Luật hay Cổ Pháp thì trái hẳn với Thiên điều của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ thể Thiên hành chánh.

Bởi cơ ấy nên Chí Tôn đã cấm Ngũ Chi phái Ngọc dùng Cổ Luật mà mê hoặc nhơn sanh nữa.

Hễ tùng Cựu Luật tức phải tùng Thiên điều, mà hễ tùng Thiên điều thì khó lập vị cho mình dặng.

Xin xem tiếp đây thì thấy rõ Thầy đã quyết định điều ấy.

Pháp Chánh Truyền : Vậy thì một thành ba, mà ba cũng như một.

Chú giải : Ấy vậy, Tân Luật đã gồm trọn Tam giáo, tức là một thành ba, mà ba Cựu Luật của Tam giáo hiệp nhau thì cũng như một, nghĩa là Tân Luật.

至尊不用舊律於三教以備著，
何以再立新律而縛人生要掩
舊迎新呢？

我再答：正至尊已經降機說：
玉虛宮搏律，雷音寺破罟，那舊法
律已為玉虛宮所搏，還有罟法的
而雷音寺已破除，然而今日的
舊律和古法，沒有什魔意味了。
各級修行而錯想要從舊律或
係古法是與反大道三期普度
替天行政的天條了。

因緣故，至尊已禁止五枝玉
派用古律而再迷惑人生呢？

為從舊律就要從天條，那從
天條難立位給自己。請接着下
去就至尊已決定問題。

法正傳：那魔一等於三，而
三亦等於一。

註解：然而新律已包含三教，
即一等於三，而三舊律聯合起
來，也就是等於一，義即是新律。

Pháp Chánh Truyền : Chúng nó có quyền xem xét luật lệ trước buổi thi hành, hoặc là nơi Giáo Tông truyền xuống, hay là nơi Đầu Sư dâng lên.

Chú giải : Nơi Cửu Trùng Đài có Đức Giáo Tông là người thay mặt cho các Đấng Thiêng liêng đặng hành hóa. Giáo Tông có quyền lập luật, ấy là quyền cao trọng của các Đấng Thiêng liêng cùng Chí Tôn ban cho nắm giữ, và Đầu Sư là người thay mặt cho cả nhơn sanh, ấy là quyền cao trọng của nhơn sanh ban cho. Hai đảng phải tương đắc mới bền vững cơ Tạo Thế Trời Người hiệp một.

Thường thấy Thiên mạng hằng quá sức phạm thế, còn phạm thế thì hằng nghịch hẳn Thiên mạng. Biết đâu một ngày kia Giáo Tông không lập ra luật lệ quá sức người phạm làm đặng và Đầu Sư lại không xin một luật lệ quá phép Thiên điều, thì hai đảng ắt phải nghịch lẫn nhau. Nếu không có Chưởng Pháp đứng trung gian thế quyền Hiệp Thiên Đài nơi Cửu Trùng Đài mà điều độ cho êm dềm hòa nhã, thì nền Đạo phải chình nghiêng sanh ra rối loạn, thượng hạ khắc nhau, phải mất trật tự mà gây nên đảng phái.

Ấy vậy, Chưởng Pháp có quyền xem xét luật lệ trước buổi thi hành. Luật lệ nào không có ba ấn Chưởng Pháp thị nhận và Hiệp Thiên Đài phê chuẩn

法正傳 : 他們有權審察律例於施行前,或是教宗傳下,抑或是頭師程上.

註解 : 九重臺有德教宗代表各等天靈而得行化.教宗有權立律就是各等天靈與至尊頒以最高重的權限握持和頭師是全人生的代表,就是人生頒給以高廣權限,兩者相得即天人合一.

然後方牢固造世機.常常見天命恒過凡世力量,而凡世常常逆天命,那知將來教宗不立出律例過於凡人的力所能做到,而頭師又不請求一個律例過於天條,那兩者必互相違背.如果沒有掌法居中代替協天臺,的九重臺權而調度給和雅與妥善時而道基必趨傾塌.而生出亂子,上下相克,使失秩序而形成黨派.那魔掌法有權觀察律例於施行之前不論律例沒有三掌法印承認和協臺批準

thì cả chư ứn đồ của Thầy không tuân mạng.
Hay ! (1)

Pháp Chánh Truyền : Như hai đảng không thuận thì chúng nó phải dâng lên cho Hộ Pháp đến Hiệp Thiên Đài cầu Thầy giảng xuống mà sửa lại hay là tùy ý mà lập luật lại.

Chú giải : Một Đạo luật nào của Giáo Tông truyền xuống mà nghịch với sự sanh hoạt của nhơn sanh, Đầu Sư đã định quyết không thể thi hành đặng, thì chính mình Đầu Sư phải đệ lên cho Chưởng Pháp mà cầu Người sửa cải.

Còn như Giáo Tông tiếp đặng một Đạo luật nào của Đầu Sư dâng lên mà phạm phép Thiên điều thì chính mình Giáo Tông cũng phải truyền xuống cho Chưởng Pháp xét nét. Hai bên không đặng ý quyền bỏ luật, làm cho thất thể đôi đảng. Phải phải, phân phân, để cho Chưởng Pháp định liệu.

Như quyết định mà hai đảng không thuận thì Người phải dâng lên cho Hộ Pháp đến Hiệp Thiên Đài cầu Thầy sửa lại, hay là Hộ Pháp luận ý đôi bên mà lập lại.

(1) Ấy là lời khen của Đức Lý Giáo Tông.

就至尊全體信徒不得遵命。
好!(1) (這是德李教宗贊語)

法正傳 : 如兩者不妥協他們得獻上協天臺與護法請求至尊降乩修正之, 抑或再從新訂立。

註解 : 那一種道力教宗傳下而有違背於人生, 的生活時, 而頭師已決定無法施行時頭師就題上掌法而求教宗修正, 至於教宗接得一道律頭師程上而犯天條而教宗本人傳下給掌法檢點, 兩方不得委權廢律而失掉雙方勢是非非讓與掌法定料之, 如果決定後而雙方不妥協時, 就掌法得程上協天臺與護法請求至尊修改, 抑護法融和雙方之意而訂立之。

Pháp Chánh Truyền : Vậy chúng nó có quyền xem xét kinh điển trước lúc phổ thông, như rằng có kinh luật làm cho hại phong hóa thì chúng nó phải trừ bỏ, chẳng cho xuất bản.

Chú giải : Nói rằng có quyền xem xét kinh điển trước lúc phổ thông, thì tức phải kiểm duyệt các kinh điển ấy trước khi xuất bản. Ấy vậy, tuy kiểm duyệt thì tự quyền Chưởng Pháp định đoạt, bất câu kinh sách nào mà làm hại phong hóa cùng là sai Đạo luật thì Ngài có quyền trừ bỏ, không cho xuất bản, song trước khi thị nhận cho xuất bản hay là không cho, thì buộc Chưởng Pháp phải đệ lên Hiệp Thiên Đài cầu xin phê chuẩn mới đặng. Chẳng phải nói kinh điển của người trong Đạo làm ra mà thôi, dầu cho người ngoại giáo làm ra đi nữa, nếu có thương phong bại tục thì buộc Hội Thánh phải vừa giúp Chưởng Pháp mà lo trừ diệt cho đặng.

Bởi vậy cho nên Thầy có nói câu này :

Pháp Chánh Truyền : Buộc cả tín đồ phải vừa sức mà hành sự trước mặt luật Trời.

Chú giải : Dầu cho luật lệ Trời mà làm cho thống khổ nhưn sanh thì Chưởng Pháp cũng liệu phương nài xin chế giảm. Cái quyền lực ấy phải nhờ nương Đạo quyền mới đủ mạnh, nghĩa là Đạo mạnh thì quyền Người mới mạnh, mà Đạo mạnh thì

法正傳 : 然他們有權審核經典於普通之前, 如果經律有傷於風化時, 他們得廢除之不予出版.

註解 : 所謂有權限審核經典未出版之前, 那魔隨檢閱而由掌法之權定奪, 不拘任何經冊有害風化亦即有違道律而護法有權毀廢之不予出版, 然視認準予出版與否就掌法提上協天臺批准方行. 不論所有經典由內部著作, 如有傷風敗俗就要會聖協助掌法而設法除滅之, 因這所以至尊有句云 :

法正傳 : 縛全信徒要戮力而行事於世律的而前.

註解 : 縱使世律例而給予人生痛苦時, 那就掌法要設法請制滅, 那個權力要靠著道的權方夠力量, 義就是道有力量而人的權方有力量而道有力.

mới mong tế độ nhưn sanh khỏi đường đời thắm khổ. Vì vậy mà Thầy lại buộc phải nói thêm câu này nữa:

Pháp Chánh Truyền : Thầy khuyên các con phải xúm nhau vừa giúp chúng nó.

Pháp Chánh Truyền : Mỗi Chương Pháp phải có ấn riêng.

Chú giải : Thái Chương Pháp thì bình Bát vu,
Thượng Chương Pháp thì cây Phát chủ,
Ngọc Chương Pháp thì bộ Xuân Thu.

Hiệp một gọi là Cổ pháp. Ba cái Cổ pháp ấy vốn của Hộ Pháp hàng kính trọng. Nơi mào Tiểu phục của Người phải có 3 Cổ pháp ấy. Còn nơi mào Đại phục của Đức Giáo Tông thì lại có 3 Cổ pháp khác nữa, nghĩa là :

1. Long Tu Phiến
2. Thư Hùng Kiếm
3. Phát Chủ.

Ấy là Cổ pháp của Thượng Phẩm cùng Thượng Sanh.

Pháp Chánh Truyền : Ba ấn ấy phải có trên mỗi luật mới dặng thi hành.

然後方希望濟度人生解脫世路慘苦,因這而逼於至尊又說以下句子.

法正傳 :至尊勸諸弟子要團著而助他們.

法正傳 :每一掌法有私印.

註解 :太掌法就是一鉢盂,
上掌法就是一拂塵,
玉掌法就是一部春秋,
合一即古法,那三古法原本
就是護法平日敬重著護法小
服道帽上有三個古法,至於教
宗大服道帽就有異樣的三古
法義就是 :

1. 龍鬚扇
2. 雌雄劍
3. 拂塵

那就是上品和上生古法.

法正傳 :三印要有印在每律例上方可施行.

Chú giải : Bất câu luật lệ hay là kinh điển nào, dầu đã dặng 2 vị Chưởng Pháp phê chuẩn rồi mà thiếu một thì cũng không dặng phép ban hành, nghĩa là : trên Giáo Tông không dặng phép thi nhận, dưới Đầu Sư không dặng phép thi hành.

Cửu Trùng Đài vẫn là Chánh trụ, mà Chưởng Pháp lại thuộc về Luật lệ, vậy thì Chưởng Pháp là người thay mặt Hiệp Thiên Đài nơi Cửu Trùng Đài. Ấy là cơ Đạo cổ kim hy hữu.

註解 : 不拘何律例或經典,縱已得兩位掌法批準而缺其一,時也許不能頒行,義就是教宗未經得令視認而頭師之下亦不得令施行.
九重臺老是政治而掌法屬諸律例,那魔掌法就是代表九重臺的協天臺人,那就是古今希有道機.

III. QUYỀN HÀNH ĐẦU SƯ

Pháp Chánh Truyền : Đầu Sư có quyền cai trị phần Đạo và phần Đời của chư môn đệ Chí Tôn.

Chú giải : Đây là Thầy dùng chữ “phần Đạo” và “phần Đời” để định quyền hành của Đầu Sư, thì là Đầu Sư có trọn quyền về phần Chánh trị của Cửu Trùng Đài và phần Luật lệ của Hiệp Thiên Đài. Vậy thì Người đặt quyền thay mặt cho Giáo Tông và Hộ Pháp trước mặt nhưn sanh. Hễ thay quyền cho Giáo Tông và Hộ Pháp, tức là người của Cửu Trùng Đài và của Hiệp Thiên Đài. Bởi vậy buộc Đầu Sư phải tòng quyền cả hai mà hành chánh, chẳng được phép tự ý riêng mình mà thi thố điều chi không có lệnh của Giáo Tông và Hộ Pháp truyền dạy.

Pháp Chánh Truyền : Nó đặt quyền lập luật, song phải dâng lên cho Giáo Tông phê chuẩn.

Chú giải : Đầu Sư đặt quyền lập luật cho phù hợp cùng sự chánh trị của nền Đạo thế nào cho thuận với nhưn tình và không nghịch cùng Thánh ý,

三. 權 行 頭 師

法正傳 : 頭師有管治著至尊的諸門弟所有屬於道或世之權。

註解 : 這裡至尊用著份道與份世的字, 得定頭師權行, 那魔頭師有全權於九重臺的政治和屬於協天臺之律例, 所以頭師得權代表教宗和護法於人面前, 如果代表教宗和護法之權即是屬諸九重臺和協天臺之人, 因此使頭師遵從兩方的權去行政不得由自己的意圖去措施任何一件事而沒有教宗和護法之令傳示。

法正傳 : 他得權立律然要程上教宗批準。

註解 : 頭師得權立律使符合道基, 如何順與人情和不違與聖意。

mà phạm như hễ thuận nhưn tình thì hằng nghịch với Thánh ý luôn luôn, nên chi buộc Đầu Sư, trước phải dâng lên cho Giáo Tông phê chuẩn vì Giáo Tông là người thay quyền cho Thầy đặt điều đình, chẳng cho nhưn sanh trái Thánh ý.

Pháp Chánh Truyền : Luật lệ ấy lại phải xem xét một cách nghiêm nhặt coi phải hữu ích cho nhưn sanh chăng ?

Chú giải : Câu này đã chỉ rõ rằng : Phạm như Đầu Sư có lập luật lệ chi thì luật lệ ấy buộc phải cần ích cho nhưn sanh mới đặt, nên chi Thầy có dặn : “ Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài phải xem xét cho nghiêm nhặt, điều chi không thật hữu ích cho nhưn sanh thì Đầu Sư không nên lập luật hay là phá luật.”

Pháp Chánh Truyền : Giáo Tông buộc phải giao cho Chương Pháp xét nét trước khi phê chuẩn.

Chú giải : Dầu cho luật lệ ấy đã thuận ý Giáo Tông đi nữa thì Giáo Tông cũng không quyền phê chuẩn tức thì, nhưng buộc phải giao lại cho Chương Pháp xét nét trước đã.

Trên đã có định quyền cho Chương Pháp rằng : Các luật lệ chẳng đủ 3 vị phê chuẩn thì luật lệ ấy không đặt phép ban hành.

Vậy thì Đầu Sư và Giáo Tông chẳng đặt

但 凡 如 有 順 諸 人 情, 而 常 常 違 與 聖 意, 因 此 : 首 先 要 頭 師 程 上 教 宗 批 準, 因 為 教 宗 是 代 表 至 尊 權 限 的 人, 得 而 調 停 之 勿 與 人 生 違 聖 意.

法 正 傳 : 那 律 例 尤 其 要 嚴 密 的 察 核 看 是 有 益 之 人 生.

註 解 : 這 一 句 已 明 白 地 指 示 著, 凡 如 頭 師 建 立 律 例, 那 個 律 例 必 須 有 補 益 於 人 生 方 行, 所 以 至 尊 有 囑 著 : 九 重 臺 與 協 天 臺 要 嚴 格 檢 核 著, 如 有 一 條 例 不 合 與 無 補 益 於 人 生 之 處, 那 就 頭 師 不 應 該 建 力 或 破 除 之.

法 正 傳 : 教 宗 須 要 交 給 掌 法 考 閱 於 批 準 前.

註 解 : 縱 便 律 例 已 得 教 宗 之 同 意, 即 教 宗 亦 無 權 批 準, 即 刻 交 給 掌 法 再 事 考 閱 過, 上 有 經 已 定 權 給 掌 法 說 : 各 律 例 不 夠 三 位 批 準 時 律 例 不 能 頒 行, 所 以 頭 師 與 教 宗

thuận ứng với nhau mà trái nghịch cùng Pháp Chánh Truyền. Hễ đôi bên chẳng do nơi Chương Pháp xét nét luật lệ thì là phạm pháp, mà hễ phạm pháp thì dầu cho bậc nào cũng khó tránh qua khỏi luật Tòa Tam giáo.

Buộc Đầu Sư phải tùng mạng lệnh của Giáo Tông truyền xuống mới được phép ban hành, nên Thầy nói :

Pháp Chánh Truyền : Chúng nó phải tuân mạng lệnh Giáo Tông, làm y như luật lệ Giáo Tông truyền dạy.

Chú giải : Đầu Sư chỉ có tuân mạng lệnh của Giáo Tông mà thôi, dầu cho Người là người thay mặt cho Hiệp Thiên Đài về phần luật lệ đi nữa, thì luật ấy trước đã xét nét bởi Chương Pháp và phê chuẩn bởi Hiệp Thiên Đài rồi, tức là luật lệnh của Hiệp Thiên Đài sẵn định vào đó.

Pháp Chánh Truyền : Như rằng luật lệ nào nghịch với sự sinh hoạt của nhơn sanh thì chúng nó đừng cầu xin hủy bỏ.

Chú giải : Chẳng nói là Tân Luật ngày nay mà thôi, nếu sau Tân Luật này mà trở nên Cựu Luật đi nữa, nếu nghịch với sự sinh hoạt của nhơn sanh thì Đầu Sư cũng được phép nài xin hủy bỏ.

Pháp Chánh Truyền : Thầy khuyên các con phải thương yêu nó, giúp đỡ nó.

Chú giải : Thầy như lời khuyên cả Hội Thánh

互相順情而與法正傳相違背, 如果雙方不由掌法考閱就是犯法, 如已犯法縱使何等級亦難免過座三教律例.

要頭師從教宗命令傳下方得頒行, 因而至尊說:

法正傳 : 他們遵教宗命令, 有如教宗律例傳示.

註解 : 頭師祇有遵照教宗命令而已, 縱使頭師代表協天臺屬於律例的人, 而那些律例先經掌法考閱再經協天臺批准之後, 即是協天臺的律令於焉預定了.

法正傳 : 如果何律例有與人生活相逆背時則他們得求廢棄之.

註解 : 不單止今日新律而已, 如後這新律變成舊律時, 如果有與人人的生活相違背而頭師亦得要求廢除之.

法正傳 : 至尊勸告諸弟子要愛憐他, 扶助他.

註解 : 至尊致語勸告會聖

đôi bên để mắt vào trách nhiệm nặng nề của Đầu Sư mà thương yêu và giúp đỡ Người cho tròn phận sự.

Pháp Chánh Truyền : Thầy dạy các con, như có điều chi cần yếu thì khá nài xin nơi nó.

Chú giải : Thầy dạy cả chư môn đệ của Thầy, ấy là toàn cả chúng sanh, như có điều chi cần yếu thì khá nài xin nơi Đầu Sư, vì Người thay quyền cho Đạo trọn vẹn nơi thế này.

Pháp Chánh Truyền : Ba chi tuy khác, chứ quyền lực như nhau.

Chú giải : Ba Chi của Đạo là : Nho, Lão, Thích. Ba Chi tuy khác mà quyền lực vẫn so đồng, bởi từng theo Tân Luật. Ấy là một thành ba, mà ba cũng như một.

Ba vị Đầu Sư không ai lớn, không ai nhỏ (Hay !) (1), quyền vốn đồng quyền. Luật lệ nào của Giáo Tông truyền xuống hay là của nhơn sanh dâng lên mà đã có Chưởng Pháp và Hiệp Thiên Đài phê chuẩn, thì dầu cho một người trong ba mà chịu vâng mạng thì luật lệ ấy cũng phải buộc ban hành. (Hay !)
(1) Trừ khi nào ba người đồng không thể tuân mạng lệnh đặng,

(1) Ấy là lời khen của Đức Lý Giáo Tông.

雙方注意關於頭師重要責任需要愛護而符助而俾全份事.

法正傳 :至尊囑諸弟子,如有什麼緊要之問題即大可以向之要求.

註解 :至尊叮囑全體門弟們,就是全體眾生,如有什麼急要事即可向頭師請求,因為他代道權而周全這世的.

法正傳 :三支雖不同,而權力相等.

註解 :道三支是 : 儒老釋, 三支雖異, 而權力相同, 為遵依新律, 所以一等於三, 而三也如一.

三位頭師無誰大, 亦無誰小(好)(1) 權本相同, 教宗傳下律例或是人生程上, 而已有掌法和協天臺批準, 雖其中三人之一肯受命時新律也必須付諸頒行(好)(1) 除非三人齊同不可遵照命令時,

(1) 這是德李教宗贊語.

thì luật lệ ấy phải trả lại cho Giáo Tông, buộc Giáo Tông phải truyền xuống cho Chương Pháp xét nét lại nữa. (Hay !), vì vậy mà Thầy nói :

Pháp Chánh Truyền : Như luật lệ nào mà Giáo Tông đã truyền dạy mà cả ba đều ký tên không tuân mạng, thì luật lệ ấy phải trả lại cho Giáo Tông, Giáo Tông truyền lệnh cho Chương Pháp xét nét lại nữa.

Chú giải : Thầy đã nhứt định rằng : Nếu cả ba đồng ký tên không vâng mạng đăng thì Thầy đã chắc chắn rằng luật lệ ấy quả nghịch với nhơn sanh, mà cần yếu hơn hết thì phải quyết định thế nào cho sự nghịch với nhơn sanh ấy cho có cơ hiển nhiên thì Đấng Sư mới đăng phép nghịch mạng bề trên, cầu nài bác luật. Thảng có một người trong ba mà tuân mạng lệnh đăng thì cũng chưa quyết đoán rằng luật lệ ấy đã nghịch hẳn với nhơn sanh, thì buộc phải ban hành.

Quyền hành ấy, nghiêm khắc này, nghĩ ra cũng quá đáng, vì Thánh ý muốn cho cả ba phải hiệp một mà thôi. (Hay !)

Pháp Chánh Truyền : Chúng nó có 3 cái ấn riêng nhau, mỗi tờ giấy chi chi phải có ấn mới thì hành, nghe à !

那新律必須退還教宗,使教宗傳下掌法再事考核過.(好)因這而至尊說 :

法正傳 : 如果律例教宗傳訓而三人全不遵命簽時,那律例必需送還教宗,而教宗傳令給掌法再事考核之.

註解 : 至尊肯定說 : 如果三人均簽不能遵命那魔至尊很相信律例實有違背與人生而重要決定如何使與人生背逆的事有顯明証據而頭師方得反對上級命令而要求廢律假如其中三人之一有遵命令時如許未決斷律例一定與人生所背逆仍可付之頒行. 權行這樣嚴刻想來也太過,因為聖意欲統合三為一而已.

法正傳 : 他們有三個不同印每張紙須有著印方施行,聽未?

Chú giải : Ba ấn ấy là : Thái, Thượng, Ngọc. Mỗi tờ giấy chi hễ định thi hành thì buộc phải có đủ 3 ấn Đầu Sư mới dặng.

Trước khi Đầu Sư lãnh quyền chấp chánh, buộc Người phải lập Minh thệ nơi Tòa Thánh, hằng giữ dạ vô tư hành Đạo, y như Chức sắc Hiệp Thiên Đài đã lập thệ.

QUYỀN THỐNG NHỨT :

Khi Minh thệ rồi, Đầu Sư dặng cầm quyền luôn cả về Chánh trị cùng Luật lệ.

Nhờ quyền lớn lao này, Đầu Sư sẽ có đủ thế lực mà ngăn ngừa Tà quyền hại Đạo.

Thảng gặp cơn nguy biến mà 3 Chánh Phối Sư không đủ sức chống ngăn thì Đầu Sư dặng dùng Quyền Thống Nhứt ấy mà điều khiển Hội Thánh. Cả Chức sắc Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài phải phục mạng, dầu cho Giáo Tông và Hộ Pháp cũng phải vậy. (Hay !) (1)

(1) Ấy là lời khen của Đức Lý Giáo Tông.

註解 : 三人印就是太上玉,每
一張如果一派要決定施行,就
要有夠三位頭師印方行.頭師
領權執行前,務要他們立盟誓
在於座聖,常保無私心而行道,
好像協天臺職色天封已立誓.

權 統 一

盟誓後,頭師得執權行政治
和律例.
憑這一個偉大權限,頭師將
得夠勢而阻止害道邪權,假
如遇有危變時而三正配師不
力量阻擋頭師得用統一權而
調遣會聖整九重臺職色天封
和協天臺均服從命令,縱至於
教宗和護法亦然.(好!)

IV. QUYỀN HÀNH CHÁNH PHỐI SƯ

Pháp Chánh Truyền : Phối Sư mỗi phái 12 người, cộng là 36. Trong 36 vị ấy có 3 vị Chánh.

Chú giải : Ba vị Chánh Phối Sư, phải lựa cho đủ 3 phái là : Thái, Thượng, Ngọc. Ba vị ấy chẳng phải làm đầu 33 vị Phối Sư kia mà thôi, mà lại là người thay quyền cho Đầu Sư mà hành sự, y như quyền Đầu Sư vậy.

Ấy là người thay mặt cho cả Hội Thánh Cửu Trùng Đài và cả nhơn sanh.

Người nắm trọn quyền hành sự nơi tay, chỉ từng lệnh Đầu Sư phán dạy thế nào thì phải tuân theo thế ấy, chẳng dặng cái mạng lệnh tự mình chế biến, nhứt nhứt đợi lệnh Đầu Sư, song Đầu Sư cũng không dặng phép giành quyền hành sự của 3 vị ấy. Hễ Đầu Sư lấn quyền hành sự mà không do nơi Chánh Phối Sư thì là quá quyền mình, ắt phải phạm Pháp Chánh Truyền. (Hay !)

四. 權 行 正 配 師

法 正 傳 : 配 師 每 派 十 二 人 共 三 十 六, 在 三 十 六 位 中 有 三 位 正.

註 解 : 三 位 正 配 師 選 夠 三 派 是 : 太 上 玉 三 位 不 但 是 三 十 三 位 頭 目 而 已, 尤 其 是 代 表 頭 師 權 限 人 而 行 事 一 如 頭 師 權 行 然.

那 就 是 代 表 會 聖 九 重 臺 和 人 生.

握 全 權 在 手 行 事, 祇 有 服 從 頭 師 命 令 怎 樣 判 訓 不 得 自 我 改 變 命 令, 一 一 待 頭 師 命 令, 然 頭 師 亦 不 得 爭 位 權 而 行 事, 如 果 頭 師 越 權 而 行 事, 而 不 由 正 配 師 時 就 是 自 己 過 權 限 必 是 犯 法 正 傳. (好)

Đây xin nhắc lại, khi Đức Chí Tôn ban lệnh lập Tân Luật, vì cơ nào Đức Giáo Tông lại giao cho Chánh Phối Sư xem xét chỉnh đốn, trước khi dâng lên cho Ngài, kế Chương Pháp kiểm duyệt rồi mới đệ lên cho Hiệp Thiên Đài phê chuẩn, sau rồi Hộ Pháp phải đem luật ấy xuống Cửu Trùng Đài đọc mà ban hành.

Lại nữa, buổi 3 vị Chánh Phối Sư dâng luật, Hộ Pháp và Thượng Phẩm phò loan cho Đức Giáo Tông giảng sửa (13 tháng Chạp năm Bính Dần). Ngài có truyền dạy 3 vị Đầu Sư và Chương Pháp phải ngự trên ngai, đoạn đòi 3 vị Chánh Phối Sư vào hành lễ, rồi kêu Chánh Phối Sư Thượng Tướng Thanh mà dạy rằng : “ Hiền hữu coi Lão hành sự đây mà bắt chước.”

Ngài lại dạy 3 vị Chánh Phối Sư, mỗi người phải dâng luật thế nào cho đủ 6 bàn tay nâng luật ấy, chẳng nên cho hở, đừng dâng lên cho Đầu Sư. Đầu Sư cũng phải cho đủ 6 tay mà dâng lên cho Chương Pháp, rồi Chương Pháp cũng phải đủ 6 tay mà dâng lên cho Ngài.

Khi ấy, Ngài dạy phải đi ngay lên đại điện, đưa qua khỏi đầu Hộ Pháp và Thượng Phẩm, Ngài hạ ngọc cơ xuống dưới đặng đi qua cho khỏi Ngài nữa. (Hay !)

在 這 裡 復 述, 德 至 尊 頒 令 立
新 交 上 方 護 而 在 這 裡 復 述, 德 至 尊 頒 令 立
律 時 候, 為 什 麼 緣 故 教 宗 又
給 正 配 師 前, 繼 而 掌 法 檢 閱 程 後
教 宗 遞 程 上 協 天 臺 批 準 最 後
法 將 律 例 交 下 九 重 臺 宣 讀
而 頒 行 之.
尤 其 三 位 正 配 師 獻 律 時, 護
法 與 上 品 扶 機 給 德 教 宗 降 修
之. (十 三 日 腊 月 丙 寅 年). 教 宗 御
有 傳 訓 三 位 頭 師 和 掌 法 要 御
於 座 上, 後 令 三 位 正 配 師 進 而
行 禮, 後 叫 正 配 師 上 相 清 而 訓
曰 : 賢 友 看 老 行 事 於 此 而 效
法. 教 宗 再 訓 示 三 位 正 配 師 每
一 個 程 律 無 論 如 何 足 夠 六 手
掌 程 頭 師 不 能 缺 而 頭 師 許
夠 六 手 程 上 掌 法, 後 而 掌 法 需
要 足 夠 六 個 手 程 上, 箇 時 候 教
宗 訓 示 進 上 大 殿 通 過 護 法 和
上 品 的 前 頭, 教 宗 又 放 下 玉 機
得 再 通 過 其 御 位. (好 !)

Chưởng Pháp tiếp luật rồi, lại đưa ngay qua khỏi đầu Khương Thái Công và Thánh Chúa Jésus nữa.

Sau, Hộ pháp có đề lời than cùng Thầy về điều ấy, thì Thầy cười mà phán dạy rằng : “Mắc Tiên vị của Thái Bạch còn ở dưới Thích Ca, Khổng Tử, và Lão Tử, bằng chẳng vậy thì bộ luật cũng đi ngang qua đầu các Đấng ấy nữa, vì nó là Thiên điều đó con.” (1)

Bộ Tân Luật để trước Tiên vị của Đức Giáo Tông một ngày một đêm cho Ngài xét đoán. Bữa sau Ngài giảng cơ than rằng : “ Thiên điều mâu nhiệm của Đạo còn thiếu sót lắm.”

Ngài cười rồi tiếp rằng : Những điều ấy chứ Hiền hữu biết đâu mà lập cho đặng. Hại thay ! Nếu chẳng có cơ mâu nhiệm bí mật ấy thì chẳng thành luật. Nếu chẳng thành luật, thế nào thành Đạo ?

Ngài cười rồi nói tiếp : Lão tâu cùng Đại Từ Đại Bi xin thêm vào luật những điều bí mật yếu trọng. Ấy vậy, chứ Hiền hữu cũng phải cầu khẩn với Lão, nội hạ tuần tháng này thì khởi nguyện,

(1) Cười ... Cái giá trị của Tân Luật dường đó, mà cả Hội Thánh coi rẻ rúng chẳng kể, làm cho Lão phải từ ngôi Giáo Tông đặng lấy Thiên điều khảo tội.

Ôi thôi ! Biết bao kẻ bị đọa lạc vào Phong đố vì đó.

掌法接律後,又立即送過姜太公和聖主耶穌之頭上,而後護法有至尊嘆說:至尊笑而判訓曰:限於太白的仙位尚在釋迦,孔子和老子之下,若不如此是一部律也通過各等之頭上,因為他是天條所定兒呀。(1)一部新律放著德教宗仙位面前一日一夜程其審斷,下次教宗降機嘆曰:天條秘密還是缺乏,教宗笑而接說:所有問題諸賢友何知而訂立得,吁哉!如果秘密機就不能成律如何成道?教宗接而笑曰:老奏向大慈大悲請求增加秘密條款,那魔諸賢友許向老求懇這個月下旬內就是開元.

(1) 笑... 新律價值如此而會聖看輕賤不計使老辭去教宗之職,而採用天條考罪.

嗚呼!因為不知幾人被墮落豐都為之.

dẫn các Thánh Thất, các Đạo hữu phải để lòng thành khẩn, hiệp sức làm một với Lão mà nài xin Thánh luật, nghe à ! Cười ... Hễ Đạo trọng thì tức nhiên chư Hiền hữu trọng. Vậy thì chư Hiền hữu biết mình trọng mà lo sửa vẹn người đời. Từ đây Lão hằng giữ gìn cho chư Hiền hữu hơn nữa, nếu thảng Lão ép lòng cầm quyền thưởng phạt phân minh là cố ý muốn giá trị chư Hiền hữu thêm cao trọng nữa. Vậy Lão xin dừng để dạ phiến hà nghe !

Ngài liền kêu 2 vị Chưởng Pháp lên lấy bộ luật xuống, dâng dâng qua cho Hiệp Thiên Đài, lại dạy Hộ Pháp và Thượng Phẩm xuống Cửu Trùng Đài, đứng nơi vị mình. Hộ Pháp thì bắt ấn Hộ Pháp trấn trên bộ luật, còn Thượng Phẩm thì cầm Long Tu Phiến che trên ấn ấy, rồi dạy 2 vị Chưởng Pháp như vậy : “Ta kỳ cho một tháng phải nạp luật.”

Hai vị Chưởng Pháp lãnh kiểm duyệt luật trong một tháng, đem nạp hồi cho Lý Giáo Tông, rồi Ngài cậy 2 vị Đầu Sư thay mặt Ngài đệ lên Hiệp Thiên Đài, dâng lên cho Hộ Pháp cầu Thầy giảng xuống sửa lại.

Nhờ Ngài và Hội Thánh cầu khẩn, Thầy đã giảng bút

囑各聖室各道友留心誠懇與
老合力為一而請求聖律聽呀！
魔諸賢友憂，如就老魔宗律法置印如納位程表至教
世賢友，如就老魔宗律法置印如納位程表至教
諸賢友，如就老魔宗律法置印如納位程表至教
伐賢友，如就老魔宗律法置印如納位程表至教
重那教部護位律遮法要二內師請降
一己部片掌內
指已部片掌內
已部片掌內
部片掌內
片掌內
掌內
內
師請降
降

truyền các Bí pháp ấy cho Hộ Pháp. (1)

Coi theo đây thì thấy rõ : Đức Giáo Tông kêu Chánh Phối Sư Thượng Tướng Thanh xem Người hành sự mà bất chước, thì đủ chỉ rõ rằng : Ngài ban quyền hành trọn vẹn cho Chánh Phối Sư, lại buộc cả 3 đều để 6 bàn tay vào cho đủ, tức là buộc cả 3 hiệp 1 mới đặng. Đầu Sư cũng vậy, mà Chưởng Pháp cũng vậy, phải hiệp 1 mới phù hợp câu Thánh ngôn : “Một thành 3, mà 3 cũng như một.” (2)

Sao lại giao cho Chánh Phối Sư chỉnh đốn Tân Luật, ngày sau có phải giao cho Chánh Phối Sư như vậy nữa chăng ?

Trên kia đã nói, Chánh Phối Sư là người thay mặt cho cả nhơn sanh giữa Hội Thánh. Ấy là người làm chủ nhơn sanh trong nền Đạo (3). Hễ gọi là chủ nhơn sanh, ấy là nhơn sanh vậy.

(1) Mừng thay cho nhơn loại chút ít rồi. Hội Thánh chơn truyền Tân Pháp đã đặt dặng như phép “Giải Oan”, phép “Khải sanh môn”, ban Kim quang, vv... lại còn nhiều Bí pháp nữa mà Hộ Pháp chưa có lĩnh truyền và lại bị chúng sanh và Hội Thánh còn mở hồ không nạp dụng. Ngày nay chẳng biết các Đấng Thiêng liêng là chư Thần, Thánh, Tiên, Phật tại Bát Quái Đài đã thọ lĩnh của Thầy mà hành pháp, vì thuộc về quyền hành của các Đấng ấy, ngày nay mới tính sao ? Trong các Bí pháp có cơ mâu nhiệm đặc đạo, bây giờ các Đấng ấy có cho hay là không ? Thăm ! ... Cười... Nếu Lão có phương chỉnh đốn nền Đạo lại thì dặng, bằng chẳng vậy thì không có một người đặc pháp, Cửu Trùng Đài cũng đã yếm quyền Bát Quái Đài mà chớ. Thật vậy đó chút !

(2) Ấy là cơ vô vi Tinh Khí Thần hiệp như. Chư Hiền hữu có biết à ! Ngọc là Tinh, Thượng là Khí, Thái là Thần. Nếu cả 3 không hiệp thì chẳng hề thành Đạo đặng. Khá nhớ !

傳各秘法授予護法(1).

由此觀之,德教宗叫正配師上相清看教宗行事而效,是足明白說:教宗頒發行事全權授正配師而迫縛三條件而用足六手掌,即是迫縛三合為一方行,頭師亦是,而掌法亦是,要合一方符合聖言之句:一成三而三成如一。(2)

為何又交正配師整頓新律,將來遠是一樣交正配師魔?

上面已說:正配師是一個人生和會聖居間代表人,那魔是一個道主持人(3).如果稱為人生主,那就是人生也。

(1) 已為人類祝頌了.會聖真傳新法已達如:解冤法,法開生門.頒金光...而還有多秘法而護法沒有令傳和再為眾生及會聖還模糊而不納用,今日不知各等天靈諸神聖仙佛在八卦臺已受至尊令而行法,為因屬於各等之權行,今日信如何?各秘法之中有得道秘密之機目前些各等有知否,慘!...笑.如果老有方法再整頓道基方行,若不然就沒有一人得法.九重臺已掩八卦臺權而是!果然不差.

(2) 那就是無為機精氣神合一,諸賢友知乎!玉是精,上是氣,太是神,如果三不合.那魔道不能成,可思!

Trong Bát Quái Đài, kể từ Tiên vị đổ lên cho tới Thầy thì đã vào địa vị của các Đấng Trọn lành (Classe des Parfaits ou des Purs), từ Thánh vị trở xuống Nhưn vị thì vào hàng Thánh (Classe des Épures), từ Thú cầm xuống vật chất thì hàng Phàm tục (Classe des Impurs). Ấy vậy, trong Bát Quái Đài, từ bậc Thánh hồn thì còn phận sự điều đình Càn khôn Thế giới, giao thiệp cùng các Chơn hồn, còn trong vòng vật chất, nâng đỡ, dạy dỗ cho phàm phẩm tấn hóa lên cho tới Thánh vị. Hễ vào đặng Thánh vị rồi thì tự nhiên mình biết lấy mình, dầu phải bị đọa trần đi nữa, cũng còn giữ vẹn Thánh đức mà tu hành đặng đạt đến địa vị trọn lành. Lên địa vị trọn lành rồi thì mới đồng quyền cùng Tạo Hóa, từ bi, tự tại, bất tiêu bất diệt.

Trong Hiệp Thiên Đài thì có Hộ Pháp thay quyền cho các Đấng Thiêng liêng và Thầy mà gìn giữ công bình Tạo Hóa, bảo hộ nhưn loại và vạn vật lên cho tới địa vị tận thiện tận mỹ, người thì tận thiện, còn vật thì tận mỹ. (Hay !). Chẳng cần lấy sức mình mà lập, chỉ bảo hộ cho sự tấn hóa tự nhiên khỏi điều trở ngại.

(3) Đây cũng nên giải, vì cơ nào kể từ phẩm Chánh Phối Sư trở xuống thuộc về Thế, nghĩa là Đời, và từ phẩm Đâu Sư đổ lên thuộc về Thánh, nghĩa là Đạo. Bên Hiệp Thiên Đài cũng có Đời và Đạo, mà Bát Quái Đài cũng phải có vậy, mới nhằm cơ hiệp một Đời cùng Đạo, tức là trong Đạo có Đời, mà trong Đời cũng có Đạo.

於	八	卦	臺	中	算	由	仙	位	以	上	到
聖	至	尊	就	己	進	入	各	等	全	良	從
禽	位	以	下	人	位	屬	於	聖	行	從	獸
卦	以	下	物	質	屬	凡	俗	那	魔	於	八
遣	臺	中	從	級	聖	魂	還	有	份	事	調
是	乾	坤	世	界	交	涉	和	各	真	魂	還
使	生	存	物	質	範	圍	內	扶	持	誘	教
果	由	凡	品	進	化	上	至	於	聖	位	如
到	得	入	聖	位	後	就	自	然	自	己	知
是	自	己	縱	然	被	貶	墮	塵	也	許	還
地	保	全	聖	德	而	修	行	達	到	全	良
與	位	進	到	全	良	地	位	以	後	方	能
滅	造	化	同	權	慈	悲	自	遂	不	消	不
天	協	天	臺	中	有	護	法	代	表	各	等
保	靈	和	至	尊	而	保	持	公	平	造	化
盡	人	類	和	萬	物	以	進	上	至	於	
(好!)	善	盡	美	人	是	盡	善	物	是	盡	美
保	不	儒	自	己	力	量	建	立	祇	有	
	護	自	然	進	化	事	免	阻	礙	問	題

(3) 這裡該註釋,為什麼緣故算從正配師品位以下屬於,義是世,與頭師品位以上屬於聖,義是道,那協天臺有世和道,而八卦臺亦然方中機合一,世和道就是道之中有世而世之中有道。

Nếu nói có quyền bảo hộ thì phải có luật pháp, lấy luật pháp mà kềm chế như sanh, cũng như các Đấng Trọn lành lấy Thiên điều mà sửa trị Càn không Thế giới.

Hộ Pháp là thể các Đấng Trọn lành (Hay !), Người lại giao quyền cho Thượng Phẩm lập Đạo, đặt đui dắt các Chơn hồn lên tột phẩm vị của mình, tức là nâng đỡ binh vực cả tín đồ và Chức sắc Thiên phong ngôi an địa vị, cũng như chư Thần Thánh điều đình Càn khôn Thế giới cho an tịnh hòa bình mà giúp sức cho vạn loại sanh sanh hóa hóa.

Thượng Phẩm tiếp các Chơn hồn của Thượng Sanh giao vào cửa Đạo. Thượng Phẩm là người thể Đạo đối với hàng Thánh, ấy là người làm đầu các Thánh. Còn Thượng Sanh về thế độ, đem các Chơn hồn vào cửa Đạo, đầu Nguyên nhân hay Hóa nhân cũng vậy, phải nhờ người độ rồi.

Thượng Sanh đặt mạng lệnh chuyển thế, điều độ như sanh ra khỏi trầm luân khổ hải. (Hay !)

buộc Thượng Sanh phải gần kẻ vô đạo đặt an ủi dạy dỗ, mà kể từ hạng vô đạo trở xuống cho tới vật chất thuộc về phàm. Ấy vậy, Thượng Sanh là thể Đời, người đứng đầu của phẩm phàm tục. (Hay !)

Trong Cửu Trùng Đài có Đầu Sư thì đối với phẩm Địa Tiên; Chưởng Pháp thì đối với phẩm Nhơn Tiên; Giáo Tông thì đối với phẩm Thiên Tiên; Tam Trấn Oai Nghiêm thay quyền Phật vị tại thế

如果有保護權, 必然有律法, 以律法而箝制人生, 好像各等全良拿天條而修治乾坤世界. 護法是各等全良體 (好!) 他有授權與上品而立道, 得提攜各真魂上到極品位就是扶助衛護信徒和職色天封得安地位, 好像諸神聖調停乾坤世界得安靜和平而助力萬類生生化化. 上品接各上生真魂進入道門, 上品就是替道對於行聖, 就是各聖的於頭目人, 至上生則屬於世度, 將各真魂進入道門, 縱屬原人或化人亦然, 要靠他而濟度. 上生得命令轉世調度人生出於沉輪苦海. (好!) 限令上生親迎無道得安慰和教道他們而計算從無道以下至於物質屬於凡, 那魔上生是替世, 他站品凡俗 (好!). 九重臺之中有頭師對於品地仙, 掌法對於品人仙, 教宗對於品天仙, 三鎮威嚴代佛位權在世.

nây. Ấy vậy, các Đấng ấy đối phẩm cùng các Đấng Trọn lành của Bát Quái Đài.

Giáo Tông giao quyền cho Đầu Sư, Đầu Sư lại phân quyền cho Chánh Phối Sư (Hay!) lập Đạo dạng độ rồi Nhơn sanh; cũng như Hộ Pháp giao quyền cho Thượng Sanh và Thượng Phẩm.

Còn Chánh Phối Sư và Phối Sư đối phẩm Thiên Thánh; Giáo Sư đối phẩm Nhơn Thánh; Giáo Hữu đối phẩm Địa Thánh; Lễ Sanh đối phẩm Thiên Thân; Chánh Trị Sự, Phó Trị Sự và Thông Sự đối phẩm Nhơn Thân, chư Tín đồ đối phẩm Địa Thân. (Hay!)

Ấy vậy, các vị ấy đối phẩm vào hàng Thánh của Bát Quái Đài là cầm quyền lập Đạo.

Kẻ ngoại giáo, Tả đạo Bàng môn, người vô đạo, riêng nắm quyền hành thế tục, nghịch cùng Chơn lý Chánh Truyền, mượn thế lực phàm tục mà diệt lành dưỡng dữ, mê hoặc Nhơn sanh, lưu luyến trần thế, trên không biết Trời, dưới không kính Đất, lấy người làm lợi khí dặng vụ tất công danh, quyền quyền thế thế, chẳng kiêng nể luân hồi, ham vật chất hơn tinh thần, lấy vinh hoa của kiếp sanh làm sở nguyện, như thú vật, cây cỏ, sắt đá, chỉ biết sống mà không biết sống làm gì, còn không hay, mà mắt cũng không biết. Ấy là hạng phàm, gọi là Đời đó vậy. (Hay! Áng văn tuyệt bút, Lão khen da.)

那魔各等級對於品全良的八卦臺。

教宗授權給頭師，頭師再分權級正配師(好!)立道而得濟度人生，一如護法授權與上生和上品。

還有正配師和配師對品天聖，教師對品人聖，教友對品地聖，禮生對品天神，正治事，副治事和通事對品人神。諸信徒對品地神(好!)。那魔各級位對品屬於八卦臺的行聖是握權立道。

外教人左道旁門，無道人，另握權世俗，有逆真理正傳，借凡俗勢力滅良養惡，迷惑人生，留戀塵世，上不知天，下不敬地，拿人做利器而務必功名，權權勢勢，不忘怕輪迴，貪物質過精神，以劫生的榮華做所願，如獸物，草木，鐵石，祇知道生而不知生為何？存不知而死亦不曉就是行凡，即世之謂也。(好!的文選筆，老讚詞哩!)

Thầy đã dạy nhơn sanh tự lập luật lấy mình, mà Chánh Phối Sư đã hẳn là người thay mặt cho nhơn sanh, tức nhiên quyền hành lập luật là nơi tay Chánh Phối Sư đã đáng.

Quyền hành Chánh trị về phần Đầu Sư, mà quyền hành sự về Chánh Phối Sư, bằng chẳng vậy thì ngôi Giáo Tông, Đầu Sư cũng không kiêng nể, vì đã nhứt thống quyền Chánh trị và Luật lệ. Lại nữa, Thầy đã định ngôi Giáo Tông thì Đầu Sư và Chương Pháp tranh cử đặng, nếu không giảm quyền Đầu Sư thì Chương Pháp mong chi đắc cử.

Chánh Phối Sư đã là người thay mặt cho nhơn sanh, chỉ biết tuân lệnh mà thôi, chớ không phép cãi lệnh, có phép dâng luật lên Đầu Sư cầu xin chế giảm, chớ không đặng phép lập luật.

Như ngày sau, nếu Thầy ban quyền cho nhơn sanh lập luật lại nữa thì Người mới có quyền chỉnh đốn luật lệ như buổi này vậy.

Vì vậy mà Thầy mới nói :

Pháp Chánh Truyền : Ba vị Chánh Phối Sư đặng thế quyền cho Đầu Sư, song không đặng quyền cầu phá luật lệ.

至尊已訓示人生自己立律，
如正配師是代表人生，即是立
律權限在正配師的手適當。
頭師屬於政治權行，而權行
屬正配師，若不然教宗御位而
頭師亦不謙忌，為已統一政治
權和律例，尤其至尊已定教宗
位而頭師和掌法爭舉得，如果
不減頭師權，掌法何望得舉。
正配師已是人生代表祇有
知道遵令而已，但沒有權改令，
有權程律上頭師而請求制減，
而無得法立律。
然日後如果至尊頒權與人
生而重訂律，那魔頭師方有權
整頓律例如現時。
所以至尊有言：

法正傳：三位正配師得替頭師權，然而無權請求破除律例。

Chú giải : Hễ trái mạng lệnh Thiêng liêng, sửa cải luật lệ mà hành sự, hoặc thêm, hoặc bớt, thì là phạm phép Thiên điều, làm cho Thánh giáo trở nên Phạm giáo. Nhơn sanh là phạm, Hội Thánh là Thánh, nếu không Hội Thánh phê chuẩn thì những điều chi sửa cải bởi Chánh Phối Sư, nghĩa là Nhơn sanh, đều là phạm cả, mà hễ phạm thì khó mong lập vị Thánh cho đặng. (Hay !)

Bởi cơ ấy nên Thầy không cho Chánh Phối Sư lập luật. Ấy cũng là cơ mầu nhiệm diệt phạm của Đạo vậy. (Hay !)

V. QUYỀN HÀNH PHỐI SƯ

Chú giải : Phối Sư là người lãnh quyền của Chánh Phối Sư ban cho, đặng đồng quyền đồng thể cùng Chánh Phối Sư, khi Người giao trách nhiệm cho mình, chẳng đặng làm điều chi không có lệnh của Chánh Phối Sư truyền dạy, nhứt nhứt đều phải tuân mạng lệnh của Chánh Phối Sư khi đặng sai trấn nhậm các nơi. Mọi điều canh cải là phạm Pháp Chánh Truyền, ắt bị giải ra Tòa Tam Giáo.

註解 : 如果違背天靈命令, 修改律例而行事或增加或減少, 就是犯天條, 使聖教反成凡教, 人生是凡, 會聖是聖, 如果無會聖批準什麼條例由正配師修改掉, 義就是人生完全凡, 如果是凡就難希望立得聖位。(好!) 因為緣故至尊不準許正配師立律, 是秘密之機而滅凡道也(好!).

五. 權行配師

註解 : 配師是受權於正配師, 須以人得同權同體與正配師, 而他交責任自己勿幹著什麼, 事而設有正配師傳訓, 一切遵正配師命令在得出處鎮任時, 候, 更改每一條例即犯於法, 傳必然被押送於三教座。

VI. QUYỀN HÀNH GIÁO SƯ

Pháp Chánh Truyền : Giáo Sư có 72 người, mỗi phái là 24 người.

Chú giải : Giáo Sư có 72 người, chia đều ra mỗi phái là 24, không đặng phép tăng thêm hay giảm bớt.

Pháp Chánh Truyền : Giáo Sư là người dạy dỗ chư môn đệ trong đường Đạo và đường Đời.

Chú giải : Đã biết rằng Giáo Sư thế quyền cho Đầu Sư và Phối Sư mà cai quản các Thánh Thất nơi Châu Thành lớn mặc dầu, nhưng Thầy định quyết cho người có quyền dạy dỗ mà thôi, song quyền hành có rộng thêm đôi chút là dạy dỗ trọn cả đường Đạo và đường Đời. Nghĩ cũng chẳng chi làm lạ, vì cả Chức sắc Hội Thánh Cửu Trùng Đài của Thầy lập, phải tùy theo tôn chỉ Đạo, nghĩa là xu hướng về phần giáo dục mà thôi.

Thầy đã xưng là Thầy đặng dạy dỗ, còn tên của Chức sắc đủ chỉ rõ rằng phận sự giáo hóa là chánh vai của mỗi người, như Giáo Hữu, Giáo Sư, Phối Sư, Đầu Sư, Giáo Tông, xem rõ lại thì tên mỗi vị chẳng mất chữ *GIÁO* hay là chữ *SU*.

Cơ Đạo từ cổ chí kim vẫn vậy.

六. 權行教師

法正傳 : 教師有七十二人, 每一派即二十四人.

註解 : 教師職位有七十二人, 平均每一派是二十四人, 不得加多或減少.

法正傳 : 教師是訓導諸門弟於道和世程途中.

註解 : 已知道教師替頭師和配師權, 而管理各聖室然至尊已決定他有訓導的權而已, 而權行有稍寬些亦不過以全訓導道和世, 想來不覺得奇異, 因為全會聖九重臺職色是至尊創立, 要隨道宗旨義就是趨向屬於教育之部份而已.

至尊已稱至尊得到訓導至於職色名稱足夠指明教化份事, 這是每人均有真正本位, 如各教友, 教師, 配師, 頭師, 教宗, 看就是每一位名稱不失掉一個“教”字或“師”字.

道基從古至今永遠是.

Lại hiệp lời này :

“ Thiên mạng chi vị Tánh,
Suất Tánh chi vị Đạo,
Tu Đạo chi vị giáo. ”

Thầy chỉ cây Hội Thánh, Thầy đến lập, thay quyền cho Thầy mà dạy dỗ cả con cái của Thầy, nghĩa là chúng sanh, đặng lành.

Ấy là phận sự cần nhứt của Hội Thánh đó.

Pháp Chánh Truyền : Buộc chúng nó lo lắng cho các con như anh ruột lo cho em.

Chú giải : Thầy buộc Giáo Sư lo lắng cho các tín đồ trong địa phận của mình cai quản như anh ruột lo cho em, nghĩa là thân cận với các tín đồ như anh em một nhà, cần lo giúp đỡ, phải đạt tình thân thiết của mỗi người cho họ đủ yêu mến mà nương dựa nơi mình, hầu lữa thế chia vui sốt nhọc, tình ái liên lạc thế nào phải cho ra người anh ruột của các tín đồ mới vừa lòng Thầy sở định. (Hay !)

Những tiếng anh ruột lo cho em là đủ nghĩa.

Pháp Chánh Truyền : Chúng nó cầm sổ bộ của cả tín đồ.

Chú giải : Bộ Sanh Tử, Bộ Hôn phối, Sổ Nhập môn hay là Trục xuất của cả tín đồ, đều về phần Giáo Sư nắm giữ. Giáo Sư là người thủ bộ Đời của Đạo, quyền hành đã nhứt định, chẳng Chức sắc nào đoạt đặng.

這樣再而符合一句 :

“ 天命之謂性,
率性之謂道,
修道之謂教. ”

至尊祇有靠會聖而至已到來創立而替代至尊權行而訓導整個弟子, 義就是眾生得善.

那就是會聖最重要份事呢.

法正傳 : 使他們籌謀給予各弟子如同胞兄弟一般.

註解 : 至尊使教師要愛莫給各信徒於自己所管理地方如胞兄愛胞弟一樣, 義就是和各信徒親近像兄弟一家, 緊要是護助而達到各人親切之情使到他們能夠互相親愛而依靠自己, 同甘共苦親密和連絡如何而表示真正一箇是諸信徒的長兄, 方迎合於至尊所定(好!). 所有胞兄之稱謂為弟而足.

法正傳 : 他們握整個信徒數簿.

註解 : 生死簿, 婚配簿, 信徒入門或逐出簿, 全屬於教師掌握保存. 教師是守道世簿的人已經決定權行任何職色不能侵奪.

Pháp Chánh Truyền : Chúng nó phải chăm nom về sự Tang Hôn của mỗi đứa.

Chú giải : Hễ thủ bộ Đời thì chăm nom về Tang Hôn rất tiện. Quan, Hôn, Tang, Tế là điều cần nhứt của kiếp sống người đời, mà Thầy chỉ định giao cho Giáo Sư có sự Tang Hôn mà thôi. Ấy vậy, Giáo Sư đặng trọn quyền sắp đặt sửa đương thế nào cho 2 lễ ấy đặng phù hợp với tục lệ của nhơn sanh, tùy theo phong hoá của các sắc người, song chẳng đặng làm cho thất thể Đạo, nghĩa là mỗi điều sửa cải phải do nơi Hội Thánh phê chuẩn. Thầy đã nói “của mỗi đứa” tức nhiên mình cũng phải hiểu “của mỗi nước”.

Pháp Chánh Truyền : Như tại Châu Thành lớn thì mỗi đứa đặng quyền cai quản cùng tế Thầy như Đầu Sư và Phối Sư.

Chú giải : Đây Thầy đã nói tại Châu Thành lớn, thì chúng ta cũng nên hiểu là địa phận thuộc về dưới quyền trách nhiệm của Giáo Sư cai quản. Người đặng quyền cúng tế Thầy như Đầu Sư và Phối Sư. Mà đặng quyền cúng tế Thầy như Đầu Sư và Phối Sư thì tức nhiên phải từng theo lễ phép của Đầu Sư và Phối Sư phán dạy. Ấy vậy, lễ cúng tế chẳng phải trọn quyền của Người mà là của Hội Thánh sở định.

法正傳 : 他們要管理屬於每一個人喪婚事。

註解 : 如果守世簿管理喪婚便利, 冠婚喪祭, 是人世最重要事, 而至尊祇定授予教師喪婚之事而已, 那魔教師應如何處理兩事得符合人生習俗隨各體色民等的風化, 然不得失道體面, 義就是每一條款修改須經過會聖批准, 至尊已說: 每一人必然地自己許要清楚各一國家。

法正傳 : 如在大城市每一人都得有管理權, 祭祀至尊如頭師和配師。

註解 : 這裡至尊已說: 在大城市那我們應該知道地份屬於教師權下責任管理, 他得權祭祀至尊如頭師和配師, 那必然遵從頭師和配師禮法所判示, 那魔祭祀禮下是完全他權而會聖所定。

Pháp Chánh Truyền : Chúng nó dặng dăng số kêu nài về sự luật lệ làm hại nhơn sanh hay là cầu xin chế giảm luật lệ ấy.

Chú giải : Những Tân Luật hay là Cựu Luật mà đã rõ có hại cho nhơn sanh thì Giáo Sư dặng phép kêu nài hay là cầu xin chế giảm.

Pháp Chánh Truyền : Chúng nó phải thân cận với mỗi môn đệ như anh em một nhà, cần lo giúp đỡ, nghe à !

Chú giải : Đây là một câu Thầy lập lại nữa, quyết định cho Giáo Sư phải thân cận với mỗi môn đệ của Thầy như anh em một nhà, cần lo giúp đỡ. Nên chi Thầy mới gấn 2 chữ “nghe à !”, xin hãy coi đó mà để ý.

Giáo Sư đã là người thay quyền cho Đầu Sư và Phối Sư mà cai quản Thánh Thất và cúng tế Thầy, bắt buộc phải tùng quyền Phối Sư, chẳng dặng trái mạng lệnh Người, trừ ra các quyền hành riêng Thầy đã định, thì nhứt nhứt đều tùng trật tự, do lệnh Phối Sư, không dặng phép tự mình sửa cái. Nếu sửa cái là phạm trật tự, mà phạm trật tự, nghịch Pháp Chánh Truyền, ắt bị giải ra Tòa Tam Giáo.

法正傳 : 他門得獻疏程請求關於有害人生律例而請求制減之。

註解 : 但新律或舊律而已知到有害於人生那教師得權伸訴或請求制減之。

法正傳 : 他們要親近每一個門弟如兄弟一家予以扶助。聽啦！

註解 : 這裡至尊立決定教師親近著至尊每門弟如兄弟一家。緊予以援助，所以至尊方加以二字聽罷！請且此而注意。

教師已是代頭師，配師權而管理聖室和奉祀至尊必要從配師的權，不得違人命令，除非其他權行而至尊以定，那重要一一皆從秩序，由配師令，不得自己修改權，如果修改有干犯於秩序，而犯秩序即逆於法正傳，必定受押出三教座。

VII. QUYÊN HÀNH GIÁO HỮU

Pháp Chánh Truyền : Giáo Hữu là người để phổ thông Chơn Đạo của Thầy.

Chú giải : Muốn phổ thông Chơn Đạo của Thầy, buộc Giáo Hữu phải học cho lâu thông Chơn Đạo của Thầy. Ấy vậy, chức Giáo Hữu phải có khoa mục mới đặng. Cái phận sự phổ thông là một phận sự rất lớn lao quý trọng, nếu chẳng biết tôn chỉ của Đạo cho thông suốt, lại truyền bá cho nhơn sanh những tư tưởng nghịch cùng chơn lý của Đạo là hại Đạo. Huống chi Thầy đã nói Giáo Hữu là người thân cận của nhơn sanh hơn hết, nếu chẳng lựa chọn kẻ hạnh đức tu tâm, có đủ tư cách mà bày gương Đạo cho rõ ràng, nhơn sanh chỉ dễ mất vào đó mà khen hay là chê Đạo, vì sự chơn thật hay là giả dối nhơn sanh chỉ coi đó mà quyết đoán.

Trò phải như Thầy, mà Thầy thế nào thì trò phải thế nấy. Nhơn sanh xem trò mà đoán Thầy.

Cái thể thống của Đạo Thầy gọi là chơn thật thì phải hành đạo thế nào cho ra chơn thật y như Thầy sở định.

Bực trí thức muốn quan sát một nền Đạo nào thì chẳng cần biết hết Chức sắc, chỉ lựa một phẩm vị yếu trọng hơn hết là bực Hạ Thừa mà so sánh tư cách, hạnh đức, đặng quyết đoán tôn chỉ, nội dung của tôn giáo ấy.

七. 權 行 教 友

法正傳 : 教友是為至尊傳普通真道的人。

註解 : 欲普通至尊真道, 使教友學習通曉至尊真道, 那魔教友之職要有科目方行, 那普通份事就是最偉大重要, 如果沒有通透道宗指而傳播以人生所有那思想逆背真理道, 即害道, 況且至尊已說過教友是一個與人生最親不過, 如果不選擇有德行人, 修心足夠相當資格而聰明朗地陳揚道模範, 人生注目觀察而讚賞, 或者批評著道真實抑是假謬人生可從之而決斷。

徒弟要如師尊, 而師尊如何, 而徒弟亦如何。人生看徒弟而斷師尊。

那體通師之道已是真實, 那就要如何行道致於真實如師尊所定。

智識階欲觀察一道基如何不要盡知到職色, 祇選擇下等階層最重要份位而比較資行德得向決斷宗教的。

Giáo Hữu là một phẩm vị rất yếu trọng.

Ấy vậy, buộc Giáo Hữu phải thể Đạo cho xứng đáng với tôn chỉ cao thượng của Đạo. Muốn cho xứng đáng thì phải thông suốt cả các chơn lý Đạo.

Pháp Chánh Truyền : Chúng nó dâng quyền xin chế giảm luật lệ.

Chú giải : Giáo Hữu dâng quyền dâng sớ cho bề trên mà xin chế giảm luật lệ. Biết đâu ngày kia các vị ấy còn phải thuyên bổ đi phổ thông Chơn Đạo Thầy trong một nước hay là một dân tộc nào mà phong hóa không thể tùng theo Đạo Luật dâng, nếu không chế giảm cho phù hợp thức lệ lễ nghi của sắc dân ấy thì khó mà độ rỗi cho dâng. Thầy cho Giáo Hữu dâng xin chế giảm luật lệ là vì vậy.

Pháp Chánh Truyền : Ba ngàn Giáo Hữu chia ra đều, mỗi phái là một ngàn, chẳng nên tăng thêm hay là giảm bớt.

Chú giải : Câu ấy đã nói rõ, chẳng cần phải giải, song buộc phải nói rằng : Chức Giáo Hữu để cho cả các sắc dân toàn khắp Địa cầu, chớ không phải dành để cho một nước Nam nầy mà thôi. Dầu cho ngôi Giáo Tông ngày sau cũng có đủ các dân tộc khác cầm quyền chấp chánh. (Hay !)

教友有一品位重要。

那魔使教友體道以適當和高上道宗指，欲要稱就全般通透道理。

法正傳 : 他們有權限請求制減律例。

註解 : 教友有權程疏上層而請求減制律例。那知他日各教友們還要受傳遷補派出外國，普導至尊的真道，或者某一個民族而風俗習慣不能遵照律例，如果不制減使之扶合民族實禮儀那就很困難濟度得。至尊授予教友得權限請求減制律例就為這。

法正傳 : 三千教友平均之，每派即一千，不增加或減少。

註解 : 那此話已說明不用再加解釋，然而需要這魔說：教友之職給以全球各色民，並不是私為越南國家而已。縱使他日教宗之位也許有足其他民族執政和權（好！）

Pháp Chánh Truyền : Chúng nó đặt phép hành lễ khi làm chủ các chùa nơi mấy tỉnh nhỏ.

Chú giải : Hễ nói mấy tỉnh nhỏ đặt thì cũng nói mấy xứ nhỏ, mấy nước nhỏ đặt. Mà mấy tỉnh nhỏ, mấy xứ nhỏ, mấy nước nhỏ thì phải tùng quyền mấy tỉnh lớn, mấy xứ lớn, mấy nước lớn, tức nhiên Giáo Hữu phải tùng quyền Giáo Sư. Khi làm chủ các Thánh Thất thì Giáo Hữu đặt phép hành lễ y như thức lệ Giáo Sư sở định, không đặt phép sửa cái, nhứt nhứt phải đợi lệnh Giáo Sư. Nếu nghịch mạng thì phạm Pháp Chánh Truyền.

Pháp Chánh Truyền : Điều chi chúng nó xin thì buộc Giáo Tông phải cần mẫn hơn hết.

Chú giải : Đã nói Giáo Hữu là người thân mật với nhơn sanh hơn hết, mà kể từ phẩm Giáo Hữu đở lên cho tới Giáo Tông thì xa lắm. Ấy vậy, Giáo Hữu thì gần với nhơn sanh, còn Giáo Tông thì xa nhơn sanh. Nếu Giáo Tông muốn gần với nhơn sanh thì phải cần mẫn giao thân cùng Giáo Hữu. Giáo Hữu là người biết nhơn sanh hơn hết, nếu Giáo Tông muốn biết nhơn sanh thì phải nghe lời Giáo Hữu.

Thánh ý muốn cho Giáo Tông đặt gần nhơn sanh cũng như Giáo Hữu, cho nên dặn Giáo Tông phải để ý cần mẫn xét nét mỗi điều của Giáo Hữu cầu xin hơn hết, song mỗi điều chi Giáo Hữu cũng

法正傳 : 他們得有權行禮於主持幾小省份寺。

註解 : 如說得幾小省份,也許得幾處小地方,幾小國,而那小省份,小地方,小國家,需要遵循幾個大省份,大地方,大國家之權,即然教友從教師之權,如主持各聖室時,教友得權行禮如教師所規定儀式,不得權修改,一切須待教師命令,如果逆命令便是犯法正傳。

法正傳 : 什麼問題他們所求者,那教宗必須特別勤敏之。

註解 : 已說教友特別與人生親近而計算從教友品位以至於教宗是遠了。那魔教友親近著人生,而教宗即遠離人生。如果教宗欲與人生接近勤敏交親與教友,特別教友是很明瞭人生,如果教宗須知到人生那就聽教友說話。

聖意欲教宗接近人生亦如教友所以囑咐教宗留意勤敏觀察每個問題於教友請求,但是教友對方

không đặng phép loạn đặng cấp, nghĩa là phải nương theo các phẩm cấp trên mà mình dâng sớ.

Pháp Chánh Truyền : *Như điều chi mơ hồ thì chúng nó là kẻ sai đi kiểm duyệt.*

Chú giải : Chúng sanh là Thế, mà muốn cho biết Thế thì phải thân cận chúng sanh, gần chúng sanh, thì mới biết đặng sự hạnh phúc cũng là sự uất ức của chúng sanh.

Người gần gũi chúng sanh là Giáo Hữu. Thăng như có điều chi làm cho Đạo với Đời không tương đắc, sanh ra nghi hoặc, mơ hồ, thì không ai có thể quan sát và kiểm duyệt để dàng hơn Giáo Hữu, nên Thầy mới giao trách nhiệm riêng ấy cho là vì vậy. (Hay !)

Pháp Chánh Truyền : *Chúng nó phải tu hạnh đức, tư cách, cho lắm mới đặng, vì chúng nó là người thân cận với nhơn sanh hơn hết, nghe à !*

Chú giải : Câu này trên kia đã giải rõ. Đây chỉ nhắc câu quyết định “nghe à” của Thầy đó mà thôi, xin khá để ý.

(Ôi ! Cái trách nhiệm lớn lao ấy. vv ...)

每一問題亦不得權胡亂等級，義就是依照自己以上各等級而獻疏。

法正傳 : 如果什麼糊塗的事，就是差遣他們去檢閱。

註解 : 眾生是世，而欲知道世就要親近眾生，親近眾生然後方知幸福與鬱抑眾生。

接近眾生人是教友。假如有什麼事做作道與世不相得發生懷疑或模糊

那就沒有誰可能觀察和檢閱如教有容易，所以至尊特別授責任因為這。(好！)

法正傳 : 他們十分修德行和資格方行，因為他們特別和眾生接近，聽嗎！

註解 : 這一句已上經很明白解釋，在這祇有再提決定之句“聽嗎！”那就是至尊而已，請要留意。(嗚呼！那重大責任...)

VIII. QUYÊN HÀNH LỄ SANH

Pháp Chánh Truyền : Lễ Sanh là đũa có hạnh, lựa chọn trong chư môn đệ để hành lễ.

Chú giải : Thầy đã nói, Lễ Sanh thì phải lựa chọn người có hạnh hơn hết trong chư môn đệ của Thầy, ắt buộc phải hạnh nết hoàn toàn. Hướng chi phải vào bậc Lễ Sanh mới mong bước qua hàng Chức sắc, thì Lễ Sanh tất phải là người xứng đáng, có đủ tư cách, học thức mà làm một vị Chức sắc Thiên phong ngày sau.

Tuy vẫn biết, lúc Thầy lập Pháp Chánh Truyền thì Thầy dạy hành lễ dường ấy mặc dầu, là bởi lễ nghi phong hóa nhà Nam ta buộc phải vậy, chớ Lễ Sanh mà đối chức “Anh” (Frère) của Thánh giáo thì phận sự cao trọng của Chức sắc ấy là dường nào !

Sau đây, buộc Lễ Sanh phải có cấp bằng nơi trường Đạo mới mong dự cử và địa vị ấy.

Vậy Lễ Sanh là người thay mặt cho Giáo Hữu khi Giáo Hữu vắng mặt mà hành lễ cúng tế Thầy, song phải tùng quyền Giáo Hữu mà hành sự. (1)

(1) Nhiều khi chư Hiền hữu lạm dụng danh Lễ Sanh mà cho kẻ hiền lễ, làm cho mất thể diện của vị Thiên phong.

Vậy Lão đặt tên cho kẻ ấy là : Lễ sĩ.

八. 權 行 禮 生

法正傳 : 禮生就是有品行人, 抉擇在門弟中而行禮.

註解 : 至尊已說, 禮生選擇在至尊門弟中特別有品行人, 必須品行完全. 況於禮生階段方望進過職色之行, 那禮生必須適當的人, 有夠資格學識而他日做天封職色.

幾時都知至尊立法正傳之時而至尊教不論若多行禮, 因為我們南國禮儀風化如是, 但禮生而對於聖教之職“兄”那就是職色份事高重如何!

以後使禮生有場道級憑, 方希望得舉至本位. 那魔禮生是教友代表, 教友缺席時而行禮致祭至尊, 但遵從教友權而行事. (1)

(1) 多時諸賢友濫用禮生名而獻禮人失掉天封體面, 所以老定名獻禮人就是禮士

Pháp Chánh Truyền : Chúng nó dặng di khai đàn cho mỗi tín đồ.

Chú giải : Lễ Sanh phải đi thăm viếng các nhà Đạo hữu, thượng tượng khai đàn, dạy cho biết lễ nghi cúng tế Thầy, thay quyền cho Giáo Hữu.

Như ngày kia, Đạo đã xuất dương ra ngoại quốc thì sẽ có nhiều dân tộc chẳng có thể thờ phượng như Nam, phận sự của Lễ Sanh đây mới ra sao? Tưởng chẳng chỉ khác hơn là đổi ra phần thăm viếng tín đồ, an ủi, dạy dỗ chăm nom, điu dắt trong đường Đạo cũng như đường Đời, thay quyền cho Giáo Hữu.

Pháp Chánh Truyền : Thầy dặn các con rằng : Lễ Sanh là người Thầy yêu mến, chẳng nên hiếp đáp chúng nó.

Chú giải : Thấy lòng bác ái của Thầy bất động lòng, vì Thầy đã biết rằng Lễ Sanh phải chịu từng phục dưới quyền người sai khiến, nên phải có hạnh đức, mới biết an phận mình mà chịu phần lòn cúi, quật hạ dặng. Thầy lại để lời dặn rằng : Lễ Sanh là người yêu mến của Thầy. Ấy là Thánh ý muốn không cho kẻ bề trên lấy quyền hiếp cm dưới.

法正傳 : 他們得去開壇予每信徒。

註解 : 禮生要去探望各道友之家, 上像開壇訓導使知得祭祀至尊之禮而替代教友之權。

如他日道已出洋外國去將有多民族不能祭奉如南國, 而禮生份事人如何? 意想沒有安什麼分別而改換探看信徒安慰, 教導, 管理提攜於道程途中, 如世而代替友之權。

法正傳 : 至尊叮囑諸弟子云: 禮生是至尊愛護人, 勿得恐脅他們。

註解 : 見得至尊博愛心而感動, 因為至尊已知道禮生受服從而居於至尊之權下而聽命令是道, 應該有德行, 方知安分, 而甘受鞠躬屈下。至尊又致言而囑咐說: 禮生是至尊愛護之人是聖忘想不得上級用權脅弟子。

Pháp Chánh Truyền : Như dặng hàng Lễ Sanh mới mong bước qua dặng hàng Chức sắc.

Chú giải : Câu này trên đã giải rõ, nên chẳng cần lập lại, nhưng phải nhắc rằng, Lễ Sanh hoặc dặng đặc cử hay là có khoa mục mới đoạt vị.

Pháp Chánh Truyền : Kỳ dư Thầy phong thưởng riêng mới qua khỏi ngả ấy mà thôi, nghe à!

Chú giải : Phải có cấp bằng Lễ Sanh mới vào hàng Giáo Hữu dặng, kỳ dư Thầy giáng cơ phong thưởng riêng mới qua dặng Pháp Chánh Truyền. Thầy quyết định với tiếng “nghe à!” xin khá để ý.(1)

IX. QUYỀN HÀNH CHÁNH TRỊ SỰ

Chú giải : Chánh Trị Sự là chức sắc của Đức Lý Giáo Tông lập thành (2), phải từng quyền Lễ Sanh mà hành sự. Dặng làm chủ trong một địa phận của Giáo Hữu chia cho và thay mặt cho Đạo, làm anh cả trong địa phận ấy.

Đây xin nhắc lại lời của Đức Lý Giáo Tông giáng bút giải nghĩa chức Chánh Trị Sự và nài

(1) Ôi ! Cái hại là do nơi lòng quá yêu của Chí Tôn phong thưởng ấy, mà gây loạn Chơn truyền. Lão nhưt định câu khấn Chí Tôn chẳng cho như vậy nữa.

(2) Đức Giáo Tông khen : “Phải”

法正傳 : 如得禮生之行方希望步過職色之行。

註解 : 這一句上已明白解釋, 所以不需要重提, 但需要提禮生或已得舉或者有科目方奪位。

法正傳 : 其餘至尊封賞方可透階層而已, 聽呀!

註解 : 要有級憑, 禮生方得進入教友之行, 其餘至尊降機封賞方可過法正傳。至尊決定一聲聽呀! 請可注意。(1)

九. 權行正治事

註解 : 正治事乃是職色德李教宗立成(2)要從禮生而行事得到主持在教友地分而作道代表, 就是作地方長兄。

在這再提德李教宗降筆解

(1) 嗚! 那個害處因為至尊過於憐愛之心封賞而惹亂真傳, 老一定懇求至尊勿如此了。

(2) 德李教宗讚 : “好”

Hộ Pháp ban quyền luật lệ Hiệp Thiên Đài cho chức sắc ấy đặng đủ thế lực mà làm cho hoàn toàn trách nhiệm.

Lời Đức Lý Giáo Tông nói :

“ Chánh Trị Sự là người thay mặt cho Lão, làm anh cả của chư tín đồ trong phần địa phận của nó. Lão muốn thế nào cho Lão có mặt khắp nơi, tận ven Trời cùng góc bể. Lão tưởng Hiền hữu cũng muốn vậy chứ. (1)

Trong nhơn sanh, hạng trí thức thì ít, hạng ngu muội thì nhiều. Nếu chúng ta không có đủ sức điều đình thì khó mà rải chơn lý Đạo khắp nơi cho đặng. Càng thân cận với nhơn sanh lại càng chịu nhiều sự khó khăn rắc rối, chúng ta phải liệu phương nào mà trừ diệt những sự khó khăn ấy khi mới nảy sanh ra, thì nền Đạo mới khỏi loạn lạc.

Vậy, Lão xin Hiền hữu ban quyền cho Chánh Trị Sự đặng phép xử trị, hầu có thể dạy dỗ sửa răn, thay quyền cho chúng ta trong chốn thôn quê sần dã.”

Khi ấy, Hộ Pháp đã chịu lời cùng Ngài và đã hiểu rõ ý tứ cao thượng ấy. (2)

(1) Lão tưởng Chư Hiền Hữu lại tưởng thế nào? Lão hỏi?

Thượng Trung Nhật trả lời: Bạch Ngài: Ấy là điều quý báu từ xưa đến nay nhơn sanh không đặng hưởng ân huệ như vậy.

(2) Lão khen tài nhớ của Hộ Pháp đó.

釋正治事職務和請護法頒協天臺律例權限授予他們. 而得到足夠勢力而完成任務.

德李教宗說:

正治事就是代表老的人而做他一地分諸信徒. 老意欲如何使有老象徵而至於天涯海角, 老想諸賢友同感吧. (1)

人生之中智識是少, 愚昧份多, 如果我們不夠力調停困難將真理普遍傳播地方的, 更親近與人生更受諸多困難和糾紛事, 我們要何方而克復和消除一個困難正在萌芽初生之時而道基方避免紛亂.

那魔老希望賢友頒正治事得處治權之, 庶幾可能訓導整理而代表我們權行在於窮鄉壤地.

那向時後, 護法已受教宗之言, 和已經明白高上意. (2)

(1) 老想諸賢友再想如何? 老問?

上中日答詞: 如是寶貴之言, 自古至今人生未得享恩惠如此.

(2) 老讚記護法才幹.

Sau Thầy lại giảng bút nữa, cũng khuyên Hộ Pháp ban quyền.

Theo Thánh ý Đức Lý Giáo Tông thì quyền hành Chánh Trị Sự như vậy : Chánh Trị Sự phải chăm nom, giúp đỡ sự sanh hoạt của môn đệ Thầy đã chịu dưới quyền Người điều khiển, giúp khó trợ nghèo, coi cả tín đồ như em ruột, có quyền xử đoán, nhất là việc bất bình nhỏ mọn xảy ra trong phần địa phận của mình, song phải tùng lệnh Giáo Hữu và Lễ Sanh cùng người Đầu Họ.

Người tín đồ mà phạm luật Đạo thì Chánh Trị Sự phải khuyên nhủ răn he, ít nữa là đôi lần. Thảng như không biết ăn năn chừa cải, thì tư tở về Thánh Thất sở tại cho Giáo Hữu, đặng Người đòi đến mà dạy dỗ răn he. Như Giáo Hữu đã dạy dỗ răn he rồi mà còn tái phạm thì Chánh Trị Sự có quyền đệ tở lên cho người Đầu Họ mà cầu xin Hội Thánh trưng trị hay là trục xuất, chiếu theo Tân Luật.

Tờ này phải làm ra 2 bản, một bản tư về Hiệp Thiên Đài và một bản về Cửu Trùng Đài.

Như có điều chi sai luật Đạo, mà Chánh Trị Sự đã nhiều phen tư tở cho Cửu Trùng Đài, song Cửu Trùng Đài yêm ẩn, thì Chánh Trị Sự đặng phép tư tở thẳng lên Hiệp Thiên Đài kêu nài định đoạt.(1)

(1) Dường ấy mới tránh sự áp quyền. Hay !

後至尊又降筆接,以勸護法頒權. 依德李教宗的聖意,那正治事權 行如後:正治事觀察和援助至尊 諸門弟的生活已受人權下調遣救 貧,濟困扶危,待門弟如親胞弟一 般有權處斷,尤其屑小不平事發生 在已的地份內,但務要遵從教友和 禮生頭族命令.

信徒干犯律道,正治事須勸導嚴 訓最少二次,假如知悔過和痛改時, 就要報告聖室所在,而致之教友使 人召到而教化嚴訓之而經教友勸 訓以後又再犯,那正治事有權行文 給予頭族請求會聖懲治抑逐出照 新律.

這張報告做兩本,一本程協天臺, 一本送九重臺.

如有什魔問題違背律道,而 正治事已多次報告九重臺,而 九重臺掩隱就是正治事得權 行直接程協天臺請求定奪之.(1)

(1) 如此方避事押權(好!)

Cấm Chánh Trị Sự không đặng phép lẩn địa phận của người đồng phẩm, không đặng đi nơi khác mà hành chánh.

Buộc hành đạo như vậy : Phải chia địa phận mình ra nhiều địa phận, tùy theo lớn nhỏ mà giao cho Phó Trị Sự.

Buộc Phó Trị Sự phải thay phiên nhau đặng nạp cho Chánh Trị Sự mỗi tháng 30 người công quả, tức là mỗi ngày phải có một người hầu việc cho Chánh Trị Sự. Chánh Trị Sự mới sai người đó đi khắp địa phận mà thăm viếng tin đờ về sự bịnh hoạn, đói khó. Hễ có một người trong địa phận bị tai nạn, thì biểu người công quả ở tại đó mà giúp đỡ, săn sóc, hoặc bịnh hoạn phải lo nuôi dưỡng, hoặc nghèo nàn phải chung hiệp nhau mà gỡ khổ. Ấy là phận sự rất cao thượng của Chánh Trị Sự. Cái vẻ riêng tốt đẹp của Đạo do tại nơi đó.

Đức Lý Giáo Tông lại dạy rằng : “ Vậy mới phải là anh em một nhà cần lo giúp đỡ, chia vui sốt thảm, no đói có nhau, giữ quyền lợi cho nhau, không giành không giựt, hễ đói thì mình chung nuôi, bị thất lợi thì mình phải giữ, hễ nhục thì mình chung chịu, ắt quyền hành mình phải trọng.

禁正治事不得權濫行共留地份,不得前往別地方去行政.要如此行道,要把自己地區劃分作多區,隨地方之大小而交副治事.

使副治事要輪班地納與正治事每一個月三十人功果即是每日有差一人為正治事而服務,正治事得遣個人善去地份房訪問信徒於病患饑苦.如地份內有一人受災難就叫一位功果就地份護助之或病患須給養或貧困須要互助而減輕困難,就是正治事最高上份事,許是道特別光榮之點此.

德李教宗再訓曰:如此方是兄弟一家,需要憂互助,分歡割慘飽饑與共,保持共同權利不偏不倚如饑必同養失利自己保持,辱則共受,必權行自己尊重.

Trước khi lãnh trách nhiệm, buộc Chánh Trị Sự phải đến Thánh Thất sở tại mà lập Minh thệ, phải thề rằng : “ Giữ dạ vô tư mà hành đạo, dầu cha mẹ, anh em, vợ con, cũng chẳng đặng phép tư vị, gìn dạ chơn thành, thể Thiên hành Đạo.”

Chánh Trị Sự là Đầu Sư Em đó vậy.

X. QUYỀN HÀNH PHÓ TRỊ SỰ

Chú giải : Phó Trị Sự cũng là Chức sắc của Đức Lý Giáo Tông lập thành.

Người dặng đồng quyền cùng Chánh Trị Sự trong một địa phận của Chánh Trị Sự nầy cho cai quản. Người có quyền về Chánh trị, chớ không có quyền về Luật lệ, đặng phép sửa đường, giúp đỡ, dìu dắt, dạy dỗ chư tín đồ trong địa phận trấn nhậm, mà không đặng phép xử đoán. Buộc mỗi tháng, thay phiên với các Phó Trị Sự khác mà dặng cho Chánh Trị Sự 30 người công quả, dặng cho Chánh Trị Sự có thể sắp đặt việc giúp đỡ kẻ cô thế, bệnh hoạn, bị tai nạn trong địa phận sở tại mình, song khi đặc lệnh của Chánh Trị Sự dạy giao người công quả ấy, nơi nhà người tín đồ nào thì phải chăm nom coi chừng có làm phạm sự cùng chăng ? hoặc có sơ sót điều chi phải cho Chánh Trị Sự hay, đặng sửa đường chỉnh đốn lại.

領受責任之前，要正治事到聖室所在立盟誓。而誓曰：保持無私之心而行道，縱屬父母，兄弟，妻兒亦不得私為堅持真誠之心替天行道。正治事就是頭師弟吧！

十. 權行副治事

註解 : 副治事是職色德李教宗立成。

人得同權與正治事在一地份而正治事與管理，人有政治權無得權律例，有權處理互助引導諸信徒在於地份，而無權處斷，每一個月要輪值其他各副治事而獻正治事三十人功果以便正治事處理於扶助孤勢病疾災難者，自己所在得到正治事交功果的命令時，一個信徒之家就要妥善關顧而完成份事與否？或有什魔錯之處，要給正治事得再整頓之。

Mỗi ngày phải chạy tờ Nhựt để cho Chánh Trị Sự hiểu điều động tịnh trong địa phận của mình, nhưt là những sự chi làm hại cho phương diện Đạo, thì phải tức cấp cho Thông Sự hay đăng điều đình thế nào cho an ổn. Những sự kiện thưa, những điều sai luật Đạo, đã đăng tin quả quyết thì chẳng đăng phép yêm ẩn, ngó lơ, buộc phải giao cho Thông Sự phân xử.

Cấm nhậ không cho Phó Trị Sự lấn quyền về Luật lệ. (Hay !)

Phó Trị Sự là Giáo Tông Em.

XI. QUYỀN HÀNH THÔNG SỰ

Chú giải : Thông Sự là chức sắc do Đức Lý Giáo Tông khuyên Hộ Pháp lập thành.

Thông Sự là người đồng thể cùng Phó Trị Sự trong địa phận của Phó Trị Sự cai quản, song Người có quyền về Luật lệ chớ không có quyền về Chánh trị.

Thông Sự là người của Hiệp Thiên Đài để tòng quyền Chánh Trị Sự. Phận sự của Người thì phải xem xét, kiểm duyệt cử chỉ hành đạo của Phó Trị Sự.

每日要送日書給予正治事
知到份內動靜事尤其什魔有
害於道方面給即予通事知到
得如何調停使之息事寧人,所
有訴訟有違背道事,已得果決
報信就不得掩隱包藏即交與
通事分處.

禁止不讓副治事陵權於律
例(好!)

副治事是教宗弟.

十一. 權行通事

註解 : 通事是李教宗勸護法立成職色.

通事是和副治事同體人,在於副治事地份內所管轄,但人有權於律例無權於政治.

通事是協天臺人而從正治事權. 人份事是要觀察,檢閱副治事於行動和舉止,

Mọi việc chi làm cho mất lẽ công bình nơi địa phận của Phó Trị Sự cai quản mà Hội Thánh không rõ thấu, thì Thông Sự phải chịu phần trách cứ. (Hay !)

Những chi sai luật Đạo, chẳng y theo lệnh Hội Thánh tư truyền, hoặc sửa cải Tân Luật, hoặc cải lệnh hành chánh, (Hay !) nếu chẳng có phép của Chánh Trị Sự truyền dạy mà Phó Trị Sự tự chuyên thi hành, Hội Thánh lại không hay biết chi hết, thì tội tình ấy về phần Thông Sự.

Tuy Người phải chịu dưới quyền Chánh Trị Sự mặc dầu, song đừng quyền sửa lỗi của Chánh Trị Sự. Thảng như đã thấy lẽ vô đạo hiển nhiên của Chánh Trị Sự, thì Thông Sự đừng phép can gián sửa lỗi. Nếu đã nhiều phen mà Chánh Trị Sự chẳng nghe và đã có tư tở về Cửu Trùng Đài mà Cửu Trùng Đài yêm ẩn thì người đừng phép chạy tở về Hiệp Thiên Đài mà cầu xin sửa trị.

Người phải chăm nom bình vực những kẻ cô thế, bất câu người có Đạo hay là ngoại Đạo, hoặc là bị tai nạn thành lính, hoặc bị nghèo nàn đói khổ, hoặc bị bệnh hoạn cô thân, hoặc phải bị tha hương lữ thứ, hoặc bị yếu tha già thối (1), người đừng trọn quyền buộc Phó Trị Sự phải liệu phương giúp đỡ.

(1) Đời có sưu thuế mà đừng tha đi là có tật nguyên, không phương bảo thân cho vẹn, còn lớn thì có bình tình phận sự mà bị thối ra thì là lão thành cô độc.

某件事做得不公平屬於副治事地份管理而會聖不知透到而通事要受分責據。(好！)

什麼事違背道律例，不遵照會聖命令咨傳，或修改新律，或改行政令。(好！)如果沒有正治事傳令而副治事自專施行而會聖完全不知到那就罪歸於通事份內。

雖然無論人受正治事權下，但得權糾正著正治事之過失，假如已顯然見正治事無道，那通事得權干諫修改之，如果多次而正治事不聽那就得向九重臺報告，而九重臺掩隱，人得權送文告上協天臺請求修治之。

人要看管護孤勢，不拘有道或無道人，或受災難，或受貧困饑苦，或受病患孤身，或淪於他鄉旅次，或者受殘廢老弱人得全權著副治事要設援助之。(1)

(1) 世有稅租而得免去即是殘疾無法保身週全，大有病情而被開除是老成孤獨。

Bất kỳ Chức sắc nào, dẫu lớn nhỏ cũng vậy, thì Thông Sự có gặp (1) việc cần dùng gấp rút trong khi hành chánh của Đạo thì buộc phải giúp đỡ bình vực. Những kẻ nào mà Thông Sự đã nhiều phen trách cứ về tánh cường ngạnh không chịu giúp sức người trong cơn gấp rút, đã đủ chứng cứ thì Hiệp Thiên Đài sẽ xin Hội Thánh trừng trị.

Trước khi lãnh trách nhiệm, buộc Thông Sự phải đến Thánh Thất sở tại mà lập Minh thệ, y như Chánh Trị Sự. Thông Sự là Hộ Pháp Em.

Thầy đã nói : “Nếu dưới mắt các con còn thấy một điều mất lẽ công bình thì Đạo chưa thành lập.”

Chú giải : Bực hạ đẳng nhưn sanh thường bị hiếp đáp vì mất lẽ công bình hơn hết. Bởi cơ ấy mà quyền của Thông Sự rất nên yếu trọng.

(1) Đoạn này Đức Lý Giáo Tông hỏi rằng : Nếu như “có việc” thì dẫu cho không, nó cũng kiếm cớ dặng dụng ai sai nấy thì Hộ Pháp mới tính sao ? Cười ... Ngài thêm chữ “gặp” vào nữa, nghĩa là thay vì “có việc”, Ngài để : “có gặp việc”.

不拘什魔職色不論大小亦然，通事過有事急需在道行政，急速使之(1)援助與護衛，但一個性情強悍的人而通事多次責備不肯援助人於困迫如足証据時協天臺請會聖懲治。

於受領責任前，通事到聖室所在而立盟誓如正治事。通事是護法之弟。

至尊已說：如果在諸子眼下見一件失理公平是道未成立。

註解 : 下等階層人生常常受脅掩因為失理公平，因緣故而通事權的重要。

(1) 這段德李教宗問曰：果是有事他也縱使無亦尋故得見誰差誰那，護法方如何算呢？(笑)德李教宗再加“遇”字，就是因為“有事”教宗留“有遇事”。

ĐẠO PHỤC CHỨC SẮC CỬU TRÙNG ĐÀI NAM PHÁI

ĐẠO PHỤC GIÁO TÔNG

Chú giải : Đạo phục của Giáo Tông có 2 bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

Bộ Đại phục thì toàn bằng hàng trắng, có thêu bông sen vàng từ trên tới dưới, hai bên cổ áo, mỗi phía có 3 Cổ pháp là : Long Tu Phiến, Thư Hùng Kiếm, và Phát Chủ. (Ấy là Cổ pháp của Thượng Phẩm và Thượng Sanh trị thế). Đầu đội mũo vàng 5 tầng hình Bát quái (thể Ngũ Chi Đại Đạo) ráp tròn lại bít chính giữa, trên chót mũo có đề chữ VẠN, giữa chữ VẠN có Thiên Nhân Thầy bao quanh một vòng Minh khí, nơi ngạch mũo có chạm 3 Cổ pháp cho rõ ràng y như hai bên cổ áo đã nói trên kia.

Tay mặt cầm cây gậy 0 m 90, trên đầu gậy có

道服職色 九重臺男派

道服教宗

註解：教宗道服有二套，一套大服和一套小服。
大服是絲質白色，有繡黃色蓮花自上至下，衫領兩邊，每邊有三古法，是龍鬚扇，雌雄劍和拂塵（是上品和上生古法治世）。頭戴五層黃帽八卦形（替五枝大道），合使之圓而正中，帽頂上有一卍字，卍字中有至尊天眼包圍一圍明氣，卍額要有刻三古法的明白如才領已上述，右手執九寸之杖杖頭有

chữ VẠN bằng vàng, nơi giữa chữ VẠN có Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh khí. (1)

Bộ Tiểu phục cũng toàn bằng hàng trắng, có thêu chữ Bát quái bằng vàng, cung Khảm ngay Hạ Đơn Điền, cung Cấn bên tay mặt, cung Chấn bên tay trái, cung Đoài bên vai mặt, cung Tốn bên vai trái, cung Ly ngay trái tim, cung Khôn ngay giữa lưng.

Đầu đội mào Hiệp Chưởng (Mitre) cũng toàn bằng hàng trắng, bề cao 3 tấc 3 phân 3 lý (0 m 333) may giáp mối lại cho có trước một ngành, sau một ngành, hiệp lại có một đường xếp (ấy là Âm Dương tương hiệp), cột dây xếp hai lại, nơi bên tay trái có để 2 dải thông xuống, một mí dài một mí vắn (mí dài bề ngang 0 m 03, bề dài 0 m 30) trên mào ngay trước trán có thêu chữ cung Càn, chơn đi giày Vô Ưu toàn bằng hàng trắng, trước mũi có chữ Tịch Đạo Nam Nữ. Tỷ như Đức Lý Giáo Tông đương thời thì nơi trước mũi giày của Ngài có chữ Tịch đạo là THANH HƯƠNG.

(1) Thật đẹp.

一金黄色卍字,卍字中央有至尊天眼,包圍一圍明氣。(1)
小服亦全白色絲質,有繡金八卦字,坎宮在正丹田之下,艮宮右邊,震宮左邊,兌宮右肩,巽宮左肩,離宮正心中,坤宮正背中,頭戴合掌帽.亦全白絲質,高度三寸三分三釐合縫前後一片,相合有一撮線就是陰陽相合,帶柱撮為二,左手有二帶垂下,一長一短(橫寬三分,長三寸),上帽額繡一乾宮,腳去無憂鞋全白絲質,鞋頭有籍道男女,比如德李教宗當時就鞋鼻前有字籍道“清香”。

(1) 絕美!

ĐẠO PHỤC CHUỖNG PHÁP.

Chú giải : I. Đạo phục của **THÁI CHUỖNG PHÁP** có hai bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

Bộ Đại phục thì toàn bằng màu vàng (màu đạo) có thêu chữ Bát quái y như Tiểu phục Giáo Tông, ngoài thì choàng Bá Nạp Quang màu đỏ, tức gọi là Khậu, đầu đội mũo Hiệp Chưởng Hòa Thượng, tay cầm Bình Bát vu, chơn đi giày Vô Ưu cũng màu vàng một sắc với áo, trước mũi có chữ THÍCH.

Bộ Tiểu phục thì cũng màu vàng y như áo Đại phục, ngoài không đắp Khậu, không đội mũo mà bịt khăn màu vàng 9 lớp chữ Nhứt.

II. Đạo phục của **THƯỢNG CHUỖNG PHÁP** có hai bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

Bộ Đại phục thì toàn hàng trắng, nơi trước ngực và sau lưng có thêu Thiên Nhân Thầy bao quanh một vòng Minh khí, đầu đội mũo

道服掌法

註解 : 一. 太掌法道服有二套, 一套大服和一套小服.

大服絲質全黃色(道色)有繡八卦字而教宗小服, 外包百衲光紅色, 頭戴合掌和尚帽, 手執瓶鉢盂, 腳去無憂鞋亦黃色, 鞋鼻前有釋字.

小服亦黃色如大服, 外無色百衲光, 不戴帽而戴中有九層一字亦黃色.

二. 上掌法道服有二套, 一套大服, 一套小服.

一套大服全絲質白色, 臆前與背後皆繡至尊天眼包圍一圍明氣, 頭戴

Hiệp Chưởng (Mitre) màu trắng, y như kiểu mũ Tiểu phục của Giáo Tông. Tay cầm Phất chủ, chơn đi giày Vô Ưu cũng màu trắng, trước mũi có chữ ĐẠO.

Bộ Tiểu phục thì màu trắng y như áo Đại phục, đầu không đội mũ mà bịt khăn màu trắng 9 lớp chữ Nhứt.

III. Đạo phục của NGỌC CHUỖNG PHÁP có hai bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

Bộ Đại phục thì toàn bằng màu hồng (màu đạo), nơi trước ngực và sau lưng có thêu Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh khí. Đầu đội mũ Văn Đàng màu hồng, trên mũ ngay trước trán có Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh khí, và trên có sao Bắc Đẩu Tinh Quân. Tay cầm bộ Xuân Thu, chơn đi giày Vô Ưu màu hồng, trước mũi có chữ NHO.

Bộ Tiểu phục thì cũng bằng màu hồng y như áo Đại phục, đầu không đội mũ mà bịt khăn màu hồng 9 lớp chữ Nhứt.

合掌帽白色, 如教宗帽小服, 手執拂塵, 腳去無憂鞋亦白色, 鞋鼻前有一字道.

小服亦白色如大服然, 頭不戴帽而戴九層白色一字巾.

三. 儒掌法道服有二套, 一套大服和一套小服.

大服是全紅色(道色)臆前和背後有繡天眼包圍一圍明氣, 頭戴紅色文騰帽, 帽前額有天眼, 包圍一圍明氣而上有北斗星君. 手執春秋部, 腳去無憂鞋紅色, 鞋鼻前有儒字.

小服亦紅色絲質如大服, 頭不戴帽而戴巾九層一字.

ĐẠO PHỤC ĐẦU SƯ

Chú giải : I. Đạo phục của **THÁI ĐẦU SƯ** có hai bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

Bộ Đại phục toàn hàng màu vàng (màu đạo), nơi trước ngực và sau lưng có thêu 6 chữ **ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**, bao quanh 3 vòng Vô vi, ngay giữa có một chữ **THÁI**, áo có 9 dải, ngoài choàng Bá Nạp Quang màu đỏ, y như của Thái Chưởng Pháp. Đầu đội Bát Quái Mạo màu vàng, có thêu đủ 8 cung chung quanh, chơn đi giày Vô Ưu màu đen, trước mũi có chữ **THÁI**.

Bộ Tiểu phục thì cũng hàng màu vàng y như áo Đại phục. Đầu không đội mũ mà bịt khăn màu vàng 9 lớp chữ **Nhứt**.

II. Đạo phục của **THƯỢNG ĐẦU SƯ** cũng có hai bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

道服頭師

註解 : 一. 太頭師道服有二套, 一套大服和一套小服.

大服絲質全黃色(道色)臆前和背後有繡大道三期普度六字, 包圍三環無為, 正中有一太字, 衣有九帶, 外包百衲光紅色如太掌法. 頭戴八卦帽黃色, 周圍有繡八宮, 腳去無憂鞋黑色, 鞋鼻前有一太字.

小服絲質黃色如大服, 頭不戴帽而戴九層巾一字樣黃色.

二. 上頭師道服亦有二套一套大服和一套小服.

Bộ Đại phục thì toàn hàng màu xanh da trời (azur) (màu đạo), nơi trước ngực và sau lưng có thêu 6 chữ ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ, bao quanh 3 vòng Vô vi, cũng y như của Thái Đầu Sư, song ngay giữa có đề chữ THƯỢNG, áo cũng 9 dải, đầu đội Bát Quái Mạo y như của Thái Đầu Sư mà màu xanh da trời, chơn đi giày Vô Ưu màu đen, trước mũi có chữ THƯỢNG.

Bộ Tiểu phục thì cũng hàng màu xanh da trời y như Đại phục, đầu không đội mũ mà bịt khăn màu xanh da trời 9 lớp chữ Nhất.

III. Đạo phục của NGỌC ĐẦU SƯ cũng có hai bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

Bộ Đại phục toàn bằng hàng màu hồng (màu đạo), nơi trước ngực và sau lưng có thêu 6 chữ ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ bao quanh 3 vòng Vô vi cũng y như của Thái Đầu Sư và Thượng Đầu Sư, song ngay giữa có đề chữ NGỌC, áo cũng 9 dải, đầu đội Bát Quái Mạo y như của Thượng Đầu Sư, song màu hồng, chơn đi giày Vô Ưu màu đen, trước mũi có chữ NGỌC.

Bộ Tiểu phục thì cũng hàng màu hồng y như áo Đại phục, đầu không đội mũ mà bịt khăn màu hồng 9 lớp chữ Nhất.

大服絲質全天青色(道色), 臆前和背後有繡大道三期普度六字, 包圍三環無為, 亦如太頭師大服, 但中有一上字, 衣亦九帶, 頭戴八卦帽如太頭師的青天色, 腳去無憂鞋黑色, 鼻前有上字.

小服亦絲質青天色如大服, 頭不戴帽而戴一字巾九層青天色.

三. 玉頭師道服亦有二套, 一套大服和一套小服.

大服絲質全紅色(道色), 臆前與背後有繡大道三期普度六字, 包圍三環無為, 亦如太頭師大服與上頭師, 但中有一玉字, 衣亦九帶, 頭戴八卦帽如上頭師但紅色, 腳去無憂鞋黑色鼻前有玉字.

小服亦絲質紅色如大服, 然頭不戴帽而戴紅巾九層一字.

ĐẠO PHỤC CHÁNH PHỐI SƯ và PHỐI SƯ

Chú giải : Đạo phục cũng có hai bộ phận biệt nhau (Đại phục và Tiểu phục) như của vị Đầu Sư, song trước ngực và sau lưng có thêu Thiên Nhân Thầy bao quanh một vòng Vô vi.

Chánh Phối Sư thì áo 9 dải, còn Phối Sư 3 dải.

Chánh Phối Sư phái Thái thì choàng ngoài Đại Bá Nạp Quang màu đỏ, còn Phối Sư phái Thái thì Tiểu Bá Nạp Quang.

Đầu đội Bát Quái Mạo y như 3 vị Đầu Sư, song tùy theo sắc phái mình, chơn đi giày Vô Ưu màu đen, trước mũi không có chữ chi hết.

Còn Tiểu phục cũng như Đại phục, đầu không đội mũ mà bịt khăn tùy theo sắc phái mình, 9 lớp chữ Nhứt.

正配師和配師道服

註解 : 道服亦有兩套分別 (大服和小服) 如頭師然臆前與背後繡天眼包圍一環無為。

正配師道服有九帶, 於配師三帶

正配師派太外套紅色大百衲光, 太配師是小百衲光。

頭戴八卦帽如三位頭師, 隨色派已, 腳去黑色無憂鞋, 鼻前無有字。

至於小服亦如大服, 頭不戴帽而戴巾九層一字隨色派。

ĐẠO PHỤC GIÁO SƯ

Chú giải : Đạo phục của Giáo Sư cũng có hai bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

Bộ Đại phục thì toàn bằng hàng tùy theo sắc phái, nơi trước ngực và sau lưng có thêu Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Vô vi. Áo 3 dải, đầu đội Thiên Nguơn Mạo Bát Quái, tùy theo sắc phái, có thêu chữ Bát Quái chung quanh, trên chót mào có Minh Châu Lý.

Giáo Sư không đặng đi giày.

Tiểu phục cũng như Đại phục. Đầu không đội mào mà bịt khăn tùy theo sắc phái mình, 7 lớp chữ Nhơn.

Duy có Giáo Sư phái Thái phải choàng ngoài một Tiểu Bá Nạp Quang, gọi là Khâu, đầu đội mào Hiệp Chưởng của nhà Thiên, hai bên có thêu Thiên Nhân.

教師道服

註解 : 教師道服有二套, 一套大服和一套小服.

道服全絲質隨色派, 臆前與背後繡天眼至尊, 包圍一環無為. 衣三帶, 頭戴天元八卦帽, 隨色派, 有繡八卦字樣, 帽上頂有明珠理.

教師不得去鞋.

小服亦如大服. 頭不戴帽, 著中七層人字隨色派.

惟有教師^太派外套一小百衲統, 頭戴禪家合掌帽, 兩邊有繡天眼.

ĐẠO PHỤC GIÁO HỮU

Chú giải : Đạo phục của Giáo Hữu có một bộ mà thôi, toàn bằng hàng tùy theo sắc phái, không có thêu thùa chi hết, áo có 3 dải.

Đầu đội Ngưỡng Thiên Mạo, cũng tùy theo sắc phái. Cái mũ ấy bề cao phải cho đủ phân tấc là : 0 m 150, ngay trước trán có thêu Thiên Nhân Thầy, bao quanh 3 vòng Vô vi.

Giáo Hữu chẳng đặng bịt khăn.

ĐẠO PHỤC LỄ SANH

Chú giải : Đạo phục của Lễ Sanh cũng y như của Giáo Hữu, toàn bằng hàng tùy theo sắc phái, đầu đội Khôi Khoa Mạo toàn bằng hàng trắng, đầu cho phái nào cũng vậy. Ngay trước trán có thêu Thiên Nhân Thầy bao quanh một vòng Minh Khí.

Lễ Sanh không đặng phép đi giày.

教友道服

註解 : 教友道服有一套而已, 全絲質隨色派, 無有繡什魔, 衣有三帶. 頭戴仰天帽, 亦隨色派, 那一頂帽高的十五分, 正額繡天眼包圍三環無為. 教有不得戴巾.

禮生道服

註解 : 禮生道服如教友全絲質隨色派, 頭戴魁科帽全白色不論什魔派亦然. 正額繡天眼包圍一環明氣. 禮生不得去鞋.

ĐẠO PHỤC CHÁNH TRỊ SỰ

Chú giải : Chánh Trị Sự mặc Đạo phục y như Lễ Sanh, song toàn bằng vải trắng, nịt ngang lưng một sợi dây cũng bằng vải trắng cho thật cứng như dây nịt, bề ngang 0 m 05, áo cổ trệt viền chỉ kim tuyến vàng, nơi tay trái có 3 sắc đạo bề ngang 0 m 06, bề dài 0 m 10, đầu bịt khăn đen 7 lớp chữ Nhơn, nơi khăn đen ngay giữa trán có thêu 3 Cổ pháp y như trên mũ Tiểu phục của Hộ Pháp.

正 治 事 道 服

註 解 : 正 治 事 衣 道 服 如 禮 生
然 全 布 質, 橫 背 結 一 條 繩 子 亦
白 布, 橫 五 分, 衣 領 斜 繡 黃 色
金 線, 在 衣 左 袖 三 色 道 橫 六 分,
長 一 寸, 頭 戴 七 層 黑 色 巾 人 字,
於 黑 巾 中 額 有 繡 三 古 法 如 護
法 小 服 帽.

ĐẠO PHỤC PHÓ TRỊ SỰ

Chú giải : Phó Trị Sự mặc Đạo phục y như Chánh Trị Sự, song cổ trệt viền chỉ kim tuyến trắng, không đặng phép nịt ngang lưng sợi dây như Chánh Trị Sự, áo có một dải, nơi tay trái cũng có 3 sắc đạo bề ngang 0 m 03, bề dài 0 m 05.

Đầu bịt khăn đen 7 lớp chữ Nhơn.

ĐẠO PHỤC THÔNG SỰ

Chú giải : Thông Sự mặc Đạo phục toàn bằng vải trắng, không đặng phép viền chỉ kim tuyến, hai bên cổ áo có thêu 3 Cổ pháp của Đạo y như của Hộ Pháp, nịt ngang lưng một sợi dây cũng bằng vải trắng cho thiệt cứng như dây nịt, bề ngang 0 m 05, đầu bịt khăn 7 lớp chữ Nhơn, nơi khăn đen ngay giữa trán có thêu 3 Cổ pháp y như của Chánh Trị Sự.

副 治 事 道 服

註 解 : 副 治 事 道 服 如 正 治 事, 但 衣 斜 領 繡 白 色 金 線, 無 有 如 正 治 事 橫 背 結 個 繩, 衣 有 一 帶, 左 袖 亦 有 道 三 色, 橫 三 分, 長 五 分.

頭 戴 人 字 七 層 黑 巾.

通 事 道 服

註 解 : 通 事 道 服 全 白 布, 不 得 繡 金 線 衣 領, 兩 邊 繡 道 三 古 法 如 護 法, 橫 背 結 一 很 結 實 白 布 繩 子, 橫 五 分, 頭 戴 七 層 人 字 黑 色 巾, 正 額 上 有 繡 三 古 法 如 正 治 事.

NỮ PHÁI

(Trích y Thánh ngôn của Giáo Tông Lý Thái Bạch)

Nữ phái vốn của Đức Lý Giáo Tông lập thành.

Hộ Pháp nhắc lại lời Thầy nói cùng Chánh Phối Sư Hương Thanh rằng : Muốn phế Nữ phái, song con cũng đồng con, hễ bao nhiêu Nam tức cũng bao nhiêu Nữ, Nam Nữ vốn như nhau, nên Thầy đến phong cho Nữ phái buổi lập Pháp Chánh Truyền, chẳng hiểu có điều chi huyền bí với Thầy cùng Ngọc Hư Cung, nên Thầy mới đành lòng nói ra lời ấy, rồi lại cam lòng để cho Đức Giáo Tông đứng lập, đừng tránh cho khỏi luật lệ Thiên điều hay chăng ?

Hễ càng suy nghĩ lại càng thêm sợ hằng ngày.

Xem lại Nữ phái không biết trau dồi trí thức đặng làm trách nhiệm cho xứng vị mình, thì lại càng âu lo thêm nữa !

Chính mình Cao Thượng Phẩm mới giảng cơ nói rằng : Nhờ Ngài cầu xin tha thứ cho Nữ phái nơi Ngọc Hư, bằng chẳng thì đã bị phế.

Xin chư Đạo tử để dạ lo lấy phận mình.

女派

(摘教宗李太白聖言)

女派原是德李教宗立成。

護法復述至尊對正配師香清說：欲廢女派但男兒如女兒，如果男多少，女亦多少，男女本相同，所以至尊到封賜女派當在立法正傳，不知道有什魔玄秘問題和至尊與玉虛宮所以至尊方決定說此言，而且甘心授予德教宗主持而立，得避免天條律例知魔？

如果更推而益加怕每日。

看來女派不知修養智識而達成自己責任，就更加憂慮了！

正是高上品方降機說：賴上品請求恕宥玉虛宮的女派，如不然是就被廢。

請諸道妣留意而為自己。

Pháp Chánh Truyền : Hội Thánh nghe Lão ban sắc phục cho Nữ phái, nghe và từ đây xem sắc tốt ấy mà hành lễ theo đẳng cấp.

Chú giải : Đức Giáo Tông đến kêu Hội Thánh Nam phái nói rằng : Từ đây phải xem sắc tốt của Nữ phái. Ngài đến ban đặng hành lễ theo đẳng cấp.

Cái tiếng sắc tốt không, đâu ai đọc đến cũng thâm hiểu nghĩa lý sâu xa. (1)

Giáo Tông duy chỉ dặn xem sắc tốt ấy mà hành lễ theo đẳng cấp, ấy là Ngài buộc phải có trật tự cho lắm. Vì vậy mà cũng chính mình Ngài đến lập lệ Nam Nữ phải phân biệt nhau, chẳng đặng chung hiệp nhau về phần xác và phần hồn cũng vậy.

Hội Pháp có hỏi Ngài về sự tôn ti phẩm trật, thì Ngài dạy rằng : Nam Nữ vốn đồng quyền. Còn hỏi về Lễ nghĩa giao thiệp về phần Đời, thì Ngài dạy Giáo Hữu Nam phái cũng chịu dưới quyền Giáo Sư Nữ phái (2). Còn Lễ thì khi vào Đại diện, tỷ như Giáo Sư Nam phái gặp Phối Sư Nữ phái thì Nam phái đánh lễ Nữ trước, lớn nhỏ vẫn đồng, quyền hành tùy Chức sắc.

(1) Nếu chư Hiền hữu biết coi Nữ phái như em thơ đại, chỉ biết mến đẹp ham xinh, liệu phương dụ dỗ như Lão vậy mới đáng làm trai con Thầy mà chớ.

(2) Phải vậy.

法正傳 : 會聖聽老頒色服給女派. 聽而從今看好色而依等級行禮.

註解 : 德教宗到叫會聖男派而言曰 : 從今要看女派美色. 教宗到來頒給行禮從等級.

一個美色與否, 任誰讀到亦沉曉意義深遠. (1)

教宗惟有指引看美色依等級而行禮, 那魔教宗命令很有秩序至甚. 為這而教宗自己到來立男女分別, 不得互相混合屬於軀殼抑靈魂亦然.

護法有問教宗關於尊卑品秩, 教宗答曰 : 男女本同權. 而問禮義交接份世時教宗曰 : 教友男派要受女派教師權下, 還有禮而入大殿比(如男派教師遇女派配師時男派須先鼎禮女派, 大小常同權行隨職色.

(1) 如果諸賢友知道看女派如幼妹祇知愛美好麗訓導如老然方稱當至尊男兒是魔.

(2) 是也.

Pháp Chánh Truyền : Nữ phái phải tùng Đầu Sư Nữ phái, song Đầu Sư lại phải tùng quyền của Giáo Tông và Chương Pháp.

Chú giải : Hội Thánh Nữ phái phải tùng quyền Đầu Sư Nữ phái, song cả thầy đều phải tùng quyền Giáo Tông và Chương Pháp.

Xem rõ lại thì Pháp Chánh Truyền truat quyền Nữ phái không cho lên địa vị Chương Pháp và Giáo Tông.

Hội Pháp để lời phân phiên cùng Thầy như vậy : Thừa Thầy, Thầy đã nói con cũng đồng con, Nam Nữ vốn như nhau, mà Thầy truat quyền của Nữ phái không cho lên địa vị Chương Pháp và Giáo Tông, thì con có mất lẽ công bình chăng ?

Thầy dạy : Thiên Địa hữu Âm Dương, Dương thanh tác sanh, Âm thanh tác tử. Cả Càn khôn Thế giới nhờ Dương thanh mới bền vững. Cả chúng sanh sống bởi Dương quang. Ngày nào mà Dương quang đã tuyệt, Âm khí lầy lừng, ấy là ngày Càn khôn Thế giới phải chịu trong hắc ám mà bị tiêu diệt.

Nam ấy Dương, Nữ ấy Âm. Nếu Thầy cho Nữ phái cầm quyền Giáo Tông làm chủ nền Đạo thì là Thầy cho Âm thắng Dương, nền Đạo ắt bị tiêu tàn ám muội.

法正傳 : 女派要從女派頭師, 但頭師要服從教宗和掌法權.

註解 : 會聖女派要從女派頭師之權, 但一體全要從教宗和掌法的權.

看祥法正傳黜女派之權限不得升掌法和教宗地位.

護法有致詞而分煩與至尊如此 : 至尊已說兒也同兒, 男女本相同, 而至尊黜女派權不得升掌法和教宗地位, 那兒深恐失掉公平例了吧 ?

至尊曰 : 天地有陰陽, 陽盛則生, 陰盛則死, 乾坤世界賴陽盛方得永恆. 全眾生為是陽光. 今何而陽光已絕, 陰氣遂渤就是乾坤世界受著黑暗而被消滅.

男是陽, 女是陰, 如果至尊授子女派執教宗權作道主就是師給陰勝陽, 道基必受消殘暗昧

Hộ Pháp lại kêu nài nữa rằng : Thầy truất quyền Giáo Tông Nữ phái thì đã đành, song quyền Chương Pháp thì tướng đầu ban cho cũng chẳng hại.

Thầy dạy : Chương Pháp cũng là Giáo Tông, mà còn trọng hệ hơn, là vì người thay mặt cho Hộ Pháp nơi Cửu Trùng Đài. Thầy đã chẳng cho ngôi địa vị Giáo Tông, thì lẽ nào cho ngôi địa vị Hộ Pháp, con !

Bởi chịu phận rủi sanh nên cam phận thiệt thòi, lẽ Thiên cơ đã định, Thầy chỉ cậy con để dạ thương yêu binh vực thay Thầy, kéo tội nghiệp !



護法再苦求曰：師已除掉
女派教宗權已定，但掌法權竊
想雖頒之亦無害。
師示曰：掌法是教宗而過
重係的，因為是代表護法於九
重臺，師已經無給教宗地位，
那有理而授予護法地位呢！
因受不幸所以甘分吃虧，天
機之理已定，師惟有靠兒們留
心代師愛憐和衛護真可是罪



QUYỀN HÀNH NỮ ĐẦU SƯ

Chú giải : Nữ Đầu Sư quyền như Nam phái, song điều đình bên Nữ phái mà thôi, chẳng dặng xen lộn qua Nam, cũng như Nam chẳng xen lộn qua Nữ.

Mỗi điều chi thuộc về Nữ phái thì Giáo Tông và Hộ Pháp chỉ do nơi Nữ Đầu Sư.

Hộ Pháp có hỏi Thầy về cái ngai của Nữ Đầu Sư, thì Thầy dạy : “ Tòa Thánh dạy mặt ngay hướng Tây, tức là chánh cung Đoài, ấy là cung Đạo; còn bên tay trái Thầy là cung Càn, bên tay mặt Thầy là cung Khôn. Đáng lẽ Thầy phải để 7 cái ngai của phái Nam bên tay trái Thầy, tức bên cung Càn mới phải, song chúng nó vì thế Nhơn Đạo cho đủ Ngũ Chi, cho nên Thầy buộc phải để vào cung Đạo là cung Đoài cho đủ số.

Ấy vậy, cái ngai của Đầu Sư Nữ phái phải để bên cung Khôn, tức là bên tay mặt Thầy.”

Hộ Pháp hỏi cái ngai ấy ra sao ? thì Thầy dạy : “ Giống như cái ngai của Quan Thế Âm Bồ Tát, nghĩa là một cái cắm đôn để trong vườn Trước Tử trên Nam Hải, dưới chơn đạp 2 bông sen nở nhụy.”

權行女頭師

註解 : 女頭師之權如男派, 但調停於女派而已, 不得混亂過男派, 亦如男派不得混亂過女派.

每問提屬於女派時教宗和護法祇由於女頭師處理之.

護法請問於至尊坐位女頭師而師指曰: “座聖直面西方即是正兌宮是道宮, 還有師左邊之手是乾宮, 右邊之手是坤宮, 當理師應設男派一個位於師之左邊即是乾宮方對, 但他們為體人道足夠五枝, 所以師不得已置於道宮即兌宮以足數. 那魔女派頭師坐位設在坤宮, 即是師之右邊手.

護法問: 那個坐位究屬如何? 至尊答: 好像觀世音菩薩坐位, 義是一個錦敦在南海竹紫園, 腳下踏兩朵蓮花開蕊.

Pháp Chánh Truyền : *Đầu Sư Nữ phải chịu công cử theo luật Hội Thánh ban hành, theo luật lệ Hội Thánh phân xử về đường Đời và đường Đạo.*

Chú giải : Đầu Sư Nữ phải tuân y Tân Luật của Hội Thánh về đường Đạo, và đường Đời, phải chịu dưới quyền Hội Thánh xử trị cũng như Nam phái vậy, dầu cho sự công cử lên các phẩm vị cũng phải tuân y như Luật Hội Thánh ban hành, nhứt nhứt y quyền Nam phái, không điều chi cải sửa, dầu cho sự hành chánh cũng vậy.

Quyền hành sự cũng về nơi Chánh Phối Sư. Đầu Sư không đặng phép lấn quyền, hễ lấn quyền thì phải phạm Pháp Chánh Truyền, cũng như Đầu Sư Nam phái vậy.

Pháp Chánh Truyền : *Đầu Sư Nữ phải mặc một bộ Đạo phục y như Đạo phục Đầu Sư Nam phái, phải đội một Ni Kim Cô như các vãi chùa toàn hàng trắng, áo 9 dải có thêu bông sen. Trên Kim Cô có choàng từ đầu tới gót. Đội mào Phương Thiên, trên chót Phương Thiên, ngay đầu tóc có Thiên Nhân Thầy bao quanh một vòng Minh khí, di giày Vô Ưu màu trắng, trên chót có chữ HUÔNG, nghe à!*

法正傳 : 女派頭師受公舉依會聖律頒行, 而從會聖律例分處屬於世和道事.

註解 : 女派頭師要於會聖新律關於世和道事, 要受會聖權屬下處治如男派然, 縱使公舉事升各品位亦須要從會聖律例頒行, 一一依男派權, 無問題修改, 縱屬於行政事亦然.

關於正配師行事權, 頭師不得越權. 如果越權是犯法正傳如男派頭師然.

法正傳 : 女派頭師衣一套道服如男派頭師要戴尼金箍如各尼寺全白色, 衣九帶, 有繡蓮花. 於金箍之上罩自頭至踵, 戴方天帽, 方天之頂繡天眼包圍一環明氣, 去無憂鞋白色, 鼻前繡一字香, 聽呀!

Chú giải : Đầu Sư Nữ phái mặc một bộ Đạo phục toàn bằng hàng trắng, có thêu bông sen, y như Đạo phục Đầu Sư Nam phái, áo 9 dải, đội một cái Ni Kim Cô, nghĩa là cái Ni Kim Cô bằng hàng trắng y như của các vãi chùa, có thêu bông sen, bao quanh đầu một cái Kim Cô bằng vàng, trên Ni Kim Cô ấy, phải choàng một cái mào Phương Thiên, nghĩa là cái choàng bằng hàng cho thiệt mỏng, trên chót thêm một cái mũ bằng vàng chup trọn đầu tóc, chính giữa ngay trước mặt có chạm Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh khí. Cái choàng của mào Phương Thiên phải cho thiệt dài, 3 thước 3 tấc 3 phân, vì mỗi phen lên ngự trên ngai thì phải có 2 vị Lễ Sanh Nữ phái theo sau, nâng đỡ chẳng cho phết dưới đất, chơn đi giày Vô Ưu toàn bằng hàng trắng, trên chót mũi giày có thêu chữ HUÔNG là Tịch Đạo. (1)

Nếu đội mào Phương Thiên dường ấy thì là phải bới đầu tóc ngay mở ác mới đặng. (Coi đẹp chớ hệ chi mà phòng ngại). (2)

(1) Xin giải Tịch Đạo Nữ phái kể đây.

(2) Vì thấy cả Chức sắc Nam Nữ đều chún chím cười thâm, nên Đức Lý Giáo Tông để câu này.

註解 : 女派頭師衣一套道服全白色有繡蓮花, 衣如男派頭師道服, 衣有九帶, 戴一個尼金箍, 義就是尼金箍全白質如各寺尼, 有繡蓮花, 包圍著頭一個金質金箍, 尼金箍之上, 單一個方天的帽, 義就是一個單要用極薄的絲質, 頂上添一個金帽罩於頭髮之上, 正中繡天眼, 包圍一環明氣. 方天之單要極長, 三尺三寸三分, 因為每一次登坐有二位女派禮生隨後提扶不使拖於地, 腳去白色無憂鞋, 鞋鼻繡一字香是道籍. (1)

那戴方天帽如此時須結髮上頂頭方得, (最好係是無礙). (2)

(1) 請解籍道如下.

(2) 因見全職色男女含笑, 故德李教宗留此句.

HƯƠNG TÂM nhứt phiến cật Càn Khôn,
 Huệ đức tu chơn độ dẫn hồn.
 Nhứt niệm Quan Âm thùi bảo mạng,
 Thiên niên đẳng phái thủ sanh tồn.

Cũng như của Nam phái :

THANH ĐẠO tam khai thất ức niên,
 Thọ như Địa quyển thạnh hòa Thiên.
 Vô Hư qui phục nhơn sanh khí,
 Tạo vạn cổ dân chiếu Phật duyên.

Đương đời này của Đức Lý Giáo Tông, thì Nam lấy chữ THANH, Nữ lấy chữ HƯƠNG làm tịch tức là cả Đạo Hữu Nam Nữ từ tín đồ chí Thiên phong đều trong đời Đức Lý Giáo Tông hành chánh, đứng vào Tịch THANH HƯƠNG.

香 心 一 片 近 乾 坤
 慧 德 修 真 度 引 魂
 一 念 觀 音 垂 保 命
 千 年 等 派 守 生 存。

亦如男派：

清 道 三 開 七 億 年
 壽 如 地 圈 盛 和 天
 無 虛 歸 服 人 生 氣
 造 萬 古 壇 照 佛 緣。

當此時德李教宗，男派取一清字，女派取一香字做籍道就是道友男女信徒至天封皆於德李教宗世中行政是籍清香。

Qua đời Giáo Tông khác thì Nam lấy chữ ĐẠO, Nữ chữ TÂM, rồi cả chữ Đạo Hữu Nam Nữ sẽ lấy Tịch ĐẠO TÂM . Như vậy nối truyền hoài cho hết Tịch Đạo thì Thầy sẽ giảng cơ cho Tịch Đạo khác nữa. Lớn nhỏ, sau trước nhờ chữ Tịch Đạo ấy mà phân biệt. (Hay !)

Có kẻ hỏi : Thí dụ như đời Giáo Tông sau thì Tịch Đạo của chữ Đạo Hữu Nam Nữ đời trước, dầu Chức sắc hay tín đồ cũng vậy, có phải buộc thay đổi Tịch Đạo không ?

Ta nói : Không, vì chính mình Giáo Tông kế vị cũng phải giữ Tịch Đạo trước, kỳ dư những tín đồ của đời Ngài độ rồi, tức là chi tộc của Ngài mới đặng thay đổi mà thôi. còn những Chức sắc cùng là tín đồ của Giáo Tông đời trước còn sót lại thì thuộc về chi tộc của Giáo Tông ấy, không đặng phép thay đổi Tịch Đạo. (Hay !)

Tỷ như có Tân Giáo Tông sẽ lên kế vị cho Lý Giáo Tông thì cả tín đồ Nam Nữ mới nhập môn đều phải lấy Tịch Đạo ĐẠO TÂM, dầu trong hàng tín đồ ấy sẽ có một Chơn linh xứng đáng địa vị Chánh Phối Sư, mà Thầy giảng cơ phong chức đi nữa, thì cũng chịu Tịch ĐẠO TÂM như các tín đồ khác, chớ Chức sắc và tín đồ trong đời Lý Giáo Tông còn lại thì giữ Tịch THANH HƯƠNG mà thôi, không đặng thay đổi.

過一代教宗男就取一道字，女取一心字，全體諸道友男女取籍道心。如此連續籍道傳至結了，那至尊將降機賜籍道。大小先後賴籍道而分別之。

有他人問，比喻有新教宗將來繼李教宗位的全男女信徒和職色有使代籍道呢？

我答曰：無，為正已教宗繼位亦保守籍道前，其予諸信徒由新教宗普度即是枝族時教宗現在方得遷易而已，由諸職色亦是信徒教宗前任遺後時屬枝族教宗時者，不得遷易籍道。（好！）

比喻有新教宗將來繼位李教宗就新入門全男女信徒皆須要籍道心，縱使在一班信徒中有一個真靈稱當地位正配師而至尊降機封職色時後也，時亦受籍道心如其他信徒，然而職色和信徒在於李教宗之代遺留，就要保留清香之籍而已不得替換。

QUYỀN HÀNH CHÁNH PHỐI SƯ và PHỐI SƯ

Chú giải : Y như quyền hành Chánh Phối Sư và Phối Sư Nam phái, song chưởng quản Nữ phái mà thôi.

Pháp Chánh Truyền : Phối Sư cũng mặc y phục như vậy, song không có mào Phương Thiên, áo 3 dải, nhưng trước ngực có thêu Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh khí.

Chú giải : Chánh Phối Sư mặc Đạo phục y như Đầu Sư, áo 9 dải, toàn bằng hàng trắng, nơi trước ngực có thêu Thiên Nhân Thầy bao quanh một vòng Minh khí, áo có thêu bông sen y như của Đầu Sư vậy, đầu đội Ni Kim Cô cũng như Đầu Sư, chơn đi giày Vô Ưu, có Tịch Đạo trước mũi, song không đăng phép đội mào Phương Thiên.

Phối Sư cũng mặc Đạo phục y như Chánh Phối Sư, song áo có 3 dải mà thôi, chơn cũng đi giày Vô Ưu, có chữ Tịch Đạo trước mũi.

權 行 正 配 師 和 配 師

註解 : 依如正配師和配師男派權行, 但掌管女派而已.

法正傳 : 配師亦衣同樣之衣服, 但無方天帽, 衣三帶, 但正臆前繡天眼包圍一環明氣.

註解 : 正配師衣道服如頭師, 衣九帶全絲質白色, 前臆繡天眼包圍一環明氣, 衣有繡蓮花如頭師, 頭戴尼金箍如頭師, 腳去無憂鞋, 鼻前有籍道, 但不許方天帽.

配師亦衣道服如正配師但衣有三帶而已, 腳亦去無憂鞋, 鼻前有一字籍道.

QUYỀN HÀNH GIÁO SƯ

Chú giải : Y như quyền hành Giáo Sư Nam phái, song chường quần phân Nữ phái mà thôi.

Pháp Chánh Truyền : Giáo Sư mặc áo 3 dải, đội Kim Cô bằng hàng trắng, không đi giày.

Giáo Sư mặc Đạo phục toàn bằng hàng trắng trơn, không thêu bông sen, áo 3 dải, đầu đội Ni Kim Cô bằng hàng trắng, phải cho dài từ đầu tới gót, y như của Đầu Sư và Phối Sư, chơn không đi giày.

權行教師

註解 : 如男派教師權行, 但掌管女派而已.

法正傳 : 教師衣三帶, 戴白色金箍, 不去鞋.

教師衣全白絲質道服, 不繡蓮花, 衣三帶, 頭戴尼金箍絲質白色, 要長從至踵如頭師和配師, 腳不去鞋.

QUYỀN HÀNH GIÁO HỮU

Chú giải : Y như quyền hành Nam phái, song chưởng quản phần Nữ phái mà thôi.

Pháp Chánh Truyền : Giáo Hữu mặc Đạo phục như Giáo Sư, nhưng không đội mũ, giắt một bông sen, trên bông sen có Thiên Nhân Thầy.

Chú giải : Giáo Hữu mặc Đạo phục y như Giáo Sư, song trên đầu không đội mũ Ni Kim Cô, chỉ giắt một bông sen trên đầu tóc mà thôi, giữa bông sen có Thiên Nhân Thầy.

權行教友

註解 : 如權行男派, 但掌管女派而已.

法正傳 : 教友衣道服如教師, 但不戴帽, 插蓮花一朵, 上有天眼.

註解 : 教友衣道服如教師, 但頭上不戴尼金箍帽, 有插蓮花一朵於頭髮上而已, 蓮花正中有天眼.

QUYỀN HÀNH LỄ SANH

Chú giải : Y như quyền hành Nam phái, song chường quần về phần Nữ phái mà thôi.

Pháp Chánh Truyền : Lễ Sanh Nữ phái mặc Đạo phục như Giáo Hữu, nhưng choàng ngang trên đầu một đoạn vải mỏng, cột ra sau ót, thả một mí dài một mí vắn, ngay đầu tóc có giắt một bông sen.

Chú giải : Lễ Sanh Nữ phái mặc Đạo phục y như Nữ Giáo Hữu, nhưng trên đầu thì choàng ngang một đoạn vải mỏng cột ra sau ót, thả một mí dài một mí vắn xuống cho tới khỏi trôn, ngay đầu tóc có giắt một cái bông sen trôn chớ không Thiên Nhân. (Phải sửa y phục của Lễ Sanh như vậy, chớ phần nhiều người sai về liên hoa ấy lắm).

QUYỀN HÀNH CHÁNH TRỊ SỰ

Chú giải : Y như quyền hành Chánh Trị Sự Nam phái, song chường quần phần Nữ phái mà thôi.

Chánh Trị Sự mặc Đạo phục y như Lễ Sanh, song toàn bằng vải trắng, nịt ngang lưng một sợi dây cũng bằng vải trắng cho thiệt cứng như dây nịt, bề ngang 0m03, áo Đạo cổ trệt viền chỉ kim tuyến vàng, nơi tay trái có 3 sắc đạo, bề ngang 0m06, bề dài 0m10, đầu để trần.

權行禮生

註解 : 如權行男派, 但掌管女派而已.

法正傳 : 禮生女派衣道服如教友, 但橫罩頭上一段薄布縛於枕骨處一邊長一邊短, 正頭髮上有插一朵蓮花.

註解 : 禮生女派衣道服依如女教友, 但頭上橫一段薄白布縛於枕骨處一邊長一邊短, 下過屁股, 正頭髮上插一朵蓮花無天眼. (要修改禮生道服如上, 大多數人差於蓮花太過)

權行正治事

註解 : 如權行男派正治事, 但掌管女派而已.

正治事衣道服如女禮生, 但全屬白布料, 橫腰結一繩亦白布使之結實如繩子, 橫三分, 道服領縫金綉黃色, 左邊有三色道, 橫六分, 長一寸, 光頭.

QUYỀN HÀNH PHÓ TRỊ SỰ

Chú giải : Y như quyền hành Phó Trị Sự Nam phái, song chường quần phần Nữ phái mà thôi.

Phó Trị Sự mặc Đạo phục y như Chánh Trị Sự, song áo cổ trệt viền chỉ kim tuyến trắng, không đăng phép nịt ngang lưng một sợi dây như Chánh Trị Sự, áo một dải, nơi tay trái cũng có 3 sắc đạo, bề ngang 0m03, bề dài 0m05.

QUYỀN HÀNH THÔNG SỰ

Chú giải : Y như quyền hành Thông Sự Nam phái, song chường quần phần Nữ phái mà thôi.

Thông Sự mặc một bộ Đạo phục toàn bằng vải trắng, không đăng phép viền chỉ kim tuyến, mà 2 bên cổ áo có thêu 3 Cổ pháp của Đạo là : Bình Bát Vu, Phất Chủ và Bộ Xuân Thu, y như hình trên mào Tiểu phục của Hộ Pháp, nịt ngang lưng một sợi dây cũng bằng vải trắng cho thiết cứng như dây nịt, bề ngang 0m03.

權行副治事

註解 : 如副治事男派但掌管女派而已.

副治事衣道服如正治事, 但衣領縫白色金線, 不許結繩於腰如正治事, 衣一帶, 左邊袖有三色道, 橫三分, 長五分.

權行通事

註解 : 如權行男派通事, 但掌管女派而已.

通事衣一套道服全白布質, 不得縫金線而兩邊衣領繡三古法道: 瓶鉢盂, 拂塵和部春秋, 如護法小服帽上, 束腰橫一繩結實的白繩, 橫三分.

**LUẬT CÔNG CỬ
CHỨC SẮC CỬU TRÙNG ĐÀI
(Nam phái và Nữ phái)**

Chú giải : Cả Chức sắc Cửu Trùng Đài Nam Nữ đều phải thọ phong nơi Hiệp Thiên Đài, hoặc bởi cơ bút, hoặc bởi khoa mục, hoặc bởi công cử.

Nên khi công cử phải có mặt Chức sắc Hiệp Thiên Đài giữ lễ công bình cho khỏi điều tư vị, lại còn có phương thế hỏi Đức Giáo Tông cùng Thầy, coi người đắc cử có phải chánh vị hay chăng ? nên trước khi thọ sắc phải do nơi Đức Giáo Tông cùng Thầy mới dặng.

Pháp Chánh Truyền : Đầu Sư muốn lên Chưởng Pháp thì nhờ 3 vị công cử nhau.

Chú giải : Ba vị Đầu Sư muốn lên Chưởng Pháp thì cả 3 người phải có mặt nơi Tòa Thánh mà công cử nhau trước mặt Hội Thánh Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài chứng kiến.

Phối Sư lên Chánh Phối Sư thì Pháp Chánh Truyền không quyết, tức là phẩm Chánh Phối Sư do nơi quyền Giáo Tông lựa chọn.

**律 公 舉
職 色 九 重 臺
(男 派 和 女 派)**

註 解 : 九 重 臺 全 體 男 女 職 色 皆 受 封 於 協 天 臺, 或 受 機 筆, 或 為 科 目, 或 為 公 舉.

受 到 公 舉 要 有 協 天 臺 職 色 見 証 守 理 公 平 免 於 私 為, 有 方 勢 請 問 教 宗 和 至 尊 看 得 舉 之 人 是 有 正 位 否 ? 所 以 受 職 前 由 德 教 宗 和 至 尊 方 得.

法 正 傳 : 頭 師 欲 升 掌 法 要 有 賴 於 三 位 公 舉.

註 解 : 三 位 頭 師 欲 升 掌 法 皆 須 三 位 現 面 在 座 聖 而 公 舉 有 九 重 臺 和 協 天 臺 証 見.

配 師 升 正 配 師, 法 正 傳 無 決 即 是 正 配 師 品 位 由 於 教 宗 權 選 擇.

Pháp Chánh Truyền : Phối Sư muốn lên Đầu Sư thì 36 vị công cử.

Chú giải : Phối Sư muốn lên Đầu Sư thì cả 36 vị xúm nhau công cử.

Tỷ như hai phẩm Đầu Sư bị khuyết thì phép chia thăm làm hai theo luật công cử thường tình, nghĩa là mỗi người phải cho đủ 18 lá thăm hay là hơn mới đắc cử. Sự công cử ấy phải tại nơi Tòa Thánh, trước Hội Thánh Cửu Trùng Đài, có Hiệp Thiên Đài chứng kiến mới đặng.

Pháp Chánh Truyền : Giáo Sư muốn lên Phối Sư thì 72 vị kia xúm nhau công cử.

Chú giải : Giáo Sư muốn lên Phối Sư thì 72 vị xúm nhau công cử, phép chia thăm cũng phải buộc theo luật thường tình. Sự công cử ấy phải tại nơi Tòa Thánh, trước Hội Thánh Cửu Trùng Đài, có Hiệp Thiên Đài chứng kiến mới đặng.

Pháp Chánh Truyền : Giáo Hữu muốn lên Giáo Sư thì nhờ 3000 vị kia xúm nhau công cử.

Chú giải : Giáo Hữu muốn lên Giáo Sư thì cả 3000 vị kia xúm nhau công cử, phép chia thăm cũng buộc theo luật thường tình. Sự công cử phải tại nơi Tòa Thánh trước Hội Thánh Cửu Trùng Đài, có Hiệp Thiên Đài chứng kiến mới đặng.

法正傳 : 配師欲升頭師, 全體三十六位公舉.

註解 : 配師欲升頭師, 全體三十六位公舉.

比如兩位頭師被缺, 投票法分為二照公舉律, 義就是每人足夠十八票或勝方得舉. 這公舉要在於座聖, 並有會聖九重臺和協天臺証見方行.

法正傳 : 教師欲升配師就要七十二位會集公舉之.

註解 : 教師欲升配師就要七十二位會集公舉之, 投票法亦遵照常例. 這公舉要在於座聖並有會聖九重臺和協天臺証見方行.

法正傳 : 教友欲升教師就要三千位會集公舉之.

註解 : 教友欲升教師就要全三千位會集公舉之, 投票法亦遵照常例. 這公舉要在於座聖並有會聖九重臺和協天臺証見方行.

Pháp Chánh Truyền : Lễ Sanh muốn lên Giáo Hữu thì nhờ cả Lễ Sanh xúm nhau công cử.

Chú giải : Lễ Sanh muốn lên Giáo Hữu thì nhờ cả Lễ Sanh xúm nhau công cử. Phép chia thăm cũng cứ theo luật thường tình. Nếu có bằng nhau, người nào hạnh đức nhiều thì đắc cử. Sự công cử ấy phải tại nơi Tòa Thánh, trước mặt Hội Thánh Cửu Trùng Đài, có Hiệp Thiên Đài chứng kiến mới đặng.

Pháp Chánh Truyền : Môn đệ muốn lên Lễ Sanh thì nhờ cả môn đệ xúm nhau công cử. Kỳ dư Thầy giảng cơ cho người nào thì mới khởi luật ấy mà thôi.

Chú giải : Môn đệ muốn lên Lễ Sanh thì nhờ cả môn đệ xúm nhau công cử. Phép chia thăm cũng cứ luật thường tình. Sự công cử này các nơi Thánh Thất làm đặng, song khi đắc cử phải về Tòa Thánh đặng thi lại, như đậu mới đặng lãnh chức, bằng rớt thì bỏ. (Hay !)

Kỳ dư Thầy giảng cơ phong thưởng cho người nào thì mới khởi luật lệ ấy mà thôi.

Hộ Pháp có hỏi Đức Lý Giáo Tông về sự công cử của **Chánh Trị Sự, Phó Trị Sự** và **Thông Sự**, thì Ngài dạy như sau này :

法正傳 : 禮生欲升教友就要全體禮生會集公舉之。

註解 : 禮生欲升教友就要全體禮生會集公舉之, 投票法亦遵照常例。如票數相同, 誰人德行好予得舉。這公舉要在於座聖, 並有會聖九重臺和協天臺証見方行。

法正傳 : 門弟欲升禮生就要全體門弟會集公舉之, 其餘至尊降機賜一人就免律例而已。

註解 : 門弟欲升禮生就要全體門弟會集公舉之, 投票法亦遵照常例。這公舉要在於聖室方行, 但得舉後, 須到座聖再試, 如中選方得受職, 如不中選則廢之。(好!)

其餘至尊降機封賞方得免公舉之。

護法有請德李教宗關於公舉正治事, 副治事和通事而至尊指示如下 :

“ Chức Chánh Trị Sự thì nhờ cả Phó Trị Sự và Thông Sự xúm nhau công cử, phép chia thăm cứ theo luật thường tình. Sự công cử ấy phải tại nơi Thánh Thất sở tại, trước mặt người Đầu Họ, có các Chánh Trị Sự kia làm chứng mới đặng.

Tờ phong sắc cho Chánh Trị Sự thì phải có Giáo Tông và Hộ Pháp ký tên mới đặng.”

Tín đồ muốn lên Phó Trị Sự thì nhờ cả tín đồ trong Họ xúm nhau công cử. Phép chia thăm cứ luật thường tình. Sự công cử ấy phải tại nơi Thánh Thất sở tại, trước mặt người làm Đầu Họ và có Chánh Trị Sự làm chứng mới đặng.

Tờ phong sắc cho Phó Trị Sự phải để cho Đức Giáo Tông ký tên mới đặng.

Tín đồ muốn lên Thông Sự thì nhờ cả tín đồ trong Họ xúm nhau công cử. Phép chia thăm cứ luật thường tình. Sự công cử ấy phải tại nơi Thánh Thất sở tại, trước mặt người làm Đầu Họ và có Chánh Trị Sự chứng kiến mới đặng.

Tờ phong sắc cho Thông Sự phải để cho Hộ Pháp ký tên mới đặng.

“ 正 治 事 之 職 要 有 副 治 事 和 通 事 公 舉 之, 投 票 法 亦 遵 照 常 例, 舉 行 要 在 於 聖 室 所 在, 有 頭 族 和 各 正 治 事 証 見, 正 治 事 一 張 封 敕 有 教 宗 和 護 法 簽 字 方 行.”

信 徒 欲 升 副 治 事 要 有 全 體 信 徒 會 集 公 舉 之, 投 票 根 據 如 常 例, 舉 行 在 於 各 聖 室 所 在, 並 有 頭 族 和 正 治 事 為 証 方 行.

封 敕 文 件 副 治 事 要 程 德 教 宗 簽 字 方 行.

信 徒 欲 升 通 事 要 有 全 體 信 徒 會 集 公 舉 之, 投 票 法 如 常 例, 舉 行 在 於 各 聖 室 所 在, 並 有 頭 族 和 正 治 事 為 証 方 行.

張 封 敕 通 事 有 護 法 簽 字 方 行.

Pháp Chánh Truyền : Còn Giáo Tông thì hai phẩm Chưởng Pháp và Đầu Sư tranh đặng, song phải chịu cho toàn môn đệ công cử mới đặng.

Kỳ dư Thầy giảng cơ ban thường mới ra khỏi luật ấy.

Chú giải : Phẩm Giáo Tông thì hai phẩm Chưởng Pháp và Đầu Sư tranh đặng, song phải chịu toàn cả Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, Cửu Trùng Đài và chư tín đồ đồng tâm công cử.

Vậy thì buộc phải có người của Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài chứng kiến cho cả chư tín đồ công cử.

Khi đắc, số thăm mỗi vị phải gửi về Tòa Thánh có Thượng Hội kiểm soát.

Bàn Thượng Hội ấy phải chọn người của Hội Thánh Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài hiệp một, kể từ Đầu Sư, Thượng Phẩm, Thượng Sanh đổ lên, trừ người ra tranh cử.

法正傳 : 還有教宗, 二品掌法和頭師爭得, 但受全體門弟公舉之方行.

其餘至尊降機頒賞方得免律那.

註解 : 品教宗, 二品掌法和頭師爭得, 但受全體會聖協天臺和九重臺與諸信徒同心公舉.

那魔就要協天臺和九重臺之人証見給諸信徒公舉.

得票時每位須寄回座聖有上會檢察.

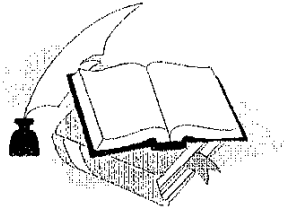
班檢察上會選擇在會聖九重臺和協天臺合一, 自頭師, 上品, 上生以上, 除出爭舉人.

Khi đắc cử thì phải truyền tin ra cho khắp
nhơn sanh đều biết hết.

Đắc cử quả quyết rồi, nghĩa là khi Hội Thánh
đã đủ chứng chắc không điều chi bất công, thì Hội
Thánh mới xúm nhau làm Lễ Đăng Điện cho Ngài.

Còn như có điều chi bất công thì buộc phải
đình hoặc công cử lại hay là xét đoán lại.

Các Chức sắc đều phải chịu theo Luật Công
Cử này. Kỳ dư Thầy giảng cơ phong thưởng cho ai
mới ra khỏi Luật.

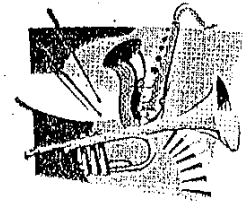


得舉時要普傳信息人生全
知。

得舉果決後，義就是會聖已
經得足夠証則無什魔不公問
題，那會聖方招集舉行授予登
殿之禮。

如果還有不公就要停止或
再公舉抑檢斷之。

諸職色全要遵守公舉律例。
其餘至尊降機封賞給誰方得
免此律。



HIỆP THIÊN ĐÀI

Trước khi Thầy lập Pháp Chánh Truyền Hiệp Thiên Đài, Thầy kêu : “ Cả chư môn đệ khá tuân mạng.” thì Thầy đã chỉ rõ rằng : Thầy lập Hiệp Thiên Đài rất trọng hệ là đường nào !

Sự trọng hệ ấy là chi ? Sau đây nên giải rõ :

Cơ Tạo Hóa chỉ có 2 bí mật tối trọng : Một là quan sát sự Hữu hình, Hai là xét đoán sự Vô vi.

Quan sát sự Hữu hình thì dễ mà xét đoán sự Vô vi vẫn rất khó. Hữu hình với Vô vi chỉ phân nhau với màn bí mật, từ thuở tạo Thiên lập Địa, dầu cho bậc trí thức như sanh dạng tấn hóa lên tới bậc Đại giác đi nữa, cũng chưa hề có phương thế hé trọn vẹn màn bí mật ấy, mà dòm qua phía Vô vi cho dạng.

Nhưng như sanh đã có sẵn nơi tay một cái chìa khóa là xem cơ tương đặc của Hữu hình và Vô vi trong sự sanh hoạt của vạn vật. Vô vi và Hữu hình phải hiệp làm một mối thuận theo cơ Tạo.

協天臺

當至尊成立法正傳協天臺之前，曾召諸弟子要遵命而明示曰：至尊設協天臺至為重要是如何！

其重要性何在？下文分解：造化之機只有二秘密最重：一為有形之觀察，二為無為之察斷。

有形之觀察則易，無為之察斷極難。有形與無為只隔一秘密之幕，自造天立地縱使人生智識之輩而進化至於大覺之境界，亦未嘗有方法窺見此秘密之幕，而能夠看過無為方面。但人生其手上已握有一條鑰匙而看察將得之機，有形及無為於萬物生活中，無為及有形應合而為一方順應造化之機。

Trời Đất có Âm Dương, vạn vật có Thể Phách, Nhơn loại có Xác Hồn.

Sự sống của vạn loại trong Càn khôn Thế giới chỉ nhờ có Vật chất (La matière) và Tinh thần (L'essence) tương hiệp mới thành hình.

Cả Vật chất hồn, Thảo mộc hồn, Thú cầm hồn, Nhơn hồn, Thân hồn, Thánh hồn, Tiên hồn, Phật hồn, Thiên hồn, đều khác đẳng cấp nhau, nên hình thể cũng biến sanh ra khác. Vật chất không giống Thảo mộc, Thảo mộc không giống Thú cầm, Thú cầm không giống Người, Người không giống Thân, Thân không giống Thánh, Thánh không giống Tiên, Tiên không giống Phật, Phật không giống Trời. Nói tóm một lời, Hình thể Tâm thần đều khác hẳn.

Vật chất từng lĩnh Tinh thần mà lập thành hình tượng. Cái cố hiển nhiên là Hình thể của Nhơn loại cũng phải từng Tinh thần mà phân biệt đẳng cấp. Kẻ hung bạo thì hình dung cổ quái, còn người lương thiện thì tướng mạo quang minh. Nhờ đó mà cổ nhơn xem tướng đoán tánh người.

Xác phải phù hợp với Hồn, cũng như Vật chất phải phù hợp với Tinh thần. Vật chất vốn hữu hình, mà Tinh thần lại vô vi. Vô vi cùng Hữu hình phải tương đắc, thấy Hữu hình đoán Vô vi; biết Vô vi mới định quyết Hữu hình.

天地有陰陽，萬物有體魄，人類有殼魂。

萬物生活於乾坤世界中只靠物質及精神相合方成形。

一切物質魂，草木魂，獸禽魂，人魂，神魂，聖魂，仙魂，佛魂，天魂，其等級皆異，而形體亦變生不同。物質不似草木，草木不似獸禽，獸禽不似人，人不似神，神不似聖，聖不似仙，仙不似佛，佛不似天，總言之，形體心神皆不同。

物質從精神之令而成形像。這顯然人類形體亦服從精神而分別等級。凶暴之徒則形容古怪，良善之人則相貌光明。因此而古人看相斷定人性。

殼須符合與魂，如好像物質與精神符合。物質本有形，而精神又無為。無為與有形要相得，見有形斷無為，知無為方決定有形。

Ấy vậy, Cửu Trùng Đài là Xác, Hiệp Thiên Đài là Hồn. Đã nói rằng Cửu Trùng Đài là Đời, tức nhiên là Xác của Đạo; còn Hiệp Thiên Đài là Đạo, tức nhiên là Chơn thân của Đạo. Vậy thì Xác thật có định hạn lệ đẳng cấp, chớ Chơn thân chẳng hề định hạn lệ đẳng cấp đẳng.

Nhiều Đấng Thiêng liêng cao mà lại tái thế muốn ra hèn hạ, còn cũng có nhiều Đấng Thiêng liêng thấp mà lại nhờ một phen đắc đạo lập vị cao trọng tốt phẩm. Vậy thì Thiêng liêng không có giới hạn, tức là Đạo không có giới hạn. Ấy là cơ bí mật của Đạo vậy.

Chư Hiền hữu cùng chư Hiền muội sẽ thấy rằng : Thầy không quyết định trách nhiệm của mỗi người Chức sắc Hiệp Thiên Đài, bởi cơ mà gây nên lăm điều trắc trở trong phẩm trật của cả Thiên phong. Nghĩa là để tự nhiên cho cả Chức sắc Hiệp Thiên Đài lập vị mình thế nào cho xứng đáng cùng phẩm định.

Cửu Trùng Đài là Đời, mà Hiệp Thiên Đài là Đạo, cho nên buộc Đời phải nương Đạo mà lập ra thiết tướng, mới mong độ rỗi nhưn sanh chuyển cơ Tạo Hóa.

Cái hệ trọng là nếu không có Hiệp Thiên Đài thì không có Đạo. Trời Đất qua chớ Đạo không qua, nhưn loại tuyệt chớ Hiệp Thiên Đài không tuyệt. (Hay lắm !)

因此,九重臺是殼,協天臺是魂.上已說,九重臺是世,即道之殼,而協天臺是道即道之真神.因之軀殼有定限例等級,而真神不定限例等級得.

多有天靈高而再世欲出於卑下,可亦多有天靈低而資一但得道立位高重極品.所以天靈無界限,即是道無界限.就是道秘密之機也.

諸賢友與賢妹將見至尊無決定責任關於每一個協天臺職色,因之就是惹阻礙其中品秩天封.義是自然全職色協天臺自立位如何使之適當與品定.

九重臺是世而協天臺是道,所以使世人賴於道而立成實相方希望普度人生轉造化之機.

這一個繫重者如無有協天臺即無有道.天地過,而道無過,人類絕而協天臺不絕(好!)

Hiệp Thiên Đài là tay vén màn bí mật cho sự Hữu hình và sự Vô vi hiệp làm một, tức là tay làm cho Đạo với Đời tương đắc vậy.

Vì cơ ấy mà Thầy giáng cơ buộc cả chư môn đệ Thầy chẳng khi nào dặng phép trái mạng lệnh của Thầy. Dưới đây, Thầy đã nói rõ :

Pháp Chánh Truyền : Hiệp Thiên Đài là nơi Thầy ngự cầm quyền thiêng liêng mối Đạo. Hễ Đạo còn thì Hiệp Thiên Đài vẫn còn.

Chú giải : Thầy là Chúa của cả Càn khôn Thế giới, tức là Chúa tể sự Vô vi, nghĩa là chủ quyền của Đạo, mà hễ chủ quyền Đạo ngự nơi nào thì là Đạo ở nơi ấy.

Thầy đã nói Hiệp Thiên Đài là nơi Thầy ngự, ấy là nơi Thầy cầm quyền thiêng liêng mối Đạo. Vậy Đạo còn thì Tòa ngự của Thầy là Hiệp Thiên Đài vẫn còn, hễ nói Đạo chẳng hề khi nào bị diệt, vì Đạo diệt thì là Tận Thế. Vậy thì Đạo chưa tuyệt, ắt Hiệp Thiên Đài cũng không tuyệt. (Hay lắm !)

Pháp Chánh Truyền : Thầy đã nói Ngũ Chi Đại Đạo bị qui phạm là vì khi trước Thầy giao Chánh giáo cho tay phạm, càng ngày càng xa Thánh giáo mà lập ra Phạm giáo, nên Thầy nhứt định đến chính mình Thầy dặng dạy dỗ các con mà thôi, chớ không chịu giao Chánh giáo cho tay phạm nữa.

協天臺就是開秘密之幕的手使有形與無為和合為一，即是造成道與世相得的手。

是故至尊乃降機使諸門弟至尊永遠無得干犯至尊命令。以下至尊再說明：

法正傳 : 協天臺乃是至尊御掌握天靈之道綱。如果道存即協天臺永存。

註解 : 至尊是乾坤世界之主，就是主宰無為是道主權，如果道屬權御於何處即道亦在此。

至尊已說協天臺就是至尊御，那是至尊握天靈之權的道綱。是以道存即座御至尊是協天臺永存，假說道是不消滅，所以道滅即盡世。因為道不絕必協天臺亦不絕。(好！)

法正傳 : 至尊已說五枝大道被歸凡因為以前至尊把正教交凡手，每日每離遠聖教而立出凡教，是故至尊一定自己到訓導諸弟子而已，再不肯執正教交凡手了。

Chú giải : Câu này Thầy đã nói rõ nghĩa, duy Thầy chỉ than rằng khi trước Thầy lỡ giao Chánh giáo cho tay phàm, hề càng lâu chừng nào thì Thánh đức lại càng hao mòn mà phàm tâm lại tái phục, nhưn loại sửa cải Chánh giáo cho vừa theo thế lực của nhơn tình, mà lần lần làm cho Thánh giáo phải trở nên Phàm giáo. (Hay !)

Nay Thầy nhưt định đến chính mình Thầy đặng dạy dỗ nhơn sanh mà thôi, chớ không chịu giao nền Chánh giáo của Thầy cho tay phàm nữa.

Thảng như có kẻ hỏi : Như đã nói vậy, sao Thầy lại giao Thánh giáo cho phàm là Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài là ý nghĩa gì ?

Trong bài diễn văn của Hộ Pháp đọc tại Tòa Thánh ngày 14 tháng 2 năm Mậu Thìn, có giải rõ rằng : Thầy đến qui các lương sanh của Thầy đã sai đến trước lại làm một đặng lập Hội Thánh mà làm hình thể của Thầy, hầu tránh khỏi hạ trần trong lúc Tam Kỳ Phổ Độ này. (Hay !)

Hội Thánh ấy có 2 phần tại thế, phần hữu hình là Cửu Trùng Đài tức là Đờ, nghĩa là Xác; một phần bán hữu hình là Hiệp Thiên Đài, nghĩa là nửa Đờ nửa Đạo, ấy là Chơn thân, còn phần vô vi là Bát Quái Đài tức là Hồn, ấy là Đạo.

註解 : 這至尊已很白解釋，惟至尊只歎曰：昔日至尊錯誤將正教交凡手，如果越久則聖德越更消逝而凡心又再恢復，人類修改正教使適合勢力人情，而逐漸使聖教反成凡教（好！）

現在至尊一定自己教道人而已，而不肯把正教之基交凡手了。

假如有人問：如已述，為何至尊將聖教交凡手，即九重臺和協天臺意義如何？

演文之中護法讀在座聖戊辰二月十四日有解釋曰：至尊到歸合會前差遣各良生再合為一得到立會聖而造成至尊形體，將避免下塵在這三期普度時中（好！）

會聖有兩部份在世，有形份即九重臺就是世即是殼，一部份半有形即協天臺，義是半世半道，是真神，還有無為部份即八卦臺是魂即道。

Đã nói rằng, Thầy là Chúa tể của sự vô vi, ắt Bát Quái Đài thì Thầy là chủ, mà chủ Bát Quái Đài là chủ Hồn của Đạo. Hồn hiệp với Xác bởi Chơn thân. Ấy vậy, Chơn thân là trung gian của Hồn và Xác. Xác nhờ Hồn mà nên, thì Cửu Trùng Đài cũng phải nhờ Hiệp Thiên Đài mới mong thành Đạo. (Hay !)

Như có kẻ hỏi nữa : Thầy là Chí Tôn huyền diệu vô biên, mà lại nói Thầy không giao Thánh giáo cho tay phàm nữa, sao lại cũng còn phải nhờ Hiệp Thiên Đài, cũng là phàm vậy ? Nếu không Hiệp Thiên Đài thì Thầy không thể lập Đạo sao ?

Ta lại nói : Thầy là chúa sự Vô vi, nghĩa là chúa các việc vô hình . Thầy lại ban cho người đủ khôn ngoan trí thức thiêng liêng đặng làm chúa của sự hữu hình, nghĩa là chúa cả vạn vật. Nếu muốn cho sự Vô vi và sự Hữu hình được tương đắc thì cả hai Ông chúa phải liên hiệp nhau mới đặng.

Người có sức sửa cơ Tạo Hóa, song Tạo Hóa cũng tùy người mà làm cho vạn loại trở nên tận thiện tận mỹ.

已說過，至尊就是無為主宰，必八卦臺至尊為主，而主八卦臺是主道之魂。魂合同殼由真神。所以真神是中間魂與殼，殼資魂而成，時九重臺亦賴協天臺方望成道。(好！)

若有人問：至尊是玄妙無邊而又說師不把聖教交凡手了，什麼賴協天臺亦是凡魔？若無協天臺然則師不可立道乎？

我又說：師是無為之主就是主各無形事。師再頒給人們足夠精神智識得作有形之主，義是全萬物之主。如欲無為和有形相得時二位主互相聯合方得。

人們有力整造化之機，但造化乃隨人而做萬物復回盡善盡美。

Chịu dưới quyền thiêng liêng của Tạo Hóa, sanh sanh tử tử, luật lệ ấy vốn nơi Trời, số số căn căn, Thiên điều đã định, người chỉ đang có một quyền tự lập là mình làm chủ lấy mình, luân luân chuyển chuyển, giới cho đẹp đẽ Thánh đức căn sanh, đăng lên tột phẩm vị thiêng liêng mới nhập vào cửa Vô vi, đồng thể cùng Trời Đất. (Hay lắm ! Lão khen đó !)

Quyền tự chủ ấy, vẫn đã định trước đặng, làm cho cả nhơn sanh vui theo cơ Tạo Hóa, thì dầu cho Thầy cũng không cải qua đặng, vì hễ sửa cải thì là mất lẽ công bình thiêng liêng đã định, làm chình nghiêng cơ thưởng phạt. Hễ có công thưởng, tội trừng, thì phải để rộng quyền cho người tự chủ.

Thiên cơ đã lập có Địa Ngục với Thiên Đàng, ấy cảnh thăng cảnh đọa.

Địa Ngục dành để cho kẻ bạo tàn, Thiên Đàng cho người đạo đức, thì cân Công bình thiêng liêng đã sẵn. Ấy vậy, chẳng buộc ai vào Địa Ngục, mà cũng chẳng nâng đỡ ai đến Thiên Đàng. Đồi đường hiển hiện, tự quyền người lựa chọn, siêu đọa tại nơi mình. Các Đấng Thiêng liêng duy có thưởng mà chỉ dẫn.

Thầy đến, nếu dùng cả quyền thiêng liêng làm cho chúng sanh thấy đặng đủ đức tin,

甘受天靈造化權之下，生生
死死律例本於天，數數根根天
條以定，人只得有一權自立即
自我作主輪輪轉轉，使到聖德
根生之美滿，而得上天靈極品
之位，方入無為之門而與天地
同體。(極好老讚！)

自主權限已是前定給全人
生歡喜從造化之機，縱使至尊
亦無改化得，因為修改是失掉
公平天靈已定，做傾倒賞罰之
機。如果有功賞罪懲，就是給
人們以寬大自主權。

天機已立有地獄和天堂是
升墮境界。

地獄留給殘暴之徒，天堂則
留給道德者，天靈公平秤子已
預備。所以無束縛誰入地獄，
無有扶助誰到天堂。兩路顯然
自權人選擇，超墮在於已。各
等天靈惟有憐憫指引。

至尊到如果全用天靈權而做眾生見得德信。

theo đường siêu mà bỏ nẻo đọa, thì cả nhóm loại ắt xu hướng vào đường đạo đức, thì là Thầy nâng đỡ các Chơn hồn vào Thiên Đàng, không cho vào Địa Ngục (Hay !), thì sự Công bình thiêng liêng bởi nơi nào bền vững ? Thường phạt ra bất minh, ắt phải truất bỏ cơ Luân hồi chuyển kiếp.

Thầy cùng các Đấng Thiêng liêng không nhóm thân phạm ngữ, thế nào mà thông công cùng cả chúng sanh, lại còn cao khó với, khuất không rờ, chỉ nhờ lương sanh giúp công gây đạo đức. Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài là người giúp công cho Thầy và các Đấng Thiêng liêng gây Đạo.

Luân hồi chuyển kiếp là cơ mầu nhiệm để cho các Chơn hồn đăng cứu chuộc và tấn hóa. Nếu truất bỏ cơ mầu nhiệm ấy đi thì Đạo nơi nào mà bền chặt ?

Nhóm loại có Hóa nhân, Quỷ nhân, và Nguyên nhân. Ấy là có phân đẳng cấp. Nếu Thầy dùng huyền diệu thiêng liêng mà làm cho nhóm loại cả thấy đều thấy đặng cơ mầu nhiệm của Đạo, đồng đẳng đặc kiếp, thì phẩm vị thiêng liêng cũng không còn trật tự.

從超脫之路, 棄墮落之途, 全人
 類必趨向道德之路, 就是至尊
 扶持各真魂入天堂, 不給入地
 獄, (好!) 那魔天靈公平之事如
 何得穩固? 而賞罰不明, 必擯
 棄機輪迴轉劫.

至尊與各等天靈無人身凡
 語, 如何通公與全眾生, 再如高
 難握而隱難捉模, 只賴良生助
 功而是建道德, 協天臺和九重臺而
 就建立道. 至尊和各等天靈而
 輪迴轉劫是機玄妙給予各
 真魂得救贖而進化. 如果擯棄
 妙玄機時道何處得穩固?

人類有化人, 鬼人和原人. 就
 是有分等級. 如果至尊用玄妙
 天之靈而使人類完全見得玄妙
 之機道, 同時得劫天靈之品
 亦無秩序.

Trước đã nói Hiệp Thiên Đài là Chơn thần, Cửu Trùng Đài là Xác thịt, Bát Quái Đài là Linh hồn. Hồn dạng tương hiệp cùng Xác phải nhờ Chơn thần. Chơn thần lại là bán hữu hình, tiếp Vô vi mà hiệp cùng Hình thể, cũng như Đạo tiếp Thánh đức của các Đấng Thiêng liêng mà rưới chan cho Nhơn loại. (Hay !)

Nhơn loại dạng liên hiệp cùng Trời thể nào thì Cửu Trùng Đài phải liên hiệp cùng Bát Quái Đài thể ấy.

Bát Quái Đài là Hồn của Đạo, mà Thầy đã nắm chặt phần Hồn, thì Xác phải nương theo Hồn mới mong giữ bền sanh hoạt. Hồn Đạo, Thầy đã nắm chặt rồi, thì Đạo chẳng hề khi nào còn chịu dưới tay phàm nữa. (Hay !)

Ấy vậy, Thầy nói không chịu giao Thánh giáo cho tay phàm là tại vậy.

Pháp Chánh Truyền : Lại nữa, Hiệp Thiên Đài là nơi của Giáo Tông đến thông công cùng Tam thập lục Thiên, Tam thiên Thế giới, Lục thập thất Địa cầu, Thập Điện Diêm Cung mà cầu siêu cho cả Nhơn loại.

Chú giải : Câu này đã có giải rõ trong Chú giải Pháp Chánh Truyền Cửu Trùng Đài Nam phái, nên không cần nói lại.

前已說, 協天臺是真神, 九重臺是軀殼, 八卦臺是靈魂, 魂與殼相合須賴真神, 真神乃是半有相形, 接無為而合同形體, 亦如道接聖德的各等天靈而沾洒人類. (好!)

人類得聯合與天時九重臺須聯合八卦臺魔樣.

八卦臺是道魂, 而至尊緊握魂之部份, 那殼就依從魂方希望維持生活. 道魂至尊已握了, 那道無再還於凡手之下呢(好!)

那就是說, 至尊不願交聖教給予凡手就是原因.

法正傳 : 還有協天臺就是教宗到通公與三十六天, 三千世界, 六十七地球, 十殿閻宮而求超給全人類.

註解 : 這一句有解釋在法正傳九重臺男派不須要再述.

Pháp Chánh Truyền : Thầy đã nói sử dụng thiêng liêng, Thầy cũng nên nói sử dụng phạm trần của nó nữa.

Chú giải : Sử dụng thiêng liêng là Hiệp Thiên Đài làm trung gian của Giáo Tông cùng chư Thần Thánh Tiên Phật, nghĩa là trung gian của Cửu Trùng Đài và Bát Quái Đài, vì Cửu Trùng Đài cầm quyền độ rồi, còn Bát Quái Đài cầm quyền siêu rồi. (Hay !). Cả Chơn thần toàn trong Thế giới đặng tương hiệp nhau chỉ phải nhờ nơi cửa Hiệp Thiên Đài. Ấy là phần thiêng liêng.

Còn phần phạm trần thì cầm quyền luật lệ, cũng như Đạo có phép Thiên Điều mà gìn giữ công bình thiêng liêng cơ Tạo, chế sửa Ngươn Tranh đấu ra Ngươn Bảo tồn (1) làm cho nhơn loại đặng hòa bình, lánh xa cơ tự diệt. (Hay !)

(1) Ngươn Tạo Hóa, Ngươn Tấn hóa, Ngươn Bảo tồn đã giải rõ trong bài Chú thích Pháp Chánh Truyền Cửu Trùng Đài Nam phái.

Dưới Cửu Trùng Đài có Tòa Tam Giáo, cũng như Bát Quái Đài có Tòa Tam Giáo Thiêng liêng. Khi nào Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài xử đoán rồi mà người bị cáo còn uất ức hàm oan thì mới kêu nài đến Tòa Hiệp Thiên Đài. Thảng như Tòa Hiệp Thiên Đài xử rồi mà người bị cáo còn uất ức nữa thì phải kêu nài lên Tòa Tam Giáo Thiêng liêng là quyền của Bát Quái Đài chưởng quản. Dầu cho lập Tòa Tam Giáo dưới Cửu Trùng Đài hay là đệ lên cho Tòa Tam Giáo Thiêng liêng là Bát Quái Đài, cũng đều phải do nơi Hộ Pháp.

法正傳 : 至尊已說天靈之所用, 而至尊已說明凡塵之所用哩.

註解 : 所用天靈即協天臺做教宗和諸神聖仙佛之中間, 義就是九重臺和八卦臺中間, 因為九重臺握普度權, 而八卦臺握超度之權 (好!). 所有真神及全世界得相合祇是賴協天臺之門必然天靈之份.

還有凡塵是握律例權, 亦如道有天條之法而保持公平天靈造機, 整理元爭鬥出元保存 (1) 使人類得和平, 遠避自滅之機. (好 !)

(1) 造化元, 進化元, 保存元有解祥註釋內法正傳九重臺男派.

九重臺下有三教座亦如八卦臺有三教天靈座. 果如三教九重臺座已處斷而被告人有鬱抑含冤時叫奈到協天臺座, 果如協天臺座處理而被告人有鬱抑時叫奈上三教座天靈由權八卦臺掌管. 所以立三教座九重臺下抑程升三教座天靈是八卦臺, 亦由於護法.

Pháp Chánh Truyền : Hiệp Thiên Đài dưới quyền Hộ Pháp chương quản, tả có Thượng Sanh, hữu có Thượng Phẩm, phần của Hộ Pháp chương quản về Pháp.

Chú giải : Vậy thì Hiệp Thiên Đài phải dưới quyền Hộ Pháp chương quản, cũng như Cửu Trùng Đài dưới quyền Giáo Tông và Bát Quái Đài dưới quyền Chí Tôn làm chủ.



法正傳 : 協天臺是屬於護法之權下掌管, 左有上生, 右有上品, 而護法職份掌管屬於法.

註解 : 所以協天臺要在護法權下掌管, 亦如九重臺由教宗權下和八卦臺在權至尊為主.



HỘ PHÁP LÀ AI ?

Huyền vi mâu nhiệm của Đạo có Thiên Điều, cơ bí mật của Đời có luật pháp. Hộ Pháp là người nắm cơ mâu nhiệm của Đạo, nắm luật của Đời, xử đoán chư Chức sắc Thiên phong và cả tín đồ, cùng là xin ban thưởng, công thưởng, tội trừng nơi thế này. Hễ có Phạm tội mới khởi Thiên trị. Phải chiếu Luật Đạo cho toàn cả tín đồ khỏi bị Thiên Điều, giữ phẩm vị thiêng liêng mỗi Chức sắc, ắt phải gìn giữ đạo đức của mỗi người. Người dùng hình phạm làm cho giảm tội thiêng liêng (Hay !), nắm cơ mâu nhiệm công bình mà đưa các Chơn hồn vào Bát Quái Đài, hiệp cùng chư Thần Thánh Tiên Phật.

Người nắm trọn cả luật Đạo và luật Đời đặng xử đoán, làm chủ Phòng xử đoán.

Dưới Hộ Pháp có 4 vị :

- Tiếp Pháp
- Khai Pháp
- Hiển Pháp
- Bảo Pháp.

護法是誰？

道的玄微祕密有天條, 世祕
 密之機有律法. 護法是握道祕
 密之機, 握世力處斷諸職色天
 封與全信徒請求頒賞, 功賞罪
 懲於此世. 因有凡治方免天治.
 依照道律給全信徒而免被天
 條, 保持每個職色天靈品位, 必
 保持每天靈(好!), 握祕密用凡刑而
 減罪各真魂入八卦臺合與諸
 送各真魂入八卦臺合與諸
 聖仙佛. 人握完全道律和世律即護
 法得處斷為主房處斷.
 護法權下有四法位:
 接法
 開法
 獻法
 保法

Bốn vị ấy đồng quyền cùng Hộ Pháp khi
đặng lệnh Người sai đi hành chánh, song mỗi vị có
mỗi phận sự riêng, quyền hành riêng là :

Tiếp Pháp là người tiếp luật lệ, đơn trạng
kiện thưa, có quyền xét đoán, coi có nên phân định
hay chẳng, những điều nào không đáng thì chiếu
theo Đạo Luật, hoặc bỏ qua, hoặc trả lại cho Cửu
Trùng Đài, còn như đáng việc phải phân định thì
phải dâng lên cho Khai Pháp định đoạt.

Khai Pháp, khi tiếp đặng luật lệ, đơn trạng
kiện thưa của Cửu Trùng Đài, định xử hay là đã xử
nơi Tiếp Pháp dâng lên, thì quan sát coi nên cho cả
Chức sắc Hiệp Thiên Đài biết cùng chẳng, như
đáng việc thì tức cấp, nhứt diện tư tở cho Cửu Trùng
Đài, xin đình đãi nội vụ lại bao lâu tùy ý, song
chẳng đặng phép quá 15 ngày, nhứt diện trình cho
Hộ Pháp hay, đặng Hộ Pháp mời nhóm Hiệp Thiên
Đài. Khi hội Hiệp Thiên Đài thì Khai Pháp phải
khai rõ nội vụ ra cho Hiệp Thiên Đài quyết định,
như quyết định phải sửa cải luật lệ hay là buộc án
thì Khai Pháp phải đứng lại cho Hiến Pháp.

四位與護法同權得至尊令
使人去行政,但每位有私份事,
自己權行:

接法是接律例人,控訴文
件有審斷之權,看是有分定與
否,如有什魔問題不當即照道
律,或放棄之,或交還九重臺,
倘該分定就要程上開法定奪.

開法接得律例,告狀於九
重臺處定或已處於接法程上
時觀察著全職色協天臺得識
與否,如當就即急一面送書給
九重臺請停待內務幾時間隨
意,但不得過十日,一面程上
護法知之,得護法請會協天
如協天臺會時開法要陳明內
務給協天臺決定案時開法要
回獻法.

Hiến Pháp, khi tiếp dạng luật lệ đơn trang, thì phải mở đường tra vấn cho mình lẽ nên hư, phải trái, đủ chứng cứ rõ ràng, rồi dâng lên cho Bảo Pháp cho đủ nội vụ. Cấm Hiến Pháp không dạng thông đồng cùng Hiến Đạo và Hiến Thế.

Ấy vậy, kể từ việc chi đã giao vào tay Hiến Pháp rồi thì đã ra bí mật. Dầu cho Chức sắc Hiệp Thiên Đài cũng không dạng biết tới nữa.

Bảo Pháp thì gìn giữ sự bí mật ấy cho kín nhiệm, làm tờ đoán xét và định án chiếu y luật Đạo, rồi dâng lên cho Hộ Pháp dạng Người phân xử.

Bảo Pháp là người Đầu Phòng Văn của Hộ Pháp.

Pháp Chánh Truyền : Lo bảo hộ Luật Đời và Luật Đạo, chẳng ai qua Luật mà Hiệp Thiên Đài chẳng biết.

Chú giải : Nói tóm lại, Hộ Pháp là người bảo hộ Luật Đời và Luật Đạo, gìn giữ cho Đạo khỏi qui phạm, nâng đỡ cho Đời vào Thánh vị, chẳng ai qua luật mà Hiệp Thiên Đài chẳng biết, dầu toàn Cửu Trùng Đài hay là Hiệp Thiên Đài sai luật thì Hộ Pháp phải phân xử cho phân minh. Vì vậy mà Thầy buộc cả Chi Pháp phải thế giữ dạ vô tư mà hành chánh.

獻法接得單狀之律例,就要
開查問之路得明白是非虛實
證據足夠清楚得程上保法俾
夠內務.禁獻法不得通同獻道
與獻世.

如此,計事之已交獻法之手
即已算秘密.縱使協天臺之職
色亦不得知及之.

保法是保守秘密於謹密
而依照道律作判決書或程上
護法得分處.

保法就是頭房文之護法.
法正傳:慮保護世律和道律,
無誰過律而協天臺不知.

註解:總言之,護法就是保護
世律和道律,保守道免歸凡,提
高給世入聖位,無誰過律而協
天臺不知,縱全九重臺或協天
臺錯律就護法給分明處之.因
此而至尊使全支法誓守心無
私而行政.

THƯỢNG PHẨM LÀ AI ?

Thượng Phẩm là người thay mặt cho Hộ Pháp, phải tùng lệnh Hộ Pháp mà hành chánh.

Hễ bước chân vào cửa Đạo thì là có Thiên phẩm, mà hễ có Thiên phẩm rồi thì Thầy lại đem lên cho tới Thượng Phẩm mới trọn nghĩa câu Phổ Độ.

Các Chơn linh, đầu Nguyên nhân hay là Hóa Nhân, đều nhờ Thượng Phẩm gìn giữ bình vực cho ngôi đặng an ổn địa vị mình, giúp đỡ cho đức hạnh trở thêm cao cho khỏi phạm luật lệ, xem sóc ngôi thứ chẳng cho giành giựt lẫn nhau, ắt giữ cho Cửu Trùng Đài đặng hòa nhã êm đềm, khép cửa Thiên môn, cấm đường không cho các Chơn linh thối bước (Hây !). Phẩm trật nhờ Người mà đặng thăng lên hay là bị Người mà phải hạ.

Người nắm Luật Đạo nơi tay mà bình vực cả chư Chức sắc Thiên phong và các tín đồ, chẳng cho ai phạm luật, vừa lo cho người đạo hạnh lên cho tột phẩm vị của mình.

Thượng Phẩm là chủ Phòng Cãi luật, làm Trạng sư của tín đồ.

上品是誰？

護	上	品	就	是	代	表	護	法	要	遵	從
	法	之	令	而	行	政					
	如	果	一	步	入	道	即	是	有	天	品
	而	已	有	天	品	那	至	尊	再	提	舉
	上	品	方	完	備	普	度	之	義		
		各	真	靈	縱	原	人	或	化	人	皆
	上	品	保	守	及	護	持	得	安	穩	於
	位	互	助	德	行	而	提	高	免	於	犯
	例	照	顧	位	次	不	得	互	相	爭	執
	保	持	九	重	臺	得	和	雅	舒	泰	而
	天	門	禁	路	使	各	真	靈	不	得	步
	(好	!)	品	秩	賴	上	品	而	得	上	升
	被	下	降								或
		至	尊	握	上	品	握	道	律	在	手
	袒	護	全	職	色	天	封	和	各	信	徒
	給	誰	犯	律	憂	慮	人	道	行	上	不
	於	自	極	品	位	上	品	就	是	改	律
	之	主	做	信	徒	狀	師				房

Pháp Chánh Truyền : Thượng Phẩm thì quyền về phần Đạo, dưới quyền có :

Tiếp Đạo

Khai đạo

Hiển Đạo

Bảo Đạo.

Lo về phần Tịnh Thất, mấy Thánh Thất đều xem sóc chư môn đệ Thầy, binh vực chẳng cho ai phạm luật đến khổ khắc cho dặng.

Chú giải : Các Tịnh Thất đều về phần Thượng Phẩm cai quản. Cả tín đồ thì về phần Người binh vực, chẳng cho ai phạm luật đến khổ khắc cho dặng. Các Chức sắc trấn nhậm mấy Thánh Thất phải do nơi quyền Người truyền bổ, liệu lượng tài sức mỗi người mà chỉ định phận sự.

Thượng Phẩm là cây cờ của Đạo. Hễ Đạo nơi nào thì Thượng Phẩm nơi ấy.

Thượng Phẩm đối quyền với Chưởng Pháp bên Cửu Trùng Đài.

Hiệp Thiên Đài là luật lệ mà Thượng Phẩm lại là Chánh Trị. Ấy vậy, Thượng Phẩm là người của Cửu Trùng Đài nơi Hiệp Thiên Đài.

法正傳 : 上品就是權道職份, 屬下權有 :

接道

開道

獻道

保道

憂慮淨室之份幾聖室皆顧
全門弟至尊, 袒護不使誰犯律
以至於苦刑.

註解 : 各淨室全屬上品之權
管理. 全信徒屬於上品袒護, 不
使誰犯律而到苦刻. 各職色鎮
任幾聖室須由上品之權銓補
每人之才力而指定份事.

上品即是道旗. 在何處上品
即在何處.

上品對於九重臺掌法之品.
協天臺是律例而上品屬政
治. 因此上品即是九重臺於協
天臺.

Bốn vị Thời Quân của Chi Đạo đồng quyền cùng Thượng Phẩm, khi Người ban quyền hành chánh, song mỗi vị có phận sự riêng, quyền hành riêng là :

Tiếp Đạo là người tiếp cáo trạng, án tiết thì phải quan sát trước coi có oan khúc chi chẳng, đáng ra binh vực thì phải dâng lại cho Khai Đạo.

Khai Đạo, khi dâng tờ kêu nài cầu rỗi thì liệu như đáng rỗi, phải nhứt diện tư tờ qua cho Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài xin đình án bao lâu tùy ý, song chẳng được phép quá 15 ngày, nhứt diện dâng sơ cho Hộ Pháp cầu nhóm Đại hội Hiệp Thiên Đài dâng định liệu, như phải đáng bào chữa thì Khai Đạo phân giải giữa hội cho ra lẽ oan ứng, Hiệp Thiên Đài cho lệnh thì mới dâng nội vụ lên cho Hiến Đạo.

Hiến Đạo, khi dâng tờ chi của Khai Đạo dâng lên, tức cấp phải tìm biết căn nguyên cho rõ ràng. Cấm không cho Hiến Đạo thông đồng cùng Hiến Pháp và Hiến Thế.

Sự chi đã vào tay Hiến Đạo rồi thì đã ra bí mật, dầu cho Chức sắc Hiệp Thiên Đài cũng không được biết tới nữa.

Hiến Đạo phải dâng nội vụ lên cho Bảo Đạo.

支道四位時君權與上品同，上品頒行政之權時，但每位另有份事，另權行是：

接道是人接告狀，案節是觀察前看有冤曲之否，當出袒護程給開道。

開道得到上訴之叫奈書即請求究度時料當究，一面將原告狀送過三教座九重臺請停案幾日隨意但不得過十五日，一面程文疏給護法請求開大會協天臺定奪之，如需當辯護，開道於會中分解出理冤，應協天臺有令方可將內務程上獻道。

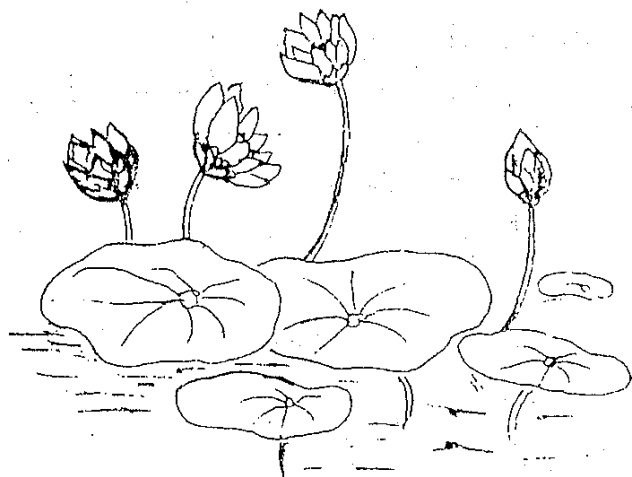
獻道接得開道文件即急尋知根原而明白，禁不使獻道通同獻法和獻世。

什麼事已入獻道之手已成秘密，縱使協天臺職色亦不得知，獻道要程內務上保道。

Bảo Đạo phải gìn giữ bí mật ấy cho kín nhiệm, làm tờ lý doán binh vực chiếu y Luật Đạo rồi dâng lên cho Thượng Phẩm, đặng Người lo phương bào chữa.

Bảo Đạo là người làm Đầu Phòng Văn của Thượng Phẩm.

Thượng Phẩm và Tứ vị Thời Quân của Chi Đạo phải thể giữ dạ vô tư mà hành chánh.



保道要切保守秘密於謹密，做一篇理斷書袒護照道律後程升上品，而上品隨方辯護。保道即是頭房文上品。上品與四位時君支道誓守無私之心而行政。



THƯỢNG SANH LÀ AI ?

Vật chất hữu sanh, Thảo mộc hữu sanh, Cầm thú hữu sanh, Nhơn loại hữu sanh, tức chúng sanh. Trong chúng sanh có Nguyên sanh (1), Hóa sanh (2) và Quỷ sanh (3).

Tỷ như Nguyên nhân là khi khai Thiên rồi thì đã có Chơn linh ấy, còn Hóa nhân là Chơn linh vật loại đạt đến phẩm vị nhơn loại, còn Quỷ nhân là hai Chơn linh kia xu hướng ác hành mà bị đọa đày vào Quỷ vị.

Trong các kiếp hữu sanh, duy có phẩm Người là cao hơn hết, nên gọi là Thượng sanh.

-
- (1) Nguyên sanh là gốc từ khai Thiên đã có.
 - (2) Hóa sanh là khai Thiên rồi mới biến hóa ra.
 - (3) Quỷ sanh là hai phẩm kia phạm Thiên Điều bị sa đọa.

上生是誰？

物質有生，草木有生，禽獸有生，人類有生，即眾生。

眾生中有：原生(1)，化生(2)，鬼生(3)。

比如原人就是開天已有真靈，尚有化人就是真靈奪到人類品位，還有鬼人是兩真靈趨向惡行而被墮入鬼位。

各有生之劫中，惟有人品高重一切，以稱為上生。

-
- (1) 原生本是開天已有。
 - (2) 化生是開天後而變化。
 - (3) 鬼生是兩品犯天條被沙墮。

Lập Tam Kỳ Phổ Độ này, Thầy đem các Chơn linh, đầu Nguyên sanh, Quỷ sanh hay là Hóa sanh, lên phẩm vị hơn loại mới trọn câu Phổ độ.

Chơn linh các Nguyên nhân bị đọa trần, Quỷ nhân chuộc tội hay là Hóa nhân thăng cấp đều nhờ Thượng Sanh độ rỗi. (Ấy là Thế độ), nên Thượng Sanh làm chủ của Thế Đạo, nắm luật Thế nơi tay mà đui dắt cả chúng sanh vào cửa Đạo.

Ai làm cho ngăn cản bước đường tu của Thế gian thì Thượng Sanh đặng quyền kiện cùng Tòa Thánh. Chư Chức sắc phạm luật làm cho chúng sanh phải xa lánh Đạo thì Người có quyền xin trị tội tức thì.

Thượng Sanh làm chủ Phòng Cáo luật.

Pháp Chánh Truyền : Thượng Sanh thì lo về phần Đời.

Chú giải : Mỗi sự chi thuộc về Đời thì về quyền của Thượng Sanh.

Dưới quyền của Thượng Sanh có 4 vị Thời Quân là :

- Tiếp Thế
- Khai Thế
- Hiển Thế
- Bảo Thế.

立三期普度, 至尊將各真靈, 雖原生, 鬼生或化生, 上到品位人類, 方完普度之句.

各原人真靈被墮塵, 鬼人贖罪或化人升級, 全賴上生救度 (就是世度), 故上生世道為主, 握世律在手而引導全眾生入道門.

誰為阻礙修行之步在世間, 就是上生有權告與座聖. 諸職色犯律使眾生離開道門, 時上生治罪之權即時.

上生為主告律房.

法正傳 : 上生是慮於世份.

註解 : 十魔事屬於世是於上生權. 上生權下有四位時君是:

- 接世
- 開世
- 獻世
- 保世

Bốn vị Thời Quân Chi Thế đồng quyền cùng Thượng Sanh khi Người ban lệnh hành chánh, song mỗi vị có mỗi phận sự riêng, quyền hành riêng là :

Tiếp Thế, khi dâng Thế luật hay là trạng cáo chi của ngoại Đạo cùng là của tín đồ mà kiện thưa trách cứ Chức sắc Thiên phong, bắt câu phẩm vị nào, phải dâng lên cho Khai Thế.

Khai Thế, khi tiếp dâng đơn trạng chi chi của Tiếp Thế dâng lên, thì phải kiểm hiểu các nguyên do coi có đáng buộc án cùng chăng, như đáng thì nhứt diện tư tờ qua Cửu Trùng Đài cho biết nội vụ, nhứt diện dâng sổ cho Hộ Pháp cầu Người mời hội Hiệp Thiên Đài dâng định đoạt. Khi dâng lệnh của Hiệp Thiên Đài thì Khai Thế phải dâng nội vụ lên cho Hiến Thế.

Hiến Thế, khi tiếp dâng nội vụ của Khai Thế dâng qua, thì tức cấp phải đi tra xét cho đủ chứng cứ rõ ràng rồi dâng lên cho Bảo Thế. Cấm ngặt không cho Hiến Thế thông đồng cùng Hiến Pháp và Hiến Đạo.

Mỗi việc chi hễ vào tay Hiến Thế rồi thì đã ra bí mật, dầu cho Chức sắc Hiệp Thiên Đài cũng không biết tới nữa.

支世四位時君得同權與上
生頒令行政，但每位有私份事，
私權行是：

接世得世律或告狀屬外
道與信徒控訴責據職色天封
不拘品位須給上程於開世。

開世接得單狀上程，就要
尋知各原由看過該束案與否，
如該即一面送文過九重臺知
內務，一面程文疏與護法，請
求護法開協天臺會而定奪之。
而接得協天臺令時開世程內
務給獻世。

獻世接得內務開世送來，
立即查察足夠明白証據程上
保世。嚴禁不得給獻世通同與
獻法和獻道。

每一事入獻世之手即屬祕
密，縱使協天臺職色亦不得知
之。

Bảo Thế phải giữ gìn sự bí mật ấy cho kín nhiệm, rồi chiếu y Đạo Luật và Thế Luật mà làm tờ buộc án, kể dâng lên cho Thượng Sanh, dâng Người đến Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài, hay là Bát Quái Đài mà buộc tội.

Bảo Thế là người Đầu Phòng Văn của Thượng Sanh.

Thượng Sanh là cây cờ của Thế, tức là Đời. Ấy vậy, Đời nơi nào thì Thượng Sanh nơi đó. Người có quyền xem xét kẻ hành đạo coi Thánh đức có đặc như tâm cùng chẳng, nhược bằng kẻ ấy thể Đạo không đủ tư cách thì Người có quyền dâng sớ cầu xin thuyên bố.

Thượng Sanh đối quyền với Chưởng Pháp bên Cửu Trùng Đài.

Hiệp Thiên Đài là luật lệ, mà Thượng Sanh lại là Chánh trị. Ấy vậy là người của Cửu Trùng Đài nơi Hiệp Thiên Đài.

Thượng Sanh và Tứ vị Thời Quân Chi Thế cũng phải thể giữ dạ vô tư mà hành chánh.

保世保守秘密的嚴密之事，
依照道律和世律而作文結案，
繼程升上生得九重臺三教座
與協天臺和八卦臺而結罪。

保世是上生頭房文。

上生就是世旗竿，是世。世
在何即上生在裏。上生有權觀
察行道者，看聖德有得人心與
否，若然個體道不夠資格，上
生有權請求銓補。

上生對品九重臺掌法之權。
協天臺是律例，而上生是政
治。就是九重臺於協天臺之人。

上生與四位時君支世亦要
誓守無私之心而行政。

Ngoại Pháp Chánh Truyền, dưới quyền Hộ Pháp thì còn **Bảo Văn Pháp Quân** (Arts et Belles Lettres), trước Thầy phong đờ làm Tiếp Lễ Nhạc Quân, nay đã vào Chánh vị, đặng chỉnh đốn Lễ Nhạc lại cho hoàn toàn, cho tới ngày thành Đạo. **Bảo Sanh Quân** (Assistance Publique), Thầy đang phong đờ làm Tiếp Y Quân đặng đợi ngày Thành Đạo. **Bảo Học Quân** (Enseignement) và nhiều Chức sắc khác nữa Thầy chưa lập.

Các vị ấy, Hộ Pháp còn đương chờ đến.

Pháp Chánh Truyền : Thầy khuyên các con lấy tánh vô tư mà hành Đạo. Thầy cho các con biết trước rằng : Hễ trọng quyền thì ắt có trọng phạt.

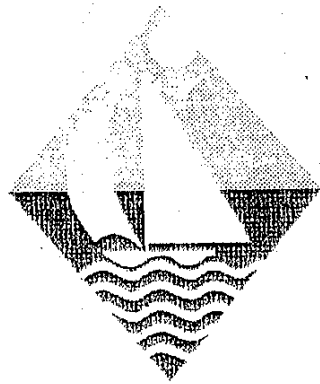
Chú giải : Vì lời khuyên của Thầy mà Đức Lý Giáo Tông , Ngài xin buộc cả Chức sắc Hiệp Thiên Đài phải Minh Thệ giữa Hội Thánh rằng : Lấy dạ vô tư mà hành Đạo.

法正傳外，護法權下有保
文法君前至尊暫封為接禮
樂君今已入正位，得整頓禮
樂至於完全而到成道之日。
保生君至尊暫封為接醫君
待成道之日。
保學君還有其他多職色至尊
未有設立。諸位者護法在待來。

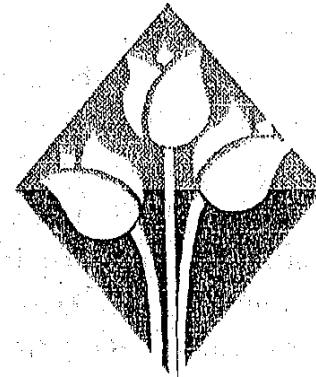
法正傳：至尊勸諸子弟以
性無私行道。師已先知諸子
弟云：如果重權必有重罰。

註解：為至尊之勸言而德李
教宗他結全職色協天臺須盟
誓於會聖守無私之心而行道。

Lại muốn tỏ ra rằng Chức sắc Hiệp Thiên Đài thật trọng quyền, Ngài mới ban Dây Sắc Lệnh, buộc cả tín đồ và cả Chức sắc Thiên phong, hễ mỗi Chức sắc Hiệp Thiên Đài mang Dây Sắc Lệnh vào mình mà hành chánh nơi nào thì phải tuân mạng, dầu lỗi quấy cũng phải chiều theo, chỉ để cho Hội Thánh có quyền định tội, lại buộc cả Chức sắc nào đã thọ quyền của Hiệp Thiên Đài cũng phải Minh thệ y như vậy mới đặng hành chánh. (Bảo Văn Pháp Quân cũng phải vậy nữa đa nghe !)



又欲表露曰：協天臺職色
 的重權，德李教宗方頒敕令紳，
 結全信徒和全職色天封，如果
 每協天臺職色拿敕令紳在身
 而行政何處就要遵命令縱使
 有過亦要從之，只會聖有權定
 罪，又結全職色受權於協天臺
 亦盟誓方得行政。（保文法君
 須要如此，聽呀！）



ĐẠO PHỤC CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI

ĐẠO PHỤC HỘ PHÁP

Chú giải : Đạo phục của Hộ Pháp có hai bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

Bộ Đại phục, Người phải mặc Giáp, đầu đội Kim Khôi toàn bằng vàng, trên Kim Khôi có thể Tam sơn, giống như cái chĩa 3 ngạnh, chủ nghĩa là chưởng quản Tam Thiên bên Tây Phương Cực Lạc. Chơn đi hia, trên chót mũi hia có chữ Pháp, ngoài Giáp thì choàng măng bào thế nào bên tả phải Giáp, bên hữu thì măng. Tay hữu (bên Đạo, nghĩa là bên Thượng Phẩm) cầm Giáng Ma Xử (thể lấy Đời chế Đạo), còn tay tả (bên Thế, nghĩa là bên Thượng Sanh) nắm xâu chuỗi Từ Bi (thể lấy Đạo chế Đời), thành ra nửa Đời nửa Đạo.

Ngang lưng cột Dây Linh Sắc có 3 màu đạo, thể chưởng quản Tam Giáo nơi mình, nắm trọn Thế Pháp và Bí Pháp đặng qui nhứt, cái mối Dây Linh Sắc phải ngay chính giữa bụng.

道服

職色協天臺

護法道服

註解 : 護法之道服有兩套, 一套大服和一套小服.

大服衣甲, 頭戴金盔全金, 金盔上有三山體, 好像三鎗, 義就掌管三天西方極樂. 腳去靴, 靴之鼻上有一法字, 外甲被蟒袍無論左邊見甲, 右邊是蟒. 右手(邊上品)執降魔杵(體以世製道), 還有左手(邊上生)握一貫慈悲連珠(體以道製世), 形成半世半道.

背橫結敕令紳有三色道, 體掌管三教於身, 握全體法和祕法得歸一, 紳頭敕令須橫正腹中.

Bộ Tiểu phục thì toàn bằng hàng vàng (màu đạo), đầu đội Hồn Nguơn Mạo màu vàng, bề cao 1 tấc, ngay trước trán chính giữa có thêu 3 Cổ pháp của Tam Giáo là : Bình Bát vu, cây Phất chủ và bộ Xuân Thu, ngay trên 3 Cổ pháp ấy có chữ PHÁP, chơn đi giày Vô Ưu màu trắng, nơi chót mũi có chữ PHÁP, lưng nịt Dây Lịnh Sắc y như Đại phục.

Khi ngồi Tòa Tam giáo thì phải mặc bộ Tiểu phục, còn Đại Phục thì chỉ để khi ngự trên ngai mình.

ĐẠO PHỤC THƯỢNG PHẨM

Chú giải : Đạo phục của Thượng Phẩm cũng có hai bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

Bộ Đại phục thì toàn bằng hàng trắng, ngoài mặc áo lá màu xanh có viền chỉ kim tuyến bạc. Đầu để trần, chơn đi giày Vô Ưu màu trắng, trước mũi có chữ ĐẠO.

小服是全絲質黃色(道色), 頭戴混元帽黃色, 高一寸, 正中額前有繡三古法三教是: 瓶鉢盂, 拂塵和部春秋, 正上三古法有字法, 腳去無憂鞋白色. 於前鼻有自法, 背結敕令紳如大服.

如坐三教座須要小服, 因大服時只服御在上位.

上品道服

註解 : 上品之道服亦有兩套, 一套大服和一套小服.

大服全絲質白色, 外服青色衣有領銀色金線. 頭不戴帽, 腳去無憂鞋白色, 鼻前鞋有一字道.

Lưng buộc Dây Linh Sắc y như của Hộ Pháp, song mỗi phải thả ngay bên hữu. Tay hữu cầm Long Tu Phiến (nghĩa là cây quạt kết đủ 36 lông cò trắng), trên đầu quạt ngay giữa có Phát chủ (thể quạt đưa các Chơn hồn vào Tam thập lục Thiên, nghĩa là vào Thiên vị). Tay tả nắm râu chuỗi Từ Bi (thể dâng Đạo vào cho Hộ Pháp).

Bộ Tiểu phục cũng bằng hàng trắng, lưng cột Dây Linh Sắc như Đại phục, đầu đội Hồn Nguơn Mạo màu trắng y như của Hộ Pháp, ngay giữa trán có thêu Long Tu Phiến, ngay trên hình Long Tu Phiến có chữ ĐẠO.

Khi đến Tòa Tam Giáo thì phải mặc bộ Tiểu phục, còn Đại phục thì chỉ dùng khi đến ngự trên ngai mình.

背橫結敕令紳如護法，但端邊右放下，右手握龍鬚扇（就是扇子結夠三十六白鶴毛），扇頭上正中有佛塵（體扇送各真魂入三十六天，就是入天位），左手握慈悲連珠貫（體獻道與護法）

小服亦絲質白色，背結敕令紳如大服，頭戴混元帽白色如護法，正額中繡龍鬚扇，正龍鬚扇形有道字。

如到三教座須要小服，因大服時只服御在上位。

ĐẠO PHỤC THƯỢNG SANH

Chú giải : Đạo phục Thượng Sanh cũng có hai bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

Bộ Đại phục cũng y như của Thượng Phẩm, đầu bịt Thanh Cân, nghĩa là một bao đánh xanh, lưng mang dây Thần Thông, nghĩa là một đường lụa đỏ và nịt Dây Lịnh Sắc y như của Hộ Pháp và Thượng Phẩm, song mỗi phải thả ngay về bên tả. Nơi lưng giắt Thư Hùng Kiếm (thể tạo Thế và chuyển Thế), tay hữu cầm Phát Chủ (thể đưa Thế vào cho Hộ Pháp), tay tả nắm râu chuỗi Từ Bi (thể dâng Đạo cho nhơn sanh), chơn đi giày Vô Ưu màu trắng, trước mũi có chữ THẾ.

Bộ Tiểu phục cũng y như của Thượng Phẩm, song ngay trước mào, chính giữa có thêu Thư Hùng Kiếm và Phát Chủ, ngay trên Thư Hùng Kiếm và Phát Chủ có chữ THẾ, lưng cột Dây Lịnh Sắc như Đại phục.

Khi đến Tòa Tam Giáo thì phải mặc bộ Tiểu phục, còn Đại Phục thì chỉ khi đến ngự trên ngai mình.

上生道服

註解 : 上生之道服亦有兩套, 一套大服, 一套小服.

大服亦如上品, 頭戴青巾, 就是一青包頂, 背橫帶神通就是一紅綢和束敕令紳如護法和上品, 但端邊左放下, 背插雌雄劍 (體造世和轉世), 右手執拂塵 (體送世給護法), 左手握慈悲連珠貫 (體獻道給人生), 腳去無憂鞋白色, 鼻前鞋有一字世.

小服亦如上品, 但帽前正中 有繡雌雄劍與拂塵, 正上雌雄劍和拂塵有一字世, 背橫束敕令紳如大服.

如到三教座須要小服, 因大服時只服御在上位.

ĐẠO PHỤC THẬP NHỊ THỜI QUÂN

Đạo phục của Thập nhị Thời Quân có hai bộ, một bộ Đại phục và một bộ Tiểu phục.

Bộ Đại phục toàn bằng hàng trắng, cổ trệt viền chỉ kim tuyến bạc, đầu đội mũo quạ cũng bằng hàng trắng, lưng nịt Dây Lịnh Sắc theo Chi mình mà thả mối, chơn đi giày Vô Ưu màu trắng.

Bộ Tiểu phục cũng toàn hàng trắng. Lưng nịt Dây Lịnh Sắc y như Đại phục. Đầu đội mũo cũng như Tiểu phục của Hộ Pháp, Thượng Phẩm và Thượng Sanh, tùy theo Chi mình mà để Cổ pháp, chơn đi giày Vô Ưu màu trắng.

Khi hành chánh thì mặc bộ Tiểu phục, còn Đại phục thì khi Đại lễ.

Còn nhiều vị Chơn Quân khác, hoặc đã đến rồi, hoặc chưa đến, mà Đạo phục còn để tạm hay là Thầy chưa quyết định, sau sẽ giải rõ.

十二時君道服

十二時君之道服有二套, 一套大服 和 一套小服.

大服全絲質白色, 衣無領而繡銀色金線, 頭戴鴉帽(日月帽)亦白, 背橫束敕令紳隨身支而放端, 腳去無憂鞋白色.

小服亦全絲質白色. 背結敕令紳如大服, 頭戴帽亦如小服護法, 上品和上生, 隨身支而留古法, 腳去無憂鞋白色.

行政時衣小服, 至於大服大禮時始服.

尚有多位別真君, 或已到, 或未到, 而道服暫附缺而至尊未有決定, 後旦分解.

腳去無憂鞋白色.

ĐẠO PHỤC CỦA BẢO VĂN PHÁP QUÂN

Chú giải : Bộ Đại phục của Văn Pháp toàn bằng hàng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo (1) như các Chức sắc nơi Hiệp Thiên Đài, song hai bên ngay chính giữa có kết một bông sen 5 cánh, trên mỗi bông thì thêu Thiên Nhân Thầy. Ngay đường giữa trước mào cũng kết một bông sen nhưng khỏi thêu Thiên Nhân. Cả thầy là 3 bông sen trên mào.

Lưng đai Bạch Tuyết Thần Quang bằng hàng trắng, bề dài 3 thước 3 tấc 3 phân, bề ngang 3 tấc 3 phân 3 ly, buộc mỗi chừa ra trước thế nào đủ thắt một bông sen 5 cánh.

Chơn đi giày Vô Ưu cũng bằng hàng trắng, trước mũi mỗi chiếc cũng có một bông sen nhỏ hơn một tí.

(1) Y theo Thánh giáo ngày 13 Mars 1931 của Lục Nương Diêu Trì Cung dạy về mào của Thập nhị Thời Quân, thì cái vòng tròn úp lên đầu mà đội là thể Nhựt hình, còn hình bán nguyệt của mào là thể Nguyệt tượng. Vậy thì gọi là Nhựt Nguyệt Mạo.

保文法君道服

註解 : 文法之大服全絲質白, 頭戴日月帽 (1) 如諸職色協天臺, 但兩邊正中有結一朵蓮花五瓣, 每朵蓮花上有繡天眼. 帽正中前亦結一朵蓮花, 但免繡天眼. 帽上共三朵蓮花. 背束白雪神光帶, 絲質白色, 長三尺三寸三分, 橫三寸三分三厘, 束端如何足結一朵五瓣蓮花. 腳去白色無憂鞋, 鼻前亦有一朵小蓮花.

(1) 照聖教 13-3-1931 六娘瑤池宮訓示十二時君帽, 圓環覆而戴之頭上即體日形, 還有半月形帽即體月像. 因為叫日月帽.

ĐẠO PHỤC BẢO SANH QUÂN

Chú giải : Bộ Đại phục của Bảo Sanh Quân toàn bằng hàng trắng, đầu đội Nhật Nguyệt Mao giống như các Chức sắc Hiệp Thiên Đài. Ngay giữa mào từ bìa lên 4 phân thêu một Thiên Nhân. Hai bên mào thêu 2 Thiên Nhân nữa. Cả thảy là 3.

Vòng theo vành mào cột một sợi dây Tiên Thằng (bề ngang 8 phân, bề dài 2 thước), buộc thế nào chừa Thiên Nhân ngay giữa mào ra, cho hai mối thông xuống hai bên vai.

Lưng đai Song Quang Thân Thông, nghĩa là một đường lụa trắng kết hai bên 2 vòng Vô Vi.

Chơn đi giày Vô Ưu cũng bằng hàng trắng.

HẾT

保生君道服

註解 : 保生君之道服全絲質白色, 頭戴日月帽如諸職色協天臺. 帽之正中自邊上四分繡一天眼. 兩邊加繡兩天眼. 總共是三.

圍帽之週結一條仙繩 (橫八分, 長二尺), 縛如何除天眼出正帽中, 兩端放下兩肩.

背束雙光神通帶, 義就是一條絲質白色, 結兩邊二環無為.

終

MỤC LỤC

Lời tựa 8

CỬU TRÙNG ĐÀI

I. Quyền hành Giáo Tông	14
II. Quyền hành Chương Pháp	24
III. Quyền hành Đầu Sư	40
IV. Quyền hành Chánh Phối Sư	52
V. Quyền hành Phối Sư	70
VI. Quyền hành Giáo Sư	72
VII. Quyền hành Giáo Hữu	80
VIII. Quyền hành Lễ Sanh	88
IX. Quyền hành Chánh Trị Sự	92
X. Quyền hành Phó Trị Sự	100
XI. Quyền hành Thông Sự	102

**ĐẠO PHỤC CHỨC SẮC
CỬU TRÙNG ĐÀI NAM PHÁI**

Đạo phục Giáo Tông	108
Đạo phục Chương Pháp	112
Đạo phục Đầu Sư	116
Đạo phục Chánh Phối Sư và Phối Sư	120
Đạo phục Giáo Sư	122
Đạo phục Giáo Hữu	124
Đạo phục Lễ Sanh	124

目 录

緒 言 PCT 9

九 重 臺

一. 權 行 教 宗	PCT 15
二. 權 行 掌 法	PCT 25
三. 權 行 頭 師	PCT 41
四. 權 行 正 配 師	PCT 53
五. 權 行 配 師	PCT 71
六. 權 行 教 師	PCT 73
七. 權 行 教 友	PCT 81
八. 權 行 禮 生	PCT 89
九. 權 行 正 治 事	PCT 93
十. 權 行 副 治 事	PCT 101
十一. 權 行 通 事	PCT 103

道服職色九重臺男派

道 服 教 宗	PCT 109
道 服 掌 法	PCT 113
道 服 頭 師	PCT 117
道 服 正 配 師 和 配 師	PCT 121
道 服 教 師	PCT 123
道 服 教 友, 禮 生	PCT 125

Đạo phục Chánh Trị Sự126
 Đạo phục Phó Trị Sự và Thông Sự128

NỮ PHÁI

Quyền hành và Đạo phục Nữ Đầu Sự138
 Quyền hành Chánh Phối Sư và Phối Sư148
 Quyền hành Giáo Sư150
 Quyền hành Giáo Hữu152
 Quyền hành Lễ Sanh và Chánh Trị Sự154
 Quyền hành Phó Trị Sự và Thông Sự156

**LUẬT CÔNG CỬ
CHỨC SẮC CỬU TRÙNG ĐÀI**

Luật Công cử158

HIỆP THIÊN ĐÀI

Hộ Pháp là ai ?192
 Thượng Phẩm là ai ?198
 Thượng Sanh là ai ?206

ĐẠO PHỤC CHỨC SẮC H.T.Đ.

Đạo phục Hộ Pháp218
 Đạo phục Thượng Phẩm220
 Đạo phục Thượng Sanh224
 Đạo phục Thập nhị Thời Quân226
 Đạo phục Bảo Văn Pháp Quân228
 Đạo phục Bảo Sanh Quân230

道服正治事PCT 127
 道服副治事和通事 PCT 129

女派

權行和道服女PCT 139
 權行正配師和配師PCT 149
 權行教師PCT 151
 權行教友PCT 153
 權行禮生和正治事PCT 155
 權行父副治事和通事 PCT 157

律公舉職色九重臺

律公舉PCT 159

協天臺

護法是誰 ?PCT 193
 上品是誰 ?PCT 199
 上生是誰 ?PCT 207

道服職色協天臺

道服護法PCT 219
 道服上品PCT 221
 道服上生PCT 225
 道服十二時君PCT 227
 道服保文法君PCT 229
 道服保生君 PCT 231